

RITA NGUYỄN

# VÒNG TRÒN TO VÒNG TRÒN NHỎ

TIỂU THUYẾT DƯ KÝ



# RITA NGUYỄN



Rita là tên thường gọi trong các hoạt động xã hội của Nguyễn Thị Diễm Trang, sinh năm 1988.

Tuy tốt nghiệp cử nhân ngành Quản trị Marketing, Rita đã rẽ hướng sự nghiệp và trở thành nhân viên công tác xã hội. Từ năm 2008 đến 2020, Rita từng điều phối nhiều dự án/chương trình nhằm bảo vệ môi trường và hỗ trợ các nhóm cộng đồng dễ bị tổn thương như người sống chung với HIV, người khuyết tật, thanh thiếu niên đường phố, cộng đồng LGBTQ, trẻ em nông thôn, v.v..

Hiện nay, Rita đang theo chương trình cao học và đóng góp xây dựng cộng đồng thông qua những trang sách.

Tác giả hiện đang sống tại Hoa Kỳ.

✉ Rita.book.life@gmail.com

☞ Trang Sách và Trang Đời

🌐 www.trangsachvatrangdoi.com

# VÒNG TRÒN TO VÒNG TRÒN NHỎ

Tiểu thuyết du ký

Chủ đề: Bảo vệ môi trường sống

Rita Nguyễn



*Tác phẩm này xin được dành tặng cho gia đình tôi, đặc biệt là hai người cháu Ti và Ni mà tôi ít có dịp gặp gỡ.*

Sau là, tôi muốn dành tặng cho ban cố vấn, ban tập huấn, tình nguyện viên, nhân viên xã hội, đối tác và thành viên của các nhóm cộng đồng đã bị tổn thương mà tôi đã có dịp đồng hành trong các dự án xã hội trong suốt 12 năm qua cùng với nhóm Công tác Xã hội A New Day, mạng lưới Play for Peace Việt Nam, tổ chức Play for Peace tại Hoa Kỳ, Worldwide Orphans Foundation - WWO tại Việt Nam, SeriousFun Children's Network, Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên - ENV, Europejskie Forum Młodzieży tại Ba Lan, Trung tâm Khuyết tật và Phát triển - DRD, Room to Read tại Việt Nam, Save the Children tại Việt Nam, Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng - LIN, Trung Tâm Nghiên Cứu Tư Vấn Công Tác Xã Hội Và Phát Triển Cộng Đồng - SDRC, chương trình Liên minh châu Á vì Hành động cộng đồng - ACCA, Trung tâm Thực hành Công tác Xã hội thuộc trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như các hội nhóm và tổ chức phi lợi nhuận khác.

Cuối cùng, tôi muốn dành tặng tác phẩm này đến những người đã, đang và sẽ quan tâm tới môi trường.

VÌ MỘT HÀNH TINH XANH – VÌ MỘT THẾ GIỚI AN BÌNH!

## LỜI MỞ ĐẦU

Tôi và văn chương đã từng có duyên từ rất lâu, nhưng tới tận nửa đời người thì mới thật sự có phận.

Sinh ra và lớn lên ở nơi “khỉ ho cò gáy” với bạt ngàn vườn trà và cà phê trải dài từ phía trên cao nguyên Di Linh, tuổi thơ của tôi là những buổi vui chơi leo đồi núi, tắm suối mương. Lâu lâu, có dịp ra thị xã, tôi được dắt đến hiệu sách để mua vài cuốn sách văn học thiếu nhi. Tôi đã ngẫu nhiên đọc sách dưới ánh đèn dầu leo lét trong căn nhà nhỏ trên sườn đồi như một sở thích đến thật tự nhiên. Tới bây giờ, cuốn sách mà tôi vẫn luôn nhớ về là tác phẩm Cò Trắng Vườn Chim của tác giả Kim Hải. Đồng bằng miền Tây Nam bộ hiện ra trong mắt tôi như một khu vườn cổ tích.

Thời tiểu học, niềm đam mê ca hát dồi dào kết hợp với cảm xúc tự phát, tôi đã tự sáng tác giai điệu và lời cho vài bài hát về tình bạn, về tuổi thơ mà tôi và cậu em trai cùng nghêu ngao mỗi khi hai chị em “nổi hứng nghệ sĩ”. Thời trung học cơ sở, ở lứa tuổi dậy thì “nhiều nỗi loạn”, sở thích “bất bình thường” của tôi là giam mình trong không gian riêng để viết “hồi ký” về cuộc đời mình. Những biến cố gia đình được tôi diễn giải trên giấy trắng học trò được

chừng 40 trang thì bỏ lửng. Tự thấy... tương lai mờ mịt và mất phương hướng, tôi không chắc sẽ viết gì tiếp nên dừng lại. Tuy nhiên, việc viết lách thời niên thiếu ấy thật sự giúp ích cho kỹ năng sử dụng ngôn từ sau này. Lên tới trung học phổ thông, trong những giờ học về động cơ hai thì và động cơ bốn thì của môn công nghệ khô khan, mắt tôi nhìn thấy giáo tả ra chăm chú nhưng trong đâu đang sắp xếp câu chữ để cho ra đời những bài thơ về kiếp nhân sinh, phận người, và khao khát được tự do vượt qua giới hạn khổ đau của cõi đời. Dẫu có những thành tích nhất định về văn chương ở trường lớp, tôi vẫn chưa bao giờ thấy thỏa mãn với khả năng của mình. Tôi đã chối bỏ tất cả những gì mình đã tạo ra, vậy nên tôi không thể nhớ được bất cứ một bài thơ hay bài văn ngắn nào mình đã từng viết.

Thời đại học sống xa nhà, những tháng năm đâu tiếp cận với mạng xã hội Facebook, tôi đã chia sẻ tâm tư suy nghĩ qua những bài thơ và văn tự sự như cách người ta viết blog. Thế nhưng, sự bận rộn khi tham gia các hoạt động xã hội đã cuốn tôi đi thật xa. Tôi viết nhiều nhưng là viết kế hoạch, viết báo cáo, viết bài truyền thông, viết giáo án, v.v.. Ấy vậy mà, ấp út viết sách văn học vẫn chưa bao giờ ngừng chảy trong tim. Tôi đã tự dặn bản thân, nếu lúc nào đó trong đời chính thức viết lách “đang hoàng”, tôi sẽ viết tác phẩm đầu tiên hướng đến đối tượng thanh thiếu niên và chủ đề về môi trường. Ấy là vì thanh thiếu niên luôn đầy khao khát, ước mơ, hoài bão và mong muốn khám phá cuộc sống. Nếu các bạn trẻ “được kích” đúng và đủ, họ sẽ sẵn sàng hành động vì sự thay đổi tích cực và bền vững hơn

cho xã hội; đặc biệt là môi trường sống, tương lai thiết thực của cộng đồng toàn cầu. Ngày hôm nay, tác phẩm mong đợi của tôi đã chính thức hoàn thành, cũng là lúc tôi quyết định đóng góp cho xã hội qua hình thức mới mẻ hơn.

Tác phẩm là câu chuyện kể về chuyến hành trình xuyên lục địa của một mảnh ni lông. Trong thế giới giả tưởng ấy, các loài sinh vật và đồ vật đều có ngôn ngữ và tư duy riêng không kém loài người. Ở chương 1 và chương 2, mảnh ni lông tên Ni Lô chia sẻ những trải nghiệm về cuộc sống ở giai đoạn đầu đời tại Việt Nam. Ni Lô trăn trở về kiếp sống bạc bẽo của những loài động vật hoang dã bị đối xử tệ bạc trong một vườn bách thú. Ni Lô hoang mang về sinh mệnh của bản thân khi bị chỉ trích là “kẻ tội đồ” phá hoại môi trường sống. Từ đó, Ni Lô quyết định đi thật nhiều và thật xa nhằm khám phá thế giới và tìm kiếm lời giải thích cho sự tồn tại của chính mình, cũng như vấn nạn ô nhiễm trên trái đất này. Từ chương 3 đến chương 6, Ni Lô kể về hành trình du lịch đến một số quốc gia cùng những nhân vật đồng hành như con người, con bò, con chim, con cá, chiếc ba lô, v.v.. Đồng thời, bằng những gì đã thấy và đã nghe, Ni Lô chia sẻ nhiều thông tin khoa học về vấn đề ô nhiễm môi trường tại Thái Lan, Ấn Độ, Nepal và Mỹ. Chương cuối “Trở về và chuyển hóa”, Nilo nêu lên câu chuyện nguồn nước bị tàn phá nghiêm trọng đang diễn ra tại biển hồ Tonle Sap ở Campuchia nói riêng và sông Mekong nói chung. Cuối cùng, mảnh ni lông bé nhỏ mong manh, ham học hỏi và đầy trí tuệ ấy đã được tái chế trở thành một vật liệu vô cùng có ý nghĩa cho cuộc

sống của người dân Việt Nam thường hay sống chung với lũ. Đó cũng là lúc, mảnh ni lông nhện ra giá trị tồn tại của bản thân trong sự hòa hợp với đồng loại rác thải nhựa. Đó cũng là lúc, chân lý được nhận ra, kích cỡ vòng tròn của trái đất ngỡ thật to mà hóa ra nhỏ đến không ngờ.

Để có những thông tin và số liệu về mặt khoa học nhằm phục vụ quá trình viết tác phẩm này, tôi đã tìm hiểu từ nhiều nguồn đáng tin cậy và vận dụng những kiến thức đã học tại trường Đại học Nebraska, Lincoln. Tôi xin chân thành cảm ơn giảng viên Margaret Huettl trong khóa học “Phụ nữ Bản địa Mỹ” cùng tài liệu có liên quan, nhóm tác giả cuốn sách *Invitation to World Religions* (Oxford University Press, ấn bản lần 3, 2019), tác giả Brian Eyler của cuốn sách *Last Days of the Mighty Mekong* (Zed Books Ltd, 2019), rất nhiều tác giả của những thước phim tài liệu và bài viết trên National Geographic, Time, the Washington Times, Tuổi Trẻ, Thanh Niên, VnExpress, v.v.. Bên cạnh đó, có những thông tin được sử dụng dựa trên kinh nghiệm làm việc và du lịch của tôi thời gian qua.

Quan trọng không kém, tôi xin chân thành cảm ơn những tác giả văn thơ mà tôi từng đọc sách của họ. Cảm ơn những người tôi luôn trân quý đã tin tưởng vào khả năng của tôi. Cảm ơn người bạn đời luôn ở bên cạnh để nhắc nhở mỗi khi tôi tỏ ra... lơ là. Tôi đã được truyền cảm hứng đủ mạnh để quyết định lựa chọn con đường nghiên cứu và viết lách nhằm góp phần nhỏ bé vào nguồn tri thức của nhân loại. Tôi tự nghĩ, ấy là cách “hay ho” để làm một mùa

xuân nho nhỏ cho đời!

Năm 2020 với những khủng hoảng về dịch bệnh trên phạm vi toàn cầu khiến tôi không thể đi đâu. Chính vì thế, chuyến du lịch của tôi về với thiên nhiên chính là quá trình viết tác phẩm này. Chưa bao giờ, việc có những nhu cầu cơ bản như ăn, mặc và nơi để ngủ nghỉ trở nên đáng giá đến như thế! Chưa bao giờ, người ta nhắc nhiều về môi trường như thế! Chưa bao giờ, cái chết được nhắc liên tục đến thế! Và chưa bao giờ, tôi nghĩ rằng sẽ hoàn thành tác phẩm đầu tay trong hoàn cảnh như thế! Vì là tác phẩm đầu tay nên ít nhiều còn nhiều sai sót, tôi rất mong nhận được lời góp ý chân thành từ quý vị và bạn đọc. Giờ thì, chúng ta cùng đến với câu chuyện phiêu lưu của Ni Lô nhé!



# MỤC LỤC

*Chương 1*

RONG CHOI

14

*Chương 2*

ĐIỀU NHẬY LẮC LU

39

*Chương 3*

VÂY VÙNG TRONG SÓNG NƯỚC

55

*Chương 4*

CÁI ĐUÔI TUNG TẤY, CÁI ĐẦU XOAY XOAY

83

*Chương 5*

CAO CHẤT NGẤT, RUN LẨY BẨY

107

*Chương 6*

ĐỎ MÀU DA, ĐỎ MÀU LỦA

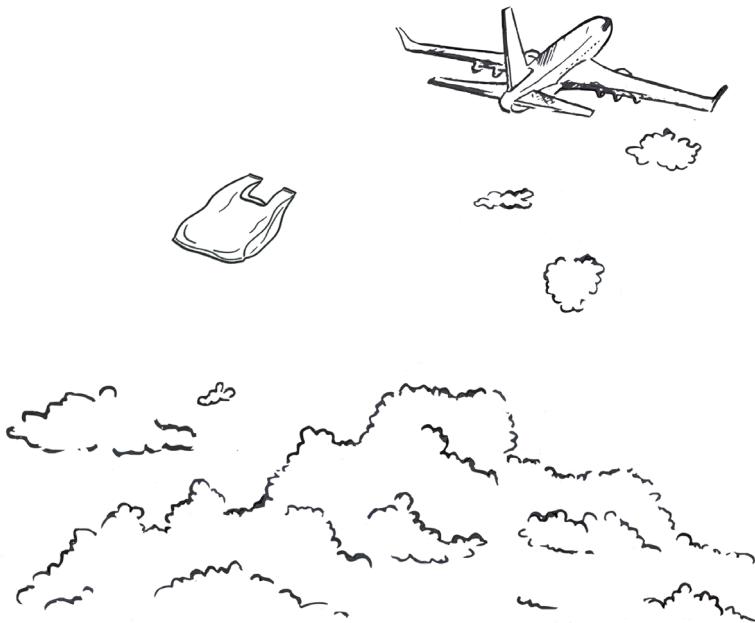
155

*Chương 7*

TRỞ VỀ VÀ CHUYỂN HÓA

191





## CHƯƠNG 1

# RONG CHOI

*Nếu sống được đến hơn ngàn năm để lang bạt  
khắp ngóc ngách thì vẫn không bao giờ học hết  
tất cả mọi sự.*

Ánh nắng cháy tràn bóng loáng xuống mặt nước đang lảng lặng trôi nhẹ nhàng, thư thả. Ánh nắng sáng chói trên những bồn nước inox trên nóc nhà người ta. Ánh nắng hâm nóng từng phân tử nước trong không khí hùng hực. Mấy người đàn ông đẹp xích lô qua lại nhẽ nhại như trong phòng xông hơi, mồ hôi tuôn chảy ròng ròng. Không khí

thế này bảo sao người người không dễ phát điên mà cáu gắt với nhau. Ngay đây thôi, hai người đàn bà bán nước sâm tranh giành khách la ó nhau um sùm. Âm thanh chua chát đây hẵn học và bức dọc khiến người dân xung quanh chưa điên vì nóng cũng sẽ phát điên vì ôn. Cũng may, sau khi khẩu chiến bất bại, hai bà chắc vì kiệt sức mà quyết định chia đôi ngã. Bờ sông Hương êm đềm vào một trưa mùa hạ của tôi chỉ còn tiếng ve râm ran. Ít nhất là lúc này tôi không còn bị ảnh hưởng tiêu cực vì nguồn năng lượng xấu từ sự cãi nhau của loài người.

Theo gió trời, tôi lang bạt tới Huế cũng đã đôi ba ngày. Nơi tôi được sinh ra là Hà Nội, trong một xí nghiệp sản xuất bao bì. Khoảnh khắc nhận thức được kích hoạt, tôi muốn hé lén vì sợ hãi. Xung quanh có quá nhiều thứ mới lạ. Những thứ có thể phát ra âm thanh to nhỏ, di chuyển qua lại mà sau này tôi biết được đó là loài người. Còn những thứ có thể thực hiện một hành động lặp đi lặp lại cả ngày với tốc độ cực nhanh không hề biết mệt, mà sau này tôi mới biết, chính là máy móc – “đáng sinh thành” ra tôi. Cả một không gian đậm đặc mùi nồng nồng và âm thanh cắt xén khiến tôi ngọt ngạt. Lúc đó, tôi ước gì mình không được sinh ra và có mặt trong cõi đời này từ những hạt nhựa trắng phau.

Giống như bao túi ni lông khác được sản xuất cùng ngày, thân tôi có màu trắng đục, khá dày, tay cầm chắc, được in nổi dòng chữ “Cửa hàng Thời trang” ở trên và “XẤU LẠ” ở dưới. Sau này tôi nhận ra qua bao chuyến

hành trình, tôi được liệt vào dạng “sang chảnh” vì mẫu mã đẹp, sạch sẽ và có “thương hiệu” đóng dấu trên mình. Ngoài kia, có bao đồng loại được sinh ra chẳng có tên tuổi, thân hình mỏng dính, được tái chế thủ công nên trông đơn giản, xấu xí, không cùng đẳng cấp với tôi. Thế nên, tôi đã từng tự hào về bản thân biết bao nhiêu!

Sau khi được chuyển về cửa hàng thời trang mang tên Xấu Lạ trong một cái bao dây túi ni lông mới sản xuất, tôi được mang ra đặt trên một kệ tủ. Ngày này qua ngày nọ, tôi và đám ni lông đồng loại của mình trò chuyện về những điều mới lạ về thế giới của loài người. Sau đó, tôi phát hiện ra thế giới đồ vật có khả năng giao tiếp bằng một thứ ngôn ngữ chung và không bị rào cản với các khái niệm ngôn ngữ khác nhau của con người. Ngắn gọn thì ngôn ngữ tôi nói đến chính là ngôn ngữ của vũ trụ, là bản chất tự nhiên của vũ trụ mà không phân biệt tiếng Việt hay tiếng Đức, tiếng con người hay tiếng của ngọn gió, tiếng của túi ni lông hay tiếng con mèo. Đây đúng là thứ ngôn ngữ huyền diệu mà loài người chưa bao giờ phát hiện ra. Ấy là vì con người luôn sống trong giới hạn của họ tự đặt ra và cho mình là “chúa tể” của muôn loài. Theo loài người thì những loài sinh vật và đồ vật đều thấp kém về mặt trí tuệ và vô tri vô giác. Họ coi chúng tôi là công cụ nhằm phục vụ cho nhu cầu cuộc sống của họ thuận tiện hơn mà thôi. Nói cho cùng, chính loài người còn phân biệt đối xử với loài người dựa trên màu da,天堂 của, địa vị thì không có gì lạ khi họ chưa bao giờ lắng nghe ngôn ngữ của chúng tôi.

Tôi vừa hân diện mà vừa nhức đầu vì hiểu được hết những lời thầm thì to nhỏ xung quanh mình. Những chiếc móc thường hay than thở mỗi khi có người nào đó lấy đồ ra thử rồi ném cái móc xuống nền nhà cái “tạch” rõ mạnh, không tiếc thương. Những chiếc váy áo chảnh chọe, điệu đà được trưng bày bên ngoài thì suốt ngày ca hát lúi lo. Những chiếc váy áo bị xếp đặt bên trong thì không ngừng cãi nhau chí chóe vì không được chú ý nhiều. Cái máy in hóa đơn hàng thì suốt ngày lái nhải thực hành các phép tính với con số hàng trăm, hàng ngàn, hàng triệu để làm sao cho ra kết quả nhanh nhất và chính xác nhất trong thời gian vô cùng ngắn.

Phiên hà nhất là bà chủ cửa hàng cùng hai cô gái phụ việc. Cứ có khách hàng nào ghé thăm với phong cách ăn mặc bình thường, nét mặt ngây ngô kiểu sinh viên là y như rằng: “Cửa hàng có việc gấp nên sắp đóng cửa rồi nhá!”. Khách hàng nào mặc đồ thiếu thốn không đủ che toàn thân nhưng khuôn mặt nhiều sắc màu đơ cứng như tượng là kiểu gì cũng được chào đón thật đon đả. Sau khi khách hàng rời tiệm, hội ba người lại tụ vào cười nói xôn xao về người khách vừa qua với đầy đủ “mỹ từ”: đã xấu mà cứ tưởng mình đẹp, lúa lúa như đồ dở hơi, cái tướng con heo mà mặc đồ lộ bụng tràn cả mõ, v.v..

Nhờ nghe loài người nói chuyện với nhau, tôi từ từ thấm nhuần lời khuyên nhủ từ các đồ vật khác về một nguyên tắc xưa nay chưa bao giờ bị phá vỡ trong thế giới tự nhiên. Ấy là, đừng bao giờ cho con người biết rằng chúng

tôi – đồ vật, động thực vật và đất nước gió trời – có khả năng giao tiếp với nhau và hiểu ngôn ngữ của loài người. Cũng đừng cho loài người biết đồ vật chúng tôi có các giác quan ẩn, cứ để họ nghĩ rằng đồ vật chỉ là thứ vô tri. Trong thế giới của chúng tôi, loài người không đáng tin cậy vì họ có sức mạnh quá lớn lao. Dẫu biết có người dễ thương nhiều, có người dễ thương ít hơn nhưng cũng có quá nhiều người chẳng hề sử dụng lý trí mình đúng cách. Chính loài người cho rằng, quyền lực cộng hưởng với sự gian tham sẽ cho ra đời sự phá hoại. Tôi thấy là cứ âm thầm lắng nghe thì tốt hơn cả, vì sự an toàn của chính mình.

Một buổi trưa thanh bình với tiếng máy lạnh chạy xè xè trong cửa tiệm. Sau khi ngắm nhìn xe cộ chạy tới lui qua cửa kính trong veo đến chán, tôi bỗng bênh thả lỏng toàn thân và lạc vào giấc mơ. Tôi luôn háo hức mong chờ được sống trong giấc mơ vì chẳng khát nào được tương tác trong bộ phim sống động y như thật.

Tôi thấy mình không còn ở trong cửa hàng quần áo. Theo bản năng, tôi giang đôi cánh sải rộng lượn từ mái nhà này sang mái nhà khác. Tôi đang bay. Tôi không thể tin được rằng tôi đang bay. Bay tự do như một chú chim chứ không phải một túi ni lông. Tôi hứng khởi cất tiếng cười vang lanh lảnh khắp không gian. Tiếng đập cánh sột soạt phía sau bỗng thoát lên bên cạnh: “Này, họa mi bé nhỏ, hôm nay vui à? Hót hay thế! Đi chơi cùng tôi không?”. Tôi thoáng liếc nhanh qua cơ thể và đôi cánh mình. Ái chà, hóa ra... tôi là họa mi! Sống trong kiếp làm chim họa mi, há

chẳng phải là giấc mơ đẹp hay sao! Tôi mong mình không phải thức dậy nữa. Trò chuyện với bạn mới quen một lúc, tôi mới hay tôi là nàng họa mi nổi tiếng hát hay nhất vùng, còn đằng kia là chàng chích chòe có biệt danh Sấm Sét nổi tiếng tranh luận giỏi nhất khu vực trong thế giới các loài chim. Lần đâu sống với cảm giác có giới tính là nữ, cảm thấy sao thật lạ lùng!

Sấm Sét hướng dẫn tôi cách chao nghiêng đôi cánh, cách phóng vút lên như một tember lửa và cách tăng tốc hay giảm tốc đột ngột. Cùng nhau, chúng tôi lượn khắp vùng trời Hà Nội từ thành phố đến làng quê. Nay thì những tòa nhà dày đặc, nay thì các cánh đồng xanh rì. Tôi học được bao nhiêu điều mới mẻ từ bạn đồng hành. Chẳng hạn, Hà Nội là thủ đô của đất nước Việt Nam, cái hố nhỏ nơi nhiều con người di chuyển vòng quanh gọi là Hồ Gươm, cái hố to thật là to chứa bao nhiêu là nước với hàng cây xanh mát bao quanh được gọi là Hồ Tây. Những đống bầy hầy nhiều màu sắc ven đường được gọi là rác – thứ mà con người không còn sử dụng nữa nên quăng bỏ. Tôi nghe được tiếng khóc của những miếng xốp, túi ni lông, hay tiếng nỉ non của những cuốn vở, tờ lịch trong đống rác. Tôi bân thân mất tập trung, xém đụng vào lá cờ cao ngất trước phủ Chủ tịch. Tôi còn thấy được cái cửa hàng Xấu Lạ quen thuộc trong khu Phố Cổ, cả cái xí nghiệp nhỏ sản xuất bao bì nơi tôi được sinh ra ở khu ngoại thành thuộc huyện Thanh Trì. Nước mắt tôi cứ thế tuôn rơi. Tôi nhói đau khi nhận ra họa mi chỉ là giấc mơ. Tôi không muốn trở về thực tại của một túi ni lông trên nóc tủ từ ngày này sang ngày

khác: bị chôn chặt trong không gian bé nhỏ, bị nghe lời cãi cọ của những bộ vây áo và bao lời đàm tiếu của những “bà cô” nhiều chuyện.

Tôi tăng tốc hướng về phía tây bắc và cố gắng bay càng nhanh càng tốt để rời xa Hà Nội đông đúc chỉ toàn người và xe. Sấm Sét thoảng chút ngạc nhiên nhưng vẫn chao cánh bên cạnh tôi ngay tức khắc:

- Hey cô gái nhỏ! Tính thi bay hay sao thế?

- À không! Tôi chỉ muốn xem có gì hay ho ở phía xa này.

- Haaaaaa! Dĩ nhiên là nhiều lắm chứ. Thế giới này rộng lớn vô cùng. Anh nghe nói trái đất là một hình tròn cực kỳ to, bay mãi vẫn không hết. Những gì chúng ta biết chỉ là một tí ti trong cái hình tròn ấy thôi!

- Vậy anh đã đi xa đến những đâu rồi?

- À...! Không nhiều lắm. Anh có bạn bè cùng đồng loại và gia đình sống quanh đây. Cứ bay để kiếm ăn, rồi tụ họp với đồng loại lanh quanh khu vực phía bắc Việt Nam này thôi.

- Nhưng anh có muốn khám phá xem vòng tròn của trái đất này rộng thế nào không?

- Ủ, cũng muốn lắm! Mà loay hoay mãi vẫn chưa đi được đâu xa.

- Hay là anh bay cùng tôi đi! Tôi sẽ bay để khám phá những vùng đất mới, dù chỉ một mình.

- Ái chà, thật á! Thế thì em hơi bị liều rồi đấy.

- Ha ha ha!

Tôi cười sảng khoái rồi cất tiếng ca lảnh lót dưới bầu trời xanh ngắt. Thỉnh thoảng chao nghiêng liệng ngang liệng dọc để ngắm nhìn cỏ cây hoa lá được rõ hơn. Tôi hứng khởi chào hỏi mấy làn gió tạt ngang, cơn gió nào cũng vỗ nhẹ lên cái mỏ cứng cáp của tôi bằng lời thầm thì “Cảm ơn nhé cô gái đáng yêu!” đầy trìu mến. Sấm Sét diễn giải cho tôi hiểu màu xanh được sắp xếp thành từng làn ngay ngắn chạy dọc xếp lớp quanh sườn đồi được gọi là ruộng bậc thang. Nơi tôi đang dạo chơi chính là Sapa – thị trấn tây bắc giăng đầy mây và chập chùng đồi núi.

Những ngọn lúa non mõ màng trông mát mắt vô cùng. Mỗi khi cơn gió thoảng qua, loạt màu xanh lăn tăn nghiêng mình theo sóng lúa; cứ rì rào, cứ lao xao. Sấm Sét chỉ cho tôi biết rằng những thửa ruộng bậc thang đẹp mắt như thế là nhờ công cày bừa, lao động vất vả của biết bao con người xứ này. Cách ăn mặc của người ở đây trông thật khác với người ở Hà Nội. Họ mặc đồ che kín thân thể, những đường chỉ sắc màu trang trí dọc đó đây.

“Hey! Bắn con chim đó đi!”. Tôi giật nảy trên không trung khi đang lâng đâng nhìn xuống thung lũng Mường Hoa. Tiếng của vài người bé tí tóc vàng như ướm nắng đang ngược nhìn lên cao, tay chỉ trời, mắt sáng quắc, vài tiếng cười khanh khách rộ lên. Sấm Sét hét lạc giọng bên tai tôi: “Mấy đứa bé cầm chặng ná bắn chúng ta đấy! Rời xa chỗ này đi!”. Tôi hoảng loạn hướng theo đường bay của Sấm Sét mà đập cánh dữ dội. Được một đoạn, tôi ngoái nhìn lại phía sau và cảm giác yên tâm khi những đứa trẻ chỉ còn lại là vài chấm đen giữa một thung lũng xanh ngắt tuyệt đẹp. Sấm Sét cũng giảm tốc độ bay và nhìn tôi, giọng thầm buôn:

- Mấy đứa trẻ con ở làng quê thích dùng cái chặng ná làm bằng thân cây. Chỉ cần buộc chặt dây thun cao su ở hai đầu và một viên sỏi, chúng nó mà có nhiêu kinh nghiệm bắn chặng ná thì dễ bị bắn trúng như chơi. Đã bao lần anh thấy những đồng loại của mình bị bắn hạ thật thương tâm!

- Chúng nó bắn loài chim chúng ta làm gì? *Tôi ngạc hỏi.*

- Để nướng thịt làm thức ăn. Vài trường hợp khác, nếu con chim nào bị thương nhẹ và có thể hồi phục thì chúng nó nuôi nhốt trong cái ngôi nhà bé xíu xiu, hay được gọi là lồng. Ở trong đó, chỉ nhảy cộc hai ba bước là hết cái nhà. Mà đôi khi, chúng cứ bắn vì chơi thách đố nhau xem ai bắn được nhiều chim hơn, thế thôi!

- Trời ơi....!!! Loài chim đang rộng cánh bay thế này mà bị bắt nhốt ở trong lồng thì còn gì cuộc đời của chim nữa! Gặp tôi, thà tôi chết còn hơn!

Sấm Sét thở dài. Tôi im lặng vừa bay vừa ngẫm nghĩ về kiếp làm chim trời bị giam nhốt trong “ngôi nhà nhỏ”. Chẳng mấy chốc, tôi choáng ngợp với những ngọn núi cao ngất được phủ trắng bởi đám mây bênh bông. Nụ cười của mây và núi thật hạnh phúc khi quây quần bên nhau. Sấm Sét cất cao giọng: “Nhanh nho! Đã đến dãy núi Hoàng Liên Sơn rồi đấy, nơi có đỉnh núi Phan Xi Păng cao nhất Việt Nam và một số nước lân cận chứ chẳng đùa!”. Tôi trổ mắt lên nhìn cây cối bạt ngàn phủ màu xanh đậm một khu vực vô cùng rộng lớn. Trong lúc hạ cánh trên đỉnh một cành cây cao có những chùm hoa tươi sắc để nghỉ ngơi và ngắm nhìn không gian hùng vĩ xung quanh, Sấm Sét nhiệt tình đóng vai “hướng dẫn viên du lịch” cho khách duy nhất là tôi.

Dãy núi Hoàng Liên Sơn là nơi trú ngụ của rất nhiều cây có tên Hoàng Liên – một loại dược liệu quý hiếm. Cũng tại đây, con người có thể khám phá Vườn quốc gia Hoàng Liên ngày này sang ngày khác để tìm hiểu hơn 200 họ cây với hơn 2024 loài thực vật khác nhau. Thú vị không kém, đây cũng là ngôi nhà của 555 loài động vật có xương sống sống trên cạn, 89 loài côn trùng và 304 loài bướm. Vì thế, nơi này được xếp hạng A và được công nhận là vườn di sản của thế giới vì sự đa dạng động thực vật. Tuy nhiên, đáng buồn thay, Sấm Sét kẽ rằng: “Thiên nhiên giàu và đẹp là thế nhưng lại không thể tồn tại và sinh sôi thêm. Em

biết sao không? Lại là bàn tay của con người đấy! Họ săn bắn các loài động vật hoang dã để bán buôn cho nhu cầu sử dụng vô lý của họ. Kiểu cái gì càng lạ với thế giới loài người thì họ càng cho là quý giá. Chưa kể nhá, họ chặt phá rừng để xây thêm những tòa nhà lớn phục vụ khách du lịch này, khai thác tài nguyên thiên nhiên để có thêm nhiêu tiền này. Hậu quả là diện tích rừng nguyên sinh chỉ còn khoảng 30% thôi. Còn nữa, con người đi tới ngắm cảnh chưa đăa, họ còn đốt lửa, chặt cây và xả rác bừa bãi khiến ngôi nhà sinh thái này dần trở thành bãi rác khổng lồ. May mắn là những người làm việc trong Ban quản lý Vườn Quốc gia và các hộ dân đã ký cam kết với nhau để cùng bảo hộ rừng từ 2003 một cách nghiêm ngặt, nên vấn đề tàn phá thiên nhiên cũng được cải thiện tốt hơn chút đỉnh.”

Tôi chắc lưỡi không nói nên lời. Vẻ đẹp hùng vĩ của đỉnh Phan Xi Păng, đèo Ô Quy Hồ, Cốc San, Thác Bạc hiện ra trước mắt như món quà vô giá của đất trời thiên nhiên. Tưởng tượng mà xem, những loài động vật hoang dã với những tạo hình phong phú khác biệt nhau cảm thấy hạnh phúc thế nào khi cùng tụ tập uống nước và vui đùa, hát ca, trò chuyện bên thác nước trong lành. Những loài cây tầm cao, tầm trung và tầm thấp, cũng như dây leo thì sống chan hòa, hỗ trợ nhau chia sẻ nguồn thức ăn màu mỡ trong lòng đất. Những cành lá, hoa quả đều rung rinh nhảy múa theo điệu nhạc xôn xao mà làn gió mang lại. Cuộc sống của các loài động thực vật giữa rừng già thanh bình và đẹp đẽ biết là bao giữa bồng bềnh mây nước. Sấm Sét nói cõi thiên tiên mà loài người hay nhắc đến cũng chỉ có thể đẹp đẽ

thế mà thôi! Vậy mà, con người nghĩ gì khi phá hoại cõi thiên tiên có thật trước mắt họ vì tiền, để rồi lấy tiền xây nên một cõi thiên tiên ảo ảnh khác. Trước sau gì, đất trời cũng phẫn nộ mà đậm tan hết những bức tường thành ảo ảnh ấy mà thôi! Tôi lâng đâng ngắm nhìn những bông hoa trắng chumm chím ngủ gật gù, khẽ dựa đầu vào vài chiếc lá xanh non trên một cành cây cao. Nhiều cảm giác lẩn lộn trong tôi lúc này đây, nhưng chắc chắn rằng, được là một cô chim họa mi tung cánh trên trời cao khiến tôi ngây ngất.

Thế rồi, tiếng đất đá rung chuyển, tiếng cây cối đổ gãy và bật gốc, tiếng các loài vật hoảng hốt la hét bỏ chạy tứ tung, tiếng loài người cất tiếng thất thanh ở khu du lịch gần đó. Tôi mất vài giây thất thần nhận ra khoảnh khắc nguy hiểm đang diễn ra. Vị thần núi Hoàng Liên Sơn trỗi dậy, vươn người cao hơn, lớn hơn che khuất hết bóng nắng. Đám mây trắng tan đứt thành từng cụm nhỏ lâng đâng trong không gian và tìm chỗ nương náu. Tôi đưa mắt tìm Sấm Sét ngay phía sau mình đang trong tình trạng ánh mắt thất thần, cơ thể bất động. Tôi hét to: “Ba...a...ay, bay ngay thôi! Nhanh lên nào!”. Cùng nhau, chúng tôi bay về hướng đối diện của dãy núi và phải dùng kỹ năng sống còn khi bay. Chao nghiêng tránh cây đổ, lách ngang dọc để tránh những tán cây rộng bị thần núi ném tung lên không gian, phóng vụt lên bất cứ khi nào có thể để an toàn với không gian thoáng đãng hơn. Vừa bay vượt qua chướng ngại, tôi vừa liên tục gọi: “Sấm Sét, anh có đó không?”. Anh chàng đáp trả với chất giọng run run dù cố gắng nói to cho tôi nghe rõ.

Chỉ trong tích tắc, tôi thấy một vùng trời tối sầm. Dự báo điêu không hay, tim tôi nhói lại, nước mắt lâ châ rơi, đôi cánh tôi nặng dần, nặng dần. Âm thanh khàn đục và vang dội làm hốt hoảng cả muôn loài: “Con họa mi giả tạo kia! Người phải trả tội vì người không phải là loài chim. Kiếp ni lông của người phá vỡ mọi nguyên tắc trật tự của sự sinh diệt trong vũ trụ này. Ta vì thế giới tự nhiên mà bắt người đền tội!”. Thần núi chỉ cần một giây ngay sau đó dùng bàn tay khổng lồ túm gọn tôi. Ánh sáng mặt trời trước mắt tôi khuất dạng, chỉ còn chút ánh sáng qua kẽ ngón tay le lói. Tôi kịp thấy Sấm Sét đập cánh lửng lơ ngay phía trước, hốt hoảng và gọi tên tôi không ngừng. Và rồi, mắt tôi nặng nề khép lại, bóng tối loang rộng trong tâm trí. Toàn thân tôi đau đớn vỡ vụn. Tôi chơi với trong một cõi nào không còn khái niệm thời gian hay không gian.

Thế rồi bất ngờ, tôi mở choàng mắt và cảm nhận toàn thân mình bị kéo tuột xuống bởi bàn tay vội vã. Hóa ra, giấc mơ chim họa mi của tôi đã tan biến. Tôi ngắn ngo một lúc để quay lại với cuộc sống thật của mình. Chủ cửa hàng dùng tôi để đựng chiếc váy cho một cô gái trẻ và cô gái ấy chẳng tiếc thương vò cái thân tôi lại quăng vào thùng rác ngay khi về nhà. Sáng hôm sau, bà người làm nhặt tôi lên và lẩm bẩm một mình, cứ như thể trò chuyện với tôi: “Ối giời, cái túi ni lông còn tinh tươm và đẹp quá nhể! Đi chợ mua thức ăn với bà nhá! ”.

Bà bỏ tôi vào một cái giỏ đan bằng các lát tre rồi cắp nách thủng thủng bước ra đường. Tôi không thể thấy rõ

bên ngoài vì xung quanh bị che kín mít, nhưng không khí bên ngoài thật tấp nập. Được một lúc, tôi nghe âm thanh ngày càng đậm đặc và rối loạn bởi tiếng người thi nhau hét to “Mua hàng đê, mua hàng giá rẻ độc nhất đê bà con ơi!”. Ngoài ra, tiếng rên rỉ của cá tôm cua, tiếng thống thiết của mấy con gà còn sống, tiếng kể lể của rau củ quả về ký ức huy hoàng trước khi bị mang đến ngôi chợ “chồm hổm” này. Vốn dĩ không quen với sự ồn ào töt độ đến thế, tôi choáng váng, đau hết cả tâm thức, nhức hết cả các giác quan. Đột nhiên, tiếng leng keng vọng lại thật gần cùng giọng hét vội vã của một cậu bé: “Cần thận nào, cần thận nào! Nước nóng đây, nước nóng đây!”. Xoẹt! Rầm! “Ối giời ơi, mày chạy xe đẹp gì như ăn cướp thế! Ma đuổi mày à? Mày va phải bà cụ rồi này. Thằng khốn!”.

Thật đông người xúm quanh lại bà và hỏi thăm bà có sao không. Một số ít đỡ thằng bé dậy, kiểm tra xem có vết thương trầy xước gì chăng, rồi cẩn nhẫn nó không ngót vì tội chạy xe đẹp ẩu trong đường chợ bé nhỏ. May sao, người phụ nữ gầy gò nhăn nhó mặt mày một lúc rồi có thể lồm cồm đứng dậy được, nhặt lấy cái giỏ tre và bước đi tập tành. Trong cái giỏ ấy, không có tôi. Trước sức mạnh của cú va đập, cái giỏ bị văng ra, bay một đoạn. Trong lúc nó bay thì tôi bị rơi ra, nằm lay lắt trên mặt đường. Rồi thì, bao nhiêu là người hốt hải chạy lại chõ va chạm không ngừng dẫm đạp lên tôi. Nước sinh đen đúa, mùi cá tanh tươi, dấu giày dép to nhỏ in hằn lên cái thân mọn này. Giờ thì tôi hiểu rõ hơn bao giờ hết cụm từ con người hay nói với nhau “bị chà đạp” là như thế nào. Thân thể xấu xí nhuốm bẩn, tâm hồn

bị tổn thương sâu sắc, tôi ngâm nghĩ: “Ước gì đây chỉ là giấc mơ!”. Tôi muốn có lại cảm giác làm họa mi tung cánh trên trời cao kia. Thế mà, chẳng đợi lâu, một bàn tay nhấc bổng tôi lên, di chuyển một đoạn rồi thả tôi xuống một đống nhem nhuốc chông chát những thứ con người không có nhu cầu sử dụng nữa, ngay sát mép một bức tường cuối đường hẻm chợ.

Một túi ni lông mỏng dính đựng đầy vỏ trái cây cạnh phía này của tôi. Một hộp cơm xốp phía bên kia mở toang để lộ vài miếng xương, noi thu hút một “phái đoàn” ruồi bu vào tranh giành miếng ngon. Cạnh đó nữa là cốc nhựa đựng thứ nước gì có màu đỏ au còn đọng lại ở đáy trong một túi ni lông. Đống rác chợ mà! Không lạ khi vô số vật phẩm bị bỏ đi chôn chất lên nhau. Chẳng ai buồn nói chuyện với ai. Dù mỗi vật phẩm có cuộc đời khác nhau, dù là hào quang hay không, thì cuối cùng cũng chỉ là thứ bị quăng đi trong một đống rác. Tương lai chẳng có gì hay ho để mà nói với nhau, chỉ tự thầm nghĩ này nọ trong tâm thức của chính mình để quên đi thời gian.

Giữa trưa đứng bóng, một người đàn ông tiến đến. Người này kỳ quặc hơn bất cứ ai tôi từng thấy: bước đi xiêu vẹo, miệng lẩm bẩm lời không nghe rõ, quơ tay múa chân liên hồi. Mảnh carton nhanh nhau cảnh báo: “Cẩn thận, ông ta làm ‘mưa nóng’ đấy!”. Ngay lập tức, tiếng tạch tách vang lên. Thân tôi ướt đẫm thứ nước vàng vàng, ấm ấm, có mùi khai khái. Làm “mưa” xong, ông ta quay lưng đi, cười khanh khách. Cả đám rác được dịp bùng nổ ào: “Cái gì

vậy trời ơi! Ỷ làm người rồi muốn làm gì thì làm hả?”, “Đã làm kiếp rác rưởi còn bị ông ta tè lên thúi quắc hà, chán quá đi mất!”, “Muốn ở đống rác văn minh cũng khó thế sao trời! Tôi phải làm gì đây chứ? Hu hu hu...”, “Dẹp ngay cái tư tưởng bệnh hoạn ấy đi, đã ở đống rác chợ chồm hổm mà đòi văn minh, văn miếc. Phát mệt!”.

Ánh mặt trời dịu dần. Bóng tối dần lan. Chợ yên ắng. Vài người lầm lũi dọn dẹp hàng hóa rồi cũng rời bước. Tôi tận hưởng sự im lặng của khu chợ sau ngày dài, đồng thời cảm giác lòng dạ nôn nao khó tả. Tôi được sinh ra là để đựng vật dụng. Chức năng của tôi đã xong rồi thì tôi nên vui, tự hào với giá trị của cuộc đời mình mới phải. Tôi tin là, một khi đã cống hiến điều có ích cho đời thì được xem là đáng tôn tại lắm rồi.

Trời vừa tối sầm thì tiếng sấm rền nỗi lên khiến giác quan nghe của tôi giật liên tục. Gió mạnh bạo quét qua khoảng không, rồi luồn qua các chái nhà, rít lên từng hồi. Những tấm bạt dọc dây hàng chợ bay phân phát như muối rách toạc. Đám rác chúng tôi lần lượt bị bật lên, bay theo hướng gió, hoảng loạn và la hét om sòm. Thế là mưa to! Cơ man nào là nước từ trên trời đổ xuống như thác lũ. Tôi bị trôi tuột xuống mặt đất, lắt lay cạnh cái túi ni lông mỏng đựng ly nhựa nằm bờ kè. Âm thanh “tạch tạch... tạch tạch” của dòng nước trời quất lên thân tôi liên hồi. Khá là đau nhưng cũng là điều may mắn. Nước trời mạnh đến thế, kiểu gì chẳng gột rửa hết những vết sinh sơ và mùi nồng nặc trên cơ thể tôi. Cũng may khả năng chịu nóng lạnh của

tôi đều khá nên cứ phó mặc cho cơn mưa trút lên thân này.

Nước trên trời không nhiều để kéo dài lâu. Mưa chỉ còn nhỏ giọt tí tách lên mái nhà. Dưới ánh sáng của đèn đường và từ những ngôi nhà xung quanh, cành lá nhảy nhót tung tăng đầy rạng rỡ; vạn vật trở nên bóng loáng, long lanh. Đúng là sự tác hợp diệu kỳ của ánh sáng đèn điện trong đêm tối và nước mưa! Túi ni lông bên cạnh lén tiếng: “Đăng ầy ơi, thích nước mưa trong veo mà lạnh hay nước mưa vàng mà ấm nóng hơn?”. Tôi ngơ ngẩn một lúc, cố gắng hiểu nước vàng mà ấm nóng là gì. Khi hình ảnh người đàn ông bước đi xiêng niêng tặng “nước vàng quý hóa” hiện ra, tôi bật cười vang và kéo dài mãi không dứt. Túi ni lông và cộng đồng rác thải xung quanh cũng hòa giọng cười sảng khoái theo. Cả hội nhà rác rủ nhau rôm rả kể chuyện vui trong ngày, rồi khanh khách cười. Tôi không còn cảm thấy mình xa lạ như kẻ bên ngoài. Tôi ở đây, vượt qua bao thời khắc vui buồn cùng cộng đồng rác chợ, dù chỉ trong một ngày. Thế rồi, không gian trầm lắng, trầm lắng dần. Tất cả chìm vào giấc ngủ muộn. Quả là ngày dài!

Đang trong trạng thái mơ màng, tôi giật phắt khi nghe tiếng rầm rập xen lẫn eo éo xé toạc không gian. Hóa ra hai con mèo từ nơi nào đang rượt đuổi nhau từ mái nhà tôn, rồi nhảy xuống hàng hiên của mấy gian hàng chợ và giờ chạy quanh đống rác này. Chúng rít qua kẽ răng âm thanh ghê rợn, rồi chửi nhau oang oảng vì tranh giành chỗ ngủ ấm áp trong nhà chủ của chúng. Con mèo đen mập mạp với toàn thân xù lông, trợn mắt cao giọng: “Mày chỉ

là kẻ đến sau! Mày nên biết thân phận kiếm ăn chồ khác, ngủ chồ khác. Đừng có lén mặt tranh giành địa bàn với tao, hiểu không con mèo nhãi kia! Tao mà phát hiện mày lân mò đến chồ ngủ ấm áp của tao lân nữa, tao cắn đuôi mày! Tao cắn mày như này này!”. Nói xong con mèo đen với chân lấy cái túi ni lông bên cạnh tôi. Bằng hàm răng và móng chân sắc nhọn, con mèo đen xé nát cái túi thành từng mảnh, cốc nước đựng bên trong lăn long lóc một đoạn xa. Túi ni lông thẳng thốt nhìn thân mình tan tác thành từng mảnh với hình thù và kích cỡ khác nhau, ú a ú ớ không nên lời. Dần mặt xong, con mèo đen héch mặt lên: “Mày hiểu chưa?”, rồi quay mặt bước đi.

Con mèo xám cúi gầm mặt cho đến khi con mèo đen biến hút vào căn nhà nơi góc chợ. Nó nghiến răng tức giận cùng đôi mắt lẩn sòng sọc: “Cái đồ mèo mun chết tiệt! Mày chỉ được mỗi cái ăn hiếp tao. Mày tưởng tao thua mày à? Tao chờ dịp trả thù. Mày hiểu chưa, hiểu chưa hả?”. Nó tiến lên vài bước, mạnh bạo dùng cái răng sắc bén cắn lên tay cầm trên thân ni lông của tôi. Nó hùng hục cắn, xé, dãm, đạp. Vì thân tôi vốn dĩ dày hơn, chắc chắn hơn cái túi ni lông đựng cốc nước nên nó không dễ gì xé nát. Càng khó, nó càng sinh ra bức dọc. Tôi khẽ bày tỏ: “Tôi làm gì mà đằng ấy muốn xé nát tôi?”. Nó trân mắt nhìn rồi gầm giọng: “Vì mày chỉ là cái túi ni lông. Thứ ni lông như mày chẳng làm quái gì cho đời, chỉ chuyên phá hoại thôi! Mày không biết là mày sống dai sống dài đến phát chán à? Đi đâu cũng thấy đồng loại mày hết! Trên đường, dưới kênh hồ sông suối, rồi biển cả núi non. Cá đống cá đống!

Sự hối hám bẩn thỉu của chúng mày ám khắp nơi nơi. Tao nhìn tao ngứa mắt. Cho mày biến đi... biến đi, đồ nhiêu chuyện!”. Rồi nó lại cầu xé tôi. Nát bấy.

Ráng nhìn lăm thì cũng thấy nhiều chấm sáng trên bầu trời cao. Tôi dán mắt lên trời, im lặng một lúc lâu. Mảnh to nhất của cái túi ni lông kia yếu ớt: “Đằng ấy ơi, ổn chứ?”. Tôi liếc nhìn những mảnh nhỏ tan tành của thân mình lăn vào các mảnh ni lông bị xé nát của chiếc túi kia rải đầy xung quanh. Chỉ còn tôi – mảnh ni lông to nhất – nơi tập trung năng lượng giác quan. Mảnh thân tôi bị kéo dãn, vài khoảng trắng kéo dài như vết xước, to như bàn tay người lớn. Tôi trả lời: “Chẳng phải con mèo hung dữ ấy nói sao? Chúng ta còn sống dai sống dài lăm! Có nát bấy thì vẫn ổn. Đằng ấy đừng có lo!”. Tiếng rưng rức khóc của túi ni lông kia làm tôi rối lòng. Tôi bắt thêm chuyện:

- Nay đằng ấy ơi, thế tôi hỏi nhá. Hồi trước đằng ấy thường sống ở đâu?

- Tôi hay theo chân của cô bán trà chanh lê đường ấy.

- Có thích không?

- Cũng thích mà không thích. Ở ngoài đường ngày này sang ngày nọ mà chịu cảnh ôn ào, nóng nực, khói bụi thì không thoải mái đâu. Nhưng mà, tôi suốt ngày được nghe người người nói chuyện này kia nên học hỏi nhiều thứ về loài người lăm!

- Thế... đằng ấy có bao giờ ước ao được sống ở nơi  
mát mẻ, trong lành không?

- À... ừm... thật ra cũng đôi khi. Có điều, nghĩ ngợi  
vài lần rồi cũng thôi. Mình là túi ni lông mà! Con người  
quyết định cuộc sống của mình như thế nào thì chịu thế đó.  
Chấp nhận thực tế để tự tìm niềm vui xung quanh, cũng  
không tệ! thế này... hic...!

- Ủ... cuộc sống mà! Ai ngờ nhỉ!

Tiếng khóc của túi ni lông kia lại khẽ khàng trong  
đêm. Tôi lại nhìn lên trời cao. Tôi lần lượt nghĩ về những gì  
đã qua từ ngày được sinh ra trong xí nghiệp sản xuất bao bì.  
Có ai ngờ rằng, từng tự hào vì phận ni lông có in chữ nổi  
tên cửa hàng với chất liệu và kiểu dáng sang bên đẹp ngày  
nào; thế mà hôm nay tôi bị cuốn vào vòng tròn của phận rác  
rưởi bên lề chợ. Đã vậy, có ai ngờ, tôi đây và cái túi ni lông  
mỏng dính chuyên dụng ở lề đường lại bị chung số phận.  
Bị xé nát, bị sỉ nhục. Tôi thấy trong mình không còn khái  
niệm của sự phân biệt: dày hay mỏng, sang hay hèn, sống  
nhục hay vinh với các vật dụng khác nữa. Tôi được sinh ra  
và trải nghiệm cuộc sống của chính tôi, là duy nhất và có ý  
nghĩa riêng. Mỗi thứ tồn tại đều có câu chuyện của riêng  
nó. Sự so sánh hay tự cao đến mấy cũng không giúp tôi  
chống lại được những tai nạn xúi quẩy có thể diễn ra bất  
cứ lúc nào.

Cũng lúc này, những hình ảnh trong giấc mơ hôm

nào hiển hiện thật rõ trong tâm trí. Họa mi tôi giang rộng cánh chao nghiêng trên bầu trời không giới hạn để ngắm nhìn thành phố, thung lũng, dãy núi từ trên cao. Tôi đã nói với Sấm Sét rằng tôi sẽ ngao du và khám phá hết vòng tròn to rộng của Trái đất. Giờ đây, tôi có thể làm điều đó chẳng bằng tấm thân ni lông rách nát bé nhỏ của mình? Tôi bân thân nhìn về sự thật. Bân thân hơn nữa là lời kể tội của Thần Núi Hoàng Liên Sơn muốn xử phạt tôi, cũng như lời gay gắt của con mèo xám. Thật hay không? Nếu là lẽ thật thì sự thật này như thế nào? Tôi được sinh ra để phá hoại cuộc sống này ư? Nhưng chẳng phải lúc nào tôi cũng muốn xây dựng cuộc đời tươi đẹp hơn bằng tấm lòng trong sáng của mình hay sao? Đôi cánh! Có đôi cánh nào dành cho tôi chẳng?... Nước mắt hay nước mưa lăn tròn trên thân hình bé nhỏ trắng trong xen lẫn màu trắng đục của tôi. Tôi thấy mình tội nghiệp, chông chênh và trống rỗng!

Tiếng rít của gió vang vọng từ xa. Lúc vừa kịp nhận ra làn không khí mạnh tạt qua, tôi đã bay lên một đoạn lửng lơ trên không gian rồi hạ xuống ngay trên mái hiên của một quán bán hàng. Mảnh ni lông tôi đây đã nhẹ hơn rất nhiều sau khi phải chia tay những phần thân thể bé nhỏ rách tả tơi còn lại. Trận gió mạnh đã quét đi những mảnh nhỏ khác của tôi bay tứ tán thật xa khỏi đống rác thân thuộc. Từ khoảnh khắc ấy, tôi biết mình sẽ đi. Tôi đi đến bến cứ nơi nào có thể để khám phá vòng tròn to của Trái Đất và để hiểu được lời kết tội từ Thần Núi thật sự là gì. Thế là, từng chặp, từng chặp. Các cơn gió nâng tôi bay từng đoạn... từng đoạn, xa dần... xa dần khu chợ. Gió

nâng tôi lên trong lòng không khí se lạnh và hỏi:

- Nay, đằng ấy có thích không?

- Thích lắm! Tôi muốn được chu du đó đây cùng gió như thế này mãi thôi.

- Thích thì chiêu! Haaa. Thoải mái đi, đằng ấy nhẹ tênh thế này thì gió trời chúng tôi chỉ cần tốn một chút sức mạnh là đằng ấy tha hồ di chuyển xa. Để tôi báo cho đồng loại gió hỗ trợ đằng ấy.

- Cảm ơn nhiều nhá! Thật là quý hóa quá! *Tôi rối rít.*

- Thế đằng ấy tên gì?

- Tên... tên gì á? Tôi... tôi không biết! *Sực nhớ mình chẳng có tên tuổi gì.*

- Học theo loài người, chúng tôi cũng gọi nhau bằng tên cho tiện. Tôi là Nhanh Như Chớp. Thế từ nay tôi gọi đằng ấy là... là... A! Là Ni Lô được không? Ni Lô là viết tắt của ni lông đấy!

- Ni Lô... ? Được, hay đấy!

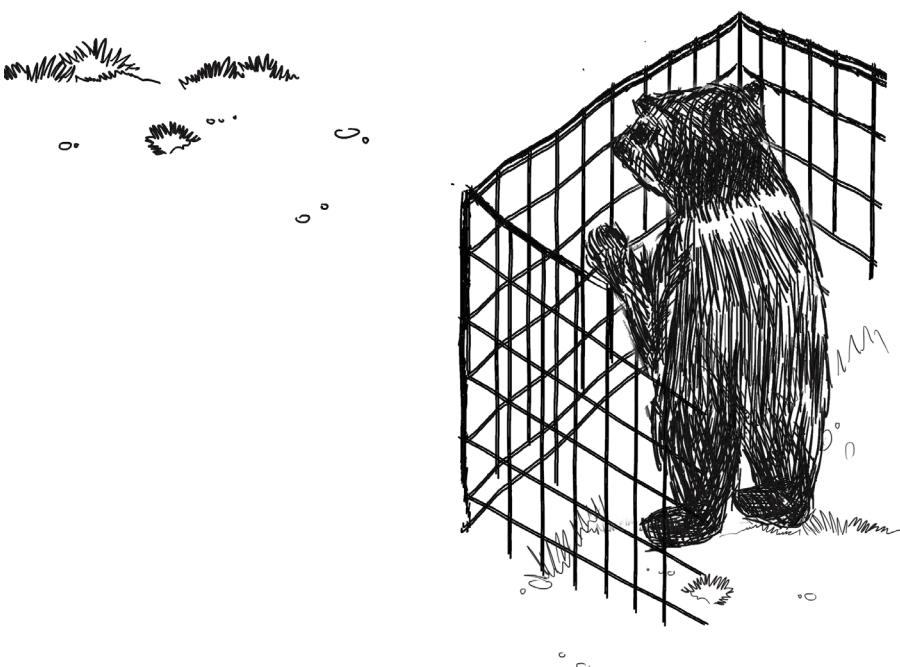
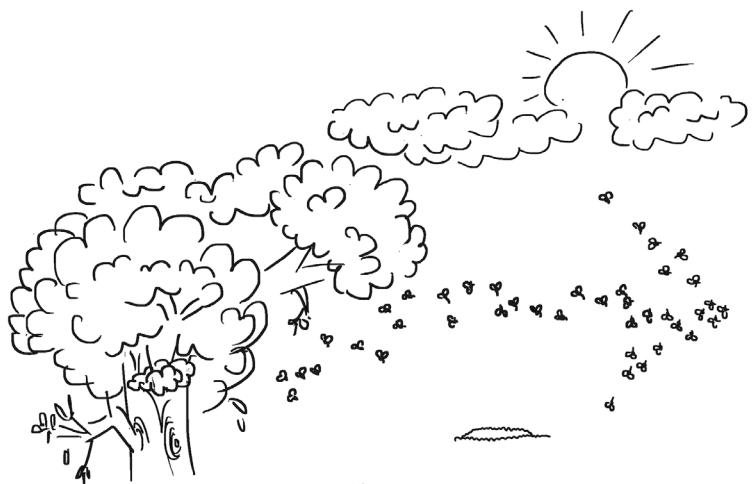
Tôi là Ni Lô, Ni... iii Lô... ôôô....! Một dòng cảm xúc và năng lượng mới toanh đang tràn dâng trong thân tâm bé nhỏ, mỏng manh của tôi.

Từ đó, tôi theo gió trời di chuyển đó đây. Lắng nghe chuyện của loài người, loài chó mèo, côn trùng, cây cỏ hoa lá, vật dụng, đồ đặc, “tất tần tật” mà mở mang bao điều mới lạ. Cuộc sống này thật phong phú quá đỗi! Tôi tin rằng, nếu có sống đến hơn ngàn năm để lang bạt khắp ngách thì tôi vẫn sẽ không bao giờ học hết tất cả mọi sự. Vòng tròn trái đất to quá mà!

Một ngày kia, tôi đến ga Hà Nội – nơi có tàu vận chuyển người và hàng hóa đi dọc khắp đất nước. Tôi nhở sức gió nhấc thân bay nhẹ vào một cái túi lưới không khóa thuộc cái ba lô ở cạnh chàng thanh niên nọ. Tui tự cuộn mình lại để trở nên “vô hình” dưới đáy túi. Kết quả là tôi đang ở đây, nơi người ta gọi là Huế – thành phố của Cung Đinh Nhã Nhạc. Tôi lang thang đó đây từ trong thành phố, đến các vùng ven, dọc bờ biển. Phải công nhận Huế thật khác Hà Nội về ngữ điệu nói, từ ngữ, phong cách sống, cảnh thiên nhiên, tòa nhà xây dựng, v.v.. Duy chỉ có vấn đề rác là không mấy khác biệt. Cái tivi la oang oảng cách đây mấy hôm rằng: mỗi ngày thành phố Huế ghi nhận 200 tấn rác thải chưa qua phân loại. Huế cũng là nơi có hàng chục làng nghề và ngành nghề nông thôn nhưng cơ sở hạ tầng xử lý rác thải chưa được quan tâm. Kết quả là người dân đổ hết rác thải xuống kênh mương, ao hồ và cả ra đường. Đống loại ni lông của tôi tràn ngập ở những nơi nào gây ra mùi khó chịu nhất.

Là một mảnh rác nhỏ, tôi tự cho mình cái quyền tung tăng theo gió trời bay đó đây. Tôi muốn biết vòng tròn

của quả đất này bao la rộng lớn đến thế nào. Đồng thời, tôi cũng muốn tìm hiểu bức tranh tổng thể nhất về thế giới rác thải – trong đó có đồng loại ni lông của tôi – đang gây ra hậu quả kinh hoàng ra sao theo lời của Thân Núi nơi đây Hoàng Liên Sơn xanh ngắt một màu.



## CHƯƠNG 2

### ĐIỆU NHẢY LẮC LU'

*Gấu mẹ dùng vòng tay mình ôm lấy gấu con, rồi siết chặt cho đến khi gấu con chết. Ngay sau đó, gấu mẹ lao đầu vào bức tường tự giết chính mình.*

Xe đến điểm dừng cuối, người người vội vã xuống xe. Ở Huế, tôi bay vào túi áo khoác của một cô gái và không biết rằng hành trình của cô gái ấy đã giúp tôi có mặt tại thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phố không bao giờ ngủ này có nét đẹp của một cô gái độ tuổi xuân thì. Trẻ trung. Hiện đại. Sáng tạo. Say mê trong học tập, công việc lẩn ăn chơi. Học theo mấy ông già hay đi bộ trong công viên Lê Thị Riêng nói chuyện đời, tôi cũng thích dùng tên cũ của thành phố là Sài Gòn. Nghe vui vui. Có chút cổ cổ xen lẫn tây tây.

Ngày qua ngày, tôi trải nghiệm sự ôn ào và sự “ăn chơi quên ngày mai” ở khu phố Tây, sự bán buôn sôi động ở khu chợ Bến Thành, hoạt động tấp nập của chợ trời ngày cuối tuần tại khu công viên 23/9, nét đẹp “rất Pháp” của Nhà Thờ Đức Bà và bưu điện Thành Phố, sự lấp lánh của bến Nhà Rồng in hình xuống dòng sông Sài Gòn vào buổi đêm. Tôi cũng thích khoảnh khắc trời chuyển màu hoàng hôn trên dòng kênh dài dọc đường Trường Sa và Hoàng Sa. Người người sau một ngày dài lao động thì đi quanh bờ kè, hoặc là thể dục, hoặc là dạo mát, hoặc là dẫn chó ngắm cảnh. Dòng nước. Dòng người. Dòng xe chạy đôi bờ vẫn như con thoi chưa lúc nào ngừng nghỉ. Cứ thế từng phút giây qua, ánh sáng của thiên nhiên được thay thế bởi ánh đèn vàng. Khởi đầu một buổi tối dài tấp nập cho đến khi ánh sáng của ngày mới bắt đầu. Và tiếp tục vòng xoay của thời gian, người người lại đi vòng quanh... vòng quanh bờ kè để khởi đầu ngày mới.

Những người lớn tuổi vẫn không ngừng hoài niệm về quá khứ của nơi này. Gần như ngày nào tôi cũng nghe được cuộc trò chuyện của những ông cụ bà cụ về sự thay đổi của thành phố và dòng kênh. Không ai có thể ngờ, chưa tới 20 năm trước đây, dòng kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè này đen đúa đặc quánh ngập đầy rác thải với “mùi hương nồng” của động vật chết và tất cả các thể loại độc tố khác nhau; đến cá tôm cũng không thể sống nổi dưới dòng kênh chết. Người dân đi qua phải bịt mũi và ráng tăng tốc nhanh nhất có thể. Người sống hai bên bờ có điều kiện thì chuyển nhà đi nơi khác vì không thể chịu đựng nổi. Không ai có thể

ăn bữa cơm ngon miệng khi mùi hôi thối đậm đặc xộc lên tới nǎo. Vậy mà lúc này đây, dòng nước đã được cải thiện, cảnh quan đã thông thoáng, mùi hôi không còn vương vấn đáng sợ như trước. Người ta còn mở hẳn quán cà phê ngay trên bờ kè, mở dịch vụ thuyền du lịch để người người có thể lâng lâng trên dòng nước mà ngó nghiêng đôi bờ hai bên. Người dân còn hào hứng kể về lễ hội đua thuyền rộn ràng diễn ra ngay trên mặt nước đã được hồi sinh. Tiếc thay, mỗi lần có trận mưa lớn đâu mùa, xác cá lại nổi đầy dưới dòng kênh, có khi cả hàng tấn hàng tấn. “Áy là vì chất độc trên bờ nhiều quá, nước mưa cuốn xuống nước kênh là cá chết thôi!”. Một tiếng thở dài nhiều trăn trở.

Một dịp, tôi theo một gia đình đi thăm vườn thú ở vùng ven Sài Gòn. Tới vườn thú, tôi tự cho mình bay loanh quanh đó đây, từ việc đậu trên cành cây cao để nhìn vào chuồng trại cho rõ, cho đến việc lách vào các thanh chắn hàng rào để nghe ngóng chuyện này chuyện kia của muôn loài. Nhìn những con vật thuộc thế giới hoang dã phải ngậm ngùi sống trong song sắt với không gian chật hẹp tháng này sang năm nọ, tôi thường tượng ra hình ảnh con chim nhỏ bé bị nhốt trong cái lồng bé nhỏ mà lòng lạnh ngắt. Mùi hôi hám từ chuồng trại sau nhiều ngày không dọn dẹp thật khó mà cảm thấy dễ chịu. Tôi còn nghe được cả mùi của sự thất vọng và đớn đau, mùi của nước mắt.

Trong chuồng sư tử, cả bầy mẩy me con lười biếng nằm dài ra cạnh nhau, những đôi mắt mệt mỏi nhắm hờ thể hiện sự chán ngán và mệt mỏi rã rời. Công việc hằng

ngày của chúng là ăn, ngủ, nằm dài, đi bộ dăm ba bước, nói chuyện vài câu để giữ tình gia đình ấm áp. Với mấy bé sư tử con sinh ra và lớn lên ở môi trường chuồng trại bé nhỏ như thế này, không rõ là khi trưởng thành, nếu được thả ra ngoài môi trường thiên nhiên, chúng có còn giữ được bản năng hoang dã như đồng loại chăng!? Tân ngần ngeam gia đình nhà sư tử ngoài song sắt thật lâu, tôi chỉ nghe duy nhất vài tiếng thở dài từ sư tử mẹ, vài giọt nước mắt chảy dài long lanh trong ánh mắt của sư tử cha, và khuôn mặt ngày thơ của vài sư tử con cứ díu mũi vào nhau tìm chút hương quen thuộc của gia đình. Lòng tôi cũng nặng trĩu, có khi nào sư tử cha đang chìm đắm trong ký ức hào hùng của một thời tuổi thơ dữ dội nơi thảo nguyên hoang dã.

Bay tà tà theo chiều gió sang các khu vực chuồng trại khác nhau, tôi đặc biệt quan tâm tới một bé hổ con, nhỏ như con mèo xám từng cắn xé thân ni lông tôi tan nát ở khu chợ ấy. Nó gối đầu lên một chân trước, chân trước còn lại khêu khêu đòn kiến nhỏ đang chăm chú khiêng những mảnh vụn thức ăn đi ngang qua một cách thảng tắp. Trong khi những con hổ khác có màu vàng, đường vằn đen trên lưng. Bé hổ này lại có sắc trắng với đường viền màu xám sáng nổi bật. Tôi không rõ là do đặc điểm bất thường của cơ thể, hay vì bé hổ cần thời gian hơn nữa để sắc trắng đổi dần sang sắc vàng. Tuy nhiên, nét mặt của bé hổ này thật khiến ai nấy không khỏi nao lòng. Trên ấy có nét của sự ngày thơ trong sáng, nét buôn bã mong manh, nét trầm mặc tự lự, và dù thế nào vẫn toát lên sự đáng yêu vốn có của một bé hổ con sinh ra và lớn lên những tháng năm đầu đời

trong cái chuồng nhỏ hẹp. Đôi mắt hổ con trong veo, long lanh trong ánh nắng trưa chập rãі trò chuyện với hổ mẹ đang nằm dài bên cạnh:

- Mẹ ơi, mai mốt mẹ nhớ con quá thì mẹ làm gì?
- Con nói gì đấy bé hổ của mẹ? Mình ở chung thế này thì tại sao lại nhớ nhau con nhỉ?
- Mẹ đừng dấu con hay làm bộ không biết gì nha mẹ. Con biết hết rồi!
- Chuyện gì mà con biết, mẹ lại không biết vậy ta?
- Thì đó, mấy lần rồi, mấy người tới lui chõ mẹ con mình nè. Họ bàn nhau là chừng thời gian ngắn nữa thôi, khi con trông cứng cáp hơn thì họ sẽ bán con ra nước ngoài, đi Trung Quốc á, mẹ nhớ chứ? Họ nói bán con được thì giá khá cao. Họ sẽ triển lãm con trong sở thú một thời gian, sau đó thì xẻ thịt xương con ra để nấu cao làm thuốc cho loài người. Người hưởng nhiều tiền nhất là ông Giám đốc vườn thú này chứ đâu. Ông chỉ trông cho mẹ đẻ để ổng đem con mẹ đi bán không hà. Người gì mà không có chút tình nhân ái mẹ nhỉ! Thủ đẻ ai bán con của ổng xem, ổng có chịu không mà đòi bán con đi. Ông cũng hiểu là mẹ con mình yêu thương nhau thế nào chứ! Con ghét loài người quá à!
- Con ơi, ổng nói vậy thôi, chứ không dễ làm việc

thất đức đó con à! Còn bao nhiêu đơn vị và tổ chức bảo vệ động vật hoang dã giám sát công việc của vườn thú nữa mà! Có gì bất ổn thì họ lên tiếng bảo vệ mẹ con mình liên hà, con đừng lo lắng quá!

- Con cũng biết thế! Nhưng mà, mẹ không nhớ là ông Giám đốc còn nói với bên mua là ông ta sẽ làm đơn thông báo hổ con bị chết đó sao? Ông mà muốn bán thì ổng sẽ dùng chiêu trò thôi mẹ ơi! Con người họ thông minh nên khi muốn làm điều gì ác ôn thì họ lại càng nghĩ ra cách này nọ kia.

- Bé hổ à! Lại đây bên mẹ!

Hổ con cúi đầu tiến chậm rãi về bên mẹ hổ, rồi nằm xuống rúc đầu vào lòng mẹ. Giọt nước mắt của hổ mẹ lăn hổ con hòa vào nhau trong yên lặng. Mẹ hổ lấy chân trước nhẹ nhàng vỗ về hổ con trên lưng: “Bé hổ ơi, con biết là mẹ luôn yêu con, dù có chuyện gì xảy ra thì cũng nhớ là mẹ con ta từng hạnh phúc bên nhau như thế này, con nhé!”. Tôi thở dài. Đôi mắt của bé hổ con vẫn còn ám ảnh tôi đến mãi sau này.

Đọc theo các chuông của dòng họ nhà chim gà, tôi thích ngắm cái đuôi sắc sỡ của chim công trống vô cùng. Tạo hóa sinh ra các loài màu mè sắc sỡ thật quá ấn tượng! Tôi mà là công mái, chắc tôi cứ leo đẽo theo sau chàng công nào đó để ngắm nhìn vẻ đẹp tự nhiên không lấn vào đâu được. Bên cạnh màu xanh xanh ánh tím của đuôi công là

màu hồng tươi dẽ thương của đồng loại nhà hông hạc. Gân chục con hông hạc chân dài miên man đứng rải rác trên cạn, dưới hồ nước và gân như bất động. Đặc biệt là chúng cứ co một chân lên, chỉ dùng chân còn lại làm trụ và giữ nguyên tư thế như vậy thật là lâu. Có khi nào chúng mệt quá nên ngủ thiếp đi trong lúc đang bước không nhỉ?! Tôi tiếc là cái hồ nước trong vườn thú khá là nhỏ bé, đơn giản và đục ngầu. Giá mà hông hạc vẫn giữ dáng đứng độc đáo một chân ấy nhưng ở một khu vườn hoang dã với dòng nước mát trong từ dòng thác cao âm âm đổ xuống, xung quanh hoa cỏ khoe sắc màu với rặng núi xanh sừng sững kéo dài nơi phía xa làm nền. Tôi nghĩ mình có quyền tưởng tượng, mà chắc hông hạc cũng đang lim dim mắt tưởng tượng.

Rẽ phải được một lúc, tôi nghe thấy âm thanh đục, thống thiết đầy khổ đau, vang lên từng hồi từng hồi liên tục. Từng tiếng ngắn quãng nhưng vọng lại không dứt khiến ai nghe thấy không khỏi xót xa. Tôi nương theo âm thanh ấy mà di chuyển theo. Chẳng mấy chốc, nơi góc vườn hiện ra với một chuỗi ba cái lồng sắt rất dày, cũ kỹ và chật chội. Diện tích của mỗi cái lồng chỉ vừa đủ để con vật đứng thẳng mà không đụng đâu, cũng như vừa đủ để nó di chuyển trước sau chỉ mỗi một bước mà thôi. Những gì tôi chứng kiến trước mắt là ba con vật cứ nhấp chân bước lên bước xuống liên tục, cái đầu cứ lắc qua lắc lại và phát ra âm thanh đục, nghẽn trong cổ họng. Hành động ấy trông rất bất thường, không giống bất cứ con vật nào tôi từng thấy trước đây. Quan trọng là hành động ấy được lặp đi lặp lại không nghỉ khiến tôi vô cùng sững sốt. Tôi ở đó khá lâu,

đậu trên ngọn cây ở bãi cỏ đối diện và nhìn về phía cái lồng, lòng không khỏi thắc mắc và hoài nghi. Chuyện gì đang xảy ra?

Một lúc lâu sau, một nhóm người dân tiến đến. Có thể dễ dàng nhận ra đó là cô giáo và những người học trò của mình trong những bộ đồng phục. Con gái mặc váy ngang đầu gối, con trai mặc quần xanh. Tất cả đều diện áo trắng, chiếc khăn nhỏ màu đỏ được buộc dưới cổ áo. Nhìn những cô cậu bé quấn quanh cô giáo của họ, tôi đoán đây là nhóm học sinh vừa đi dã ngoại vừa học thực tế. Cũng giống như tôi, các cô cậu bé thoáng im lặng và sững sờ quan sát ba cái lồng sắt trong chốc lát. Ngay sau đó, chúng loi nhoi hỏi cô giáo bao điều: “Cô ơi, tại sao nó lại nhảy vậy cô?”, “Cô ơi, nó ăn gì mà lắc dữ vậy cô?”, “Trời ơi, sao cái chuồng bé xíu vậy ta?”, v.v.. Cô giáo gom đám trẻ vào bóng mát của một cái cây ngay bên cạnh đó và bắt đầu dẫn dắt:

- Các con có biết đây là con vật gì không?
- Dạ biết. Con gấu phải không cô?
- Nhưng cụ thể là gấu gì?
- Dạ, gấu đen phải không cô? Vì nó có màu đen. Người ta có gọi nó là gấu mun như con mèo mun không cô?
- Các con nhớ thông tin này đây. Ở Việt Nam có hai

loài gấu là gấu chó và gấu ngựa. Nghe tên thì các con hình dung được con nào lớn hơn con nào chưa?

- Gấu chó chắc phải nhỏ hơn gấu ngựa phải không cô? Vì con chó lúc nào cũng nhỏ hơn con ngựa mà.

- Đúng rồi! Nếu gấu chó có trọng lượng nặng nhất khoảng 70 ký thì gấu ngựa nặng nhất đến 200 ký lận. Nếu gấu chó có yếm tròn sát cổ, đầu to và mõm có màu trắng nhiều thì gấu ngựa có yếm trắng dưới ngực hình chữ V sâu xuống ức, đầu bé, mõm đen nhiều. Theo các con đây là loài gấu nào?

Đám trẻ con lao nhao nhìn về phía chuông rồi nhanh chóng trả lời:

- Gấu ngựa cô ơi, con thấy có cái dài lông trắng hình chữ V.

- Con cũng nghĩ là gấu ngựa cô ơi, cái đầu và cái mõm toàn màu đen không à!

Cô giáo ra hiệu cho đám trẻ ngồi xuống và tiếp tục bài giảng của mình:

- Loài gấu ngựa mà các con thấy có khu vực sinh sống trải rộng từ đông sang tây ở châu Á. Chúng thậm chí còn sống được ở những khu vực cao đến 3.000m. Để dễ hình dung, chúng ta có vài đỉnh núi ở Đà Lạt có độ cao

trên mặt nước biển chừng 1.500m, thì gấu ngựa có thể sống ở độ cao gấp đôi như thế. Chúng là loài ăn tạp, nghĩa là cái gì cũng có thể ăn được. Các con biết không!? Tuy to lớn như thế, nhưng gấu có khả năng leo trèo giỏi lắm vì muốn hái được hoa quả và các loại hạt ở trên cao. Ngoài ra, chúng còn ăn động vật thân mềm, mật ong và thịt nữa. Hiện nay, chúng được liệt kê vào danh sách các loài động vật dễ bị tổn thương có nguy cơ tuyệt chủng bởi Sách đỏ. Các con có biết tại sao không?

- Vì người ta bỏ chúng vào vườn thú như thế này phải không cô? *Học sinh thứ nhất phát biểu.*

- Con nghĩ là vì người ta giết gấu để làm rượu á cô! Hồi lâu rồi, lúc nhà con đi ăn ở nhà hàng kia trên Kon Tum á cô, con nghe chủ quán giới thiệu hũ rượu ngâm tay gấu tốt cho sức khỏe. Nhưng con ngăn ba con uống, con nói là nếu ba uống rượu đó vào, ba sẽ bị ác độc á! *Học sinh thứ hai tiếp lời.*

- Vỗ tay cho hai bạn nào các con!... Ý kiến của các con đều đúng cả. Có hai nguyên nhân chính các con nha. Nghe kỹ nè! Một là do loài người xâm lấn đất rừng, chặt phá cây cối để làm nông trại và sinh sống. Gấu không còn chỗ ở an toàn nữa. Khi người ta thấy gấu xuất hiện gần khu vực gia cầm, gia súc nuôi và nương rẫy cây trồng thì người ta cho rằng gấu là mối đe dọa. Người ta giết gấu. Hai nữa là ở Việt Nam hay Trung Quốc từng có phong trào đi săn gấu lấy mật. Sau đó thì người ta bắt gấu ngoài thiên nhiên

để nuôi nhốt trong trang trại nhằm rút lấy mật gấu. Người ta tin rằng mật gấu có thể chữa được nhiều bệnh. Chưa kể, ngâm rượu tay chân gấu để uống như con kẽ.

- Dạ, con biết á cô. Hồi trước bà ngoại con cũng có lợ mật gấu trong nhà. Ngoại nói mật gấu này giúp ích cho việc chữa sỏi mật của ngoại. Ngoại có khoe là giá mật gấu ngày càng giảm nên tiết kiệm được tiền. Nhưng sau đó, ngoại thấy mật gấu không chữa bệnh tốt nữa nên ngoại con bỏ dùng rồi á cô.

- Cảm ơn câu chuyện của con. Thời trước, người ta mới bắt được ít gấu nên giá mật rất mắc. Sau này các trang trại Việt Nam nuôi gấu ngày càng nhiều, như ở thời điểm năm 2005 có tới 4.500 con gấu trong chuồng, nhiều gấu quá nên giá cả cũng rẻ hơn. Đó là chưa kể, người ta còn làm mật giả nữa nên lại càng rẻ.

- Nay giờ còn bao nhiêu gấu trong chuồng vậy cô?

- À, trên dưới chừng 1.000 con gấu con à!

- Người ta thả bớt gấu ra ngoài nên ít gấu bị nhốt hơn hả cô?

- Không con à. Đáng tiếc là không! Vì giá mật ngày càng rẻ, chủ trại gấu không đủ tiền mua thức ăn cho gấu nên bỏ cho chúng chết đói, rồi bán cả thịt gấu. Người ta tin là thịt gấu cũng làm thuốc được.

- Trời ơi, sao người ta ác quá cô ha!
- Các con có biết vì sao ba con gấu kia cứ lắc lư liên tục không?
- Vì nó muốn chạy nhảy ở khu vườn thật to mà không được, nên nó cứ cố gắng tưởng tượng mình đang chạy ra khỏi chuồng phải không cô?
- Cũng có thể là vậy con à! Tuy nhiên, các chuyên gia cho rằng gấu bị áp lực rất nhiều về thể chất lẩn tinh thần khi ở trong trại. Thứ nhất là nó khó sinh sản vì không thích ứng được với môi trường xa rời tự nhiên. Thứ hai là chủ chuồng trại lấy mật liên tục phục vụ nhu cầu kiếm tiền nhiều, trong khi cho gấu ăn uống thiếu thốn.
- Bị lấy mật nhưng gấu chưa chết liền hả cô?
- Con gấu có túi mật ở bên trong cơ thể, nơi chứa các dịch mật. Bộ phận này rất quan trọng vì thải độc cho gan này, chức năng miễn dịch bảo vệ sức khỏe cho gấu này. Khi muốn lấy mật thì người ta tiêm thuốc gây mê làm cho gấu xỉu tạm thời. Sau đó, trong lúc gấu xỉu thì người ta chọc ống tiêm vào rút dịch mật ra. Gấu cần nửa năm đến gần một năm để hồi phục lượng dịch mật mới với chất lượng dinh dưỡng cao. Tuy nhiên, chủ trang trại cứ rút hằng tháng nên sức khỏe gấu yếu dần. Chưa kể, việc rút mật không đảm bảo vệ sinh nên gấu bị các loại bệnh khác nhau. Nhiều bạn gấu chết cũng vì bị nhiễm bệnh mà chủ nuôi không biết các

con à! Thêm là, thân kinh gấu không ổn định vì áp lực cuộc sống quá căng thẳng. Các con cứ tưởng tượng cuộc đời gấu chỉ ở trong song sắt bé xíu chỉ chứa đủ cái thân, thậm chí không đủ chỗ để bước một cái chân lên phía trước nữa. Ăn uống thì thiếu thốn. Tối giờ thì bị rút mật, bị hành hạ như thế năm này qua năm nọ. Hậu quả là gấu không còn kiểm soát được bản thân nữa nên cứ lắc đầu qua lại, bước chân tới lui và rên rỉ như các con thấy. Thậm chí gấu còn cắn và găm song sắt khiến hàm răng, lợi, mô miệng bị hư hại hết. Vấn đề là, chất quan trọng trong mật gấu, người ta hoàn toàn có thể thay thế bằng một số loài thực vật có tính chất tương đương. Gấu không đáng bị đối xử như vậy! *Nét mặt cô giáo đầy nghiêm trọng, mặt đỏ gay.*

- Cô ơi, con nghe chị con nói có chuyện gấu tự tử nữa phải không cô? Có thiệt không ạ?

- Cô có biết đến câu chuyện về hai mẹ con gấu bị nuôi nhốt lấy mật trong điều kiện sống vô cùng tệ hại. Chuyện được kể diễn ra ở Trung Quốc các con à! Trong trang trại nuôi nhốt gấu nọ, có một gấu mẹ nghe thấy tiếng gấu con rít lên sợ hãi trước lúc bị công nhân chích vào bụng để rút mật. Gấu mẹ vô cùng căm phẫn và tức giận, liên dùng hết sức vùng lên phá sập cái chuồng đang nhốt mình. Sau đó, gấu mẹ lao đến chuồng gấu con khiến những người lấy mật xung quanh sợ hãi mà bỏ chạy tán loạn. Gấu mẹ bằng tình yêu thương vô bờ bến muốn cứu lấy con mình nên giật lắc cái chuồng chứa gấu con liên tục. Nhưng cái chuồng chắc chắn quá, gấu mẹ không có cách nào cứu con mình được.

Thế rồi, các con biết gấu mẹ làm gì không? Gấu mẹ dùng vòng tay mình ôm lấy gấu con, rồi siết chặt cho đến khi gấu con chết. Ngay sau đó, gấu mẹ lao đầu vào bức tường tự giết chính mình.

Tất cả những đứa trẻ đều lộ rõ nét mặt bàng hoàng, trợn mắt, căm mõi, nhăn trán. Thậm chí có cô bé ngắn lè trên khoe mắt long lanh. Sự im lặng của niềm cảm thông, cảm động, ngạc nhiên và thấu hiểu lan tỏa khắp không gian. Một cậu bé cất tiếng hỏi cô giáo:

- Sao mà ba con gấu này lại ở trong vườn thú hả cô?
- Cô không rõ chi tiết tại sao. Nhưng chắc chắn là không thể thả gấu này về rừng được vì gấu đã mất khả năng sống còn trong môi trường tự nhiên rồi. Chắc người ta sợ gấu bị loạn thân kinh tấn công đồng loại nên nhốt riêng ở đây.
- Con ghét mấy người chủ trại nuôi nhốt gấu quá cô ơi! Hay mình nói công an tới bắt họ, rồi bỏ hết vào tù được không cô?
- Theo các con thì hình phạt cho những người nuôi nhốt gấu, hay các loài động vật hoang dã khác nên như thế nào?
- Con! Con có ý kiến nè cô. Con đồng ý với bạn Ngọc Anh. Mình bỏ họ vào tù đi cô.

- Con thì nghĩ mình phạt họ thật nhiều tiên, lấy tiên đó mua thức ăn cho gấu và chữa trị bệnh cho gấu đi cô.

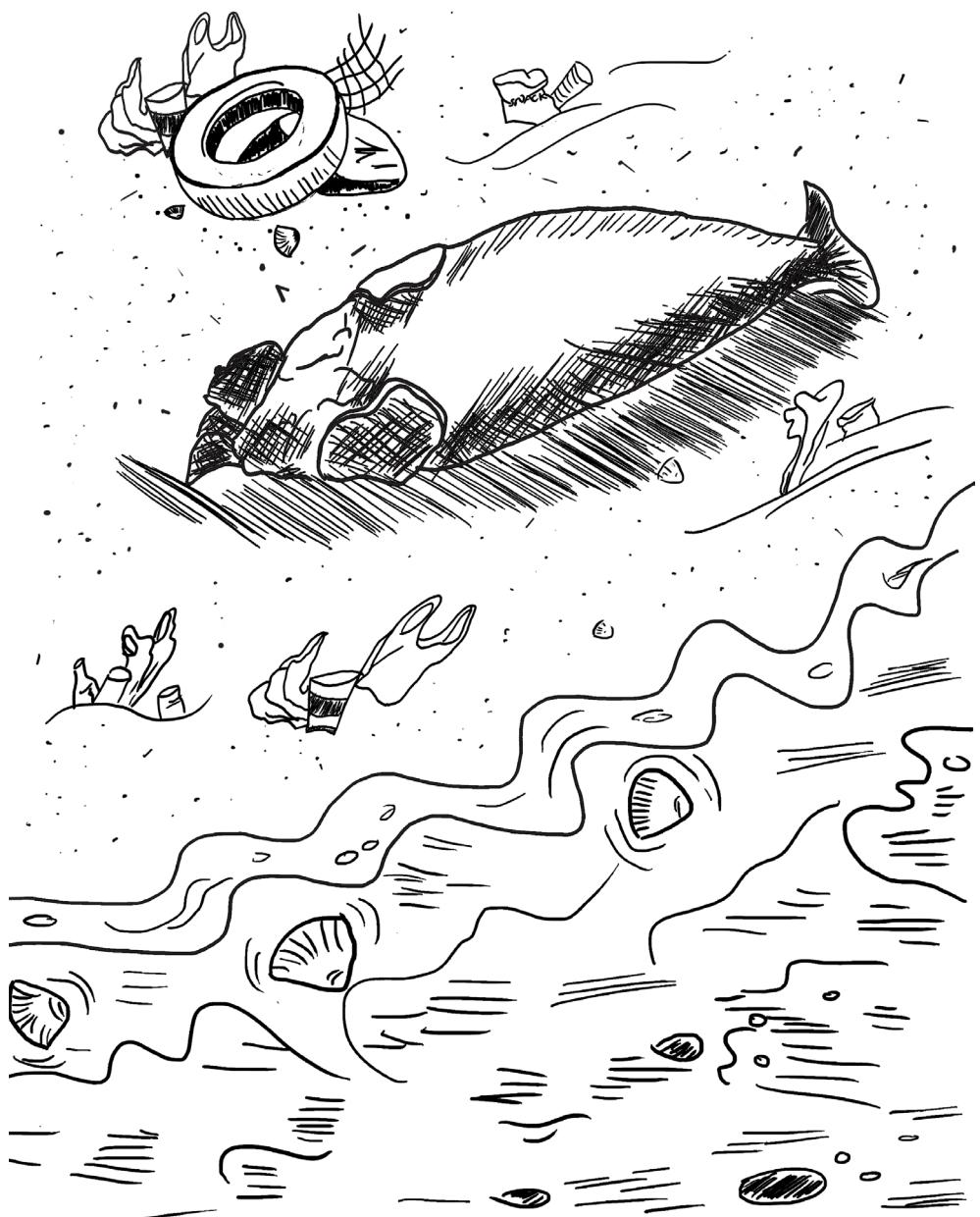
- Cô ơi, con có cách này nè cô. Hay là ở trong vườn thú như thế này, mình tạo ra những cái lồng khác bé xíu vừa đủ cho con người bước vào không xê dịch được. Sau đó, nói mấy chú công an nhốt mấy người nuôi nhốt và rút mặt gấu vào những cái lồng đó, cho họ ăn ít đi, không thả cho họ ra ngoài. Rồi cái, mình cho người tham quan đi qua ngắm nhìn họ và đọc cái bảng giải thích tại sao họ bị ở trong lồng như vậy. Họ đổi xử với gấu thế nào, mấy chú công an đổi xử lại họ y như thế. Xong cái, người ta đi qua lại còn học được bài học tốt nữa. Hay không cô?

- Cô đồng ý là ý kiến của con rất hay!

- Con cũng đồng ý cô ơi! Cho họ biết gấu khổ như thế nào. Đáng đời họ cô ơi!

Tiếng trẻ em rộn ràng bày tỏ nghĩ suy. Đúng là các cô cậu bé này thật đáng yêu, lém linh và thông minh quá chừng. Cô giáo dặn học sinh về nhà kể cho gia đình nghe về bài học hôm nay và gợi cho các em tò mò về số điện thoại của tổ chức chuyên bảo vệ động vật hoang dã.

Nhin về phía gấu bị cách ly trong chuồng hép cứ lắc lư điên cuồng, tôi lại thấy rùng mình. Thả buông mình theo làn gió để được bay một đoạn, tôi chưa bao giờ cảm thấy sự tự do có ý nghĩa lớn lao với bản thân như lúc này.



### CHƯƠNG 3

## VẪY VÙNG TRONG SÓNG NUỐC

*Đôi khi chịu lùi lại một bước để có thể tiến thêm ba bước, đôi khi trăn trở để lựa chọn giữa tiên bạc và sự sinh tồn của loài san hô cũng đủ tạo nên sự đổi thay.*

Tôi dừng lại ở một cái cây, ráng cuộn thân nhỏ lại và chen vào một góc khuất của cành lá vì biết rằng giờ này hay có nhân viên dọn rác làm việc. Ở Sài Gòn một thời gian khá lâu, tôi chọn được một số nơi mình yêu thích để lang thang tận hưởng cuộc sống.

Sau một hồi lâu nghe các chàng trai cô gái nói nói cười cười trước mặt, tôi biết được vài điều. Willis là chàng sinh viên đến từ Mỹ, cao to vạm vỡ hơn bất cứ người Việt Nam nào tôi thấy. Chloe là cô sinh viên đến từ Na Uy, đôi mắt xanh trong veo, tóc vàng ươm cuộn thành một cục bù xù trên đỉnh đầu. Dian là cô sinh viên đến từ Singapore,

da nâu và thân hình gầy mỏng manh, tóc đen kết thành hai bím, cùng hình xăm đầu sư tử mình cá ở bên vai trái. Họ gặp nhau qua chương trình trao đổi sinh viên tại một trường đại học ở Anh, hợp tính cách và kết thành nhóm bạn đi du lịch trải nghiệm cuộc sống ở các nước Đông Nam Á mùa hè này. Họ kể nhau nghe những chuyện vui trong hành trình du lịch tại Sài Gòn thời gian qua. Tôi cũng bất giác cười trong lòng vì tôi cũng như họ, cũng là kẻ lạ đến với Sài Gòn bằng trái tim hăm hở muốn khám phá nhiều điều mới lạ. Họ đi qua những nơi tôi đã đi qua nên tôi cảm được niềm vui của họ. Khi biết nhóm bạn sắp sửa ra sân bay để sang một đất nước khác, tôi bám theo ngay, lòng dạ rộn ràng như mở hội.

Tôi nghe được một số điều về Thái Lan – nơi tôi sắp đến – khi chăm chú lắng nghe cuộc trò chuyện của những người bạn trẻ trong lúc chờ ở sân bay. Thái Lan là đất nước duy nhất tại khu vực Đông Nam Á không bị thực dân đô hộ. Nhiều chuyên gia sử học đã phân tích dưới nhiều góc độ để tìm ra nguyên nhân và một trong số đó là do... may mắn (um... tôi thích ý này!). Tên đất nước có ý nghĩa riêng của nó. Thứ nhất, “Thai” có nghĩa là “độc lập” trong ngôn ngữ Thái Lan. Điều này thể hiện sự tự hào và tự hào về tinh thần bảo vệ đất nước của cha ông. Thứ hai, “Thai” cũng là cách gọi trại đi từ tên “Tai” và “Tai” là tên của nhóm sắc tộc phổ biến nhất tại đất nước này. Theo chia sẻ của Willis, cách đây 1.000 năm, nhóm dân tộc thiểu số Tai từ miền Nam Trung Quốc di dân đến miền thung lũng

trung tâm của Thái Lan bây giờ, hòa hợp và đồng hóa cùng với hai nhóm dân đặc trưng của vùng này vốn nói tiếng Môn và Khmer. Tôi ngạc nhiên là nhóm người Tai này cũng có mặt tại Việt Nam dưới tên gọi là dân tộc Tày.

Cách đây không lâu, nhà sử học Charnvit của Thái Lan cho rằng đất nước nên dùng lại tên gọi cũ từ xa xưa là Xiêm. Vì như thế, hơn 50 nhóm dân tộc thiểu số khác đang sinh sống tại Thái Lan sẽ không bị cảm giác phân biệt đối xử về phong tục, truyền thống và ngôn ngữ. Ấy là do cả quốc gia dường như chỉ dành cho người Tai vì tên đất nước đã chỉ rõ như thế rồi. Ông Charnvit tin rằng, việc đổi tên sẽ giúp cho đất nước trở nên đa dạng, giàu có và phồn vinh hơn khi tất cả các nhóm cộng đồng và lý tưởng sống khác nhau được trân trọng.

Chloe bảo rằng Thái Lan được biết đến như Vùng Đất Của Những Nụ Cười, nơi người dân lúc nào cũng tươi tắn phục vụ khách du lịch. Đất nước này có tài nguyên thiên nhiên rất trù phú và đa dạng. Lại thêm sự may mắn chưa từng bị đô hộ và ít bị ánh hưởng bởi các cuộc chiến tranh thời cận đại nên sự phát triển về kinh tế vượt bậc so với Việt Nam. Ngành du lịch mang lại lợi nhuận vô cùng lớn vì thu hút quá chừng khách từ mọi miền trên thế giới. Người ta đến để ngắm nhìn cảnh vật ở vùng biển đảo, sông nước, đồng ruộng, núi cao; để khám phá văn hóa có vua và hoàng gia thời hiện đại; có thức ăn mặn mà, chua ngọt và cay nồng; có môn Muay Thái đặc trưng nổi tiếng; có những buổi biểu diễn lộng lẫy của cộng đồng chuyển đổi

giới tính; có những ngôi chùa nguy nga tráng lệ; có những lễ hội mang tính cộng đồng vui “tết ga” như lễ hội tạt nước, vân vân và vân vân. Thái Lan trong đâu tôi hiện lên như một thiên đường! Mà đã là thiên đường thì tại sao không chứa chấp một kẻ ham khám phá như tôi?!

Khuya hôm đó, chúng tôi có mặt ở Thái Lan. Willis muốn đi ăn nên dù mệt lả thì Chloe và Dian cũng ráng lê bước đi cùng cho có bạn có bè. Bangkok không khác Sài Gòn là mấy – thành phố không ngủ, đặc biệt là không khó tìm kiếm những quán ăn bình dân mở cửa xuyên đêm suốt sáng. Willis đòi bụng nên anh chàng lia mắt rất nhanh. Nhóm bạn đã có một bữa ăn tối tại quán lề đường trong cái hẻm nhỏ bên cạnh khách sạn và luôn miệng tấm tắc khen ngon. Họ thích vị thức ăn đậm đà, chua chua, ngọt ngọt và đặc biệt rất cay. Chặng hành trình của họ mới chỉ bắt đầu và ai cũng náo nức. Ngày đầu tiên khép lại với một đêm yên giấc nồng.

Khí hậu ở đây cũng giống Sài Gòn vì sự nắng nóng đáng sợ. Thế nhưng, điều ấy không ảnh hưởng lầm đến kế hoạch tham quan của các bạn trẻ. Tôi yên vị trong ngăn túi bé xinh với lớp ngoài màu trong đục, có thể thấy được vạn vật xung quanh mình. Căn bản là đi đâu thì Chloe cũng đeo cái ba lô nhỏ với những vật dụng cần thiết mang theo nên tôi được ung dung đồng hành một cách thầm lặng. Có lẽ đây là chuyến đi đặc biệt nhất của tôi từ trước đến giờ vì tôi chẳng cần phải nhắc mình theo làn gió, không phải bay mà vẫn vi vu đi nhiều, học được nhiều. Cảm giác gắn kết

với những người đi cùng thú vị thay!

Nhóm bạn thăm cung điện Hoàng Gia Thái Lan và vài ngôi chùa nổi tiếng trọn hết ngày đầu tiên. Dian kể chuyện người Thái ngưỡng mộ và tôn trọng vị Vua thứ IX như một vị thánh sống ra sao. Vị Quốc vương này cũng là người trị vì đất nước lâu nhất thế giới được người dân cả nước mến yêu vì sự đức độ, tài năng và tấm lòng nhân ái. Tôi không biết cuộc sống của một người được xem là “trên vạn người” thì khó hay dễ thế nào, nhưng tôi biết chắc con người sống sao mà khi chết đi có triệu người khóc tiếc thương chắc không dễ tí nào đâu. Willis cười: “Thế giới này đâu còn mấy nước có Hoàng gia đâu! Ở thời đại con người cố gắng xây dựng quyền bình đẳng như thế này mà vẫn còn giữ truyền thống vua hay con dân thì... đặc biệt thật chứ! Như ở đây, đâu đâu chúng ta ngang qua cũng thấy hình ảnh long trọng của Vua và Hoàng Hậu được đặt ở nơi công cộng. Có khi hoành tráng hơn cả Hoàng gia Anh quốc ấy! Quả là trải nghiệm mới mẻ nha!”.

Hôm sau nữa, họ dành thời gian khám phá khu Sukhumvit, nơi được xem là “thánh địa mua sắm”. Dian có nhắc đến việc đất nước Thái Lan thu được nguồn tiền khoảng 20% từ ngành du lịch. Chẳng thế mà họ cũng rất thành công trong việc bán hàng. Trung tâm thương mại thì nhiều và nơi nào cũng đông người tấp nập. Người ta mua nhiều hàng như thế, vậy thì một món hàng được sử dụng bao nhiêu lần? Ấy thế mà, nhà nhà mua sắm, người người mua sắm. Vòng xoáy không bao giờ có điểm dừng! Vật

dụng bỏ đi lại chất thành đống rác cao thành núi.

Chiều đến, nhóm bạn quyết định sử dụng dịch vụ tàu thuyền để đi dọc bờ sông Chao Phraya nổi tiếng ngay trung tâm Bangkok. Họ tỏ ra hài lòng. Tôi cũng rất thoái mái. Gió thổi hơi nước lồng lộng vào không gian, thật mát mẻ! Dòng sông được chăm sóc khá tốt, bằng chứng là có rất ít rác thải lửng lơ. Chỉ thỉnh thoảng khi tàu dừng ở các trạm đón và trả khách lên xuống bờ, tôi thấy vài con cá ú nù đã chết bập bênh theo sóng nước dưới cầu tàu mà không ai quan tâm đến. Nổi bật hơn cả là cảnh trí hai bên bờ đáng để người ta dán mắt lên ngắm nghía. Ấy là Wat Arun, hay còn gọi là chùa Bình Minh, với bốn ngọn tháp ở bốn hướng cùng vươn lên trời cao như những người lính vững chãi bảo vệ tòa tháp chính ở giữa thật to và đồ sộ in hình trên nền trời cam tím dưới ánh hoàng hôn. Ấy là toàn khu cung điện Lớn và chùa Phật Ngọc nổi bật bởi màu xanh lá cây và màu cam trên mái với vài tháp nhọn màu vàng, bao quanh bởi tường trắng và những tán cây xanh um, ngay bên dòng sông lăng đangkan. Vẻ đẹp đáng kinh ngạc khiến ai nấy ngoognhìn, đi xa một đoạn vẫn ngoái cổ lại nhìn.

Tối đó, nhóm bạn đi dạo ở con đường Khao San, nơi được xem là tương tự như đường Bùi Viện, Sài Gòn dành cho Tây ba lô. Nguyên một con đường sầm uất, hàng quán nối tiếp nhau trưng bày la liệt sản phẩm lưu niệm, quần áo mang phong cách hippy, nhà hàng, quán bar, dịch vụ mát-xa, dịch vụ xăm trổ theo các quy mô lớn nhỏ khác nhau và được trang hoàng, quảng cáo sao cho độc đáo nhất. Bên

cạnh đó là những chiếc xe đẩy dọc hai bên đường bán biết bao nhiêu mặt hàng ăn uống đa dạng và hấp dẫn. Những quán ăn có bàn ghế ở lề đường cũng thu hút nhiều tốp khách hàng muốn thưởng thức món ăn bình dân. Willis thách thức hai cô bạn dám ăn xiên bọ cạp chiên giòn và “làm gương” bằng cách nhai hai xiên ngay và liền, rồi thích thú cười hô hố, liên tục khen ngợi vị cay cay, giòn giòn, béo béo. Hai cô nàng đẩy đưa qua lại một lúc rồi quyết định thực hiện điều “kỳ dị” trong cuộc đời. Chloe bị anh bạn đồng hành chọc ghẹo vì ăn bọ cạp nhưng không dám mở mắt. Dian thì lựa chọn chiến thuật nhai thật nhanh, nuốt thật nhanh để vượt qua thử thách khó nhăn này. Sau cùng, Chloe chia sẻ rằng: “Nói thật, so với ăn trứng vịt lộn lúc ở Việt Nam thì bò cạp vẫn dễ nuốt hơn!”. Nhóm bạn cười thả phanh khi nhớ lại cảnh tượng dù ăn chỉ một trái trứng vịt lộn mà ói tối mấy lần, kể cả Willis.

Nghỉ chân ở một quán bar có mái hiên rộng rãi, gọi nước uống và ngắm nhìn từng dòng người qua lại, nhóm bạn hứng khởi trò chuyện về thành phố Bangkok đây tấp nập và sôi động. Chloe dành cho chiếc ba lô một vị trí “trang trọng” ở chiếc ghế nhỏ bên cạnh, thế là tôi được dịp nhìn ngắm phố xá với cảm giác như là một thành viên của nhóm. Cây bút chì và cục tẩy cùng ngăn túi với tôi không ngừng nhìn nhìn ngó ngó xung quanh, vẫn giữ im lặng như mọi khi.

“Lần đầu tới Thái Lan à?”, một giọng nói cất lên. Ba người bạn đồng loạt nhìn sang bàn bên cạnh. Người đàn

ông ngồi một mình, đang cười thân thiện.

- À, chúng em mới đến Thái Lan lần đầu thôi! *Willis đại diện nhóm lên tiếng.*

- Chào đón các bạn đến với thiên đường nhiệt đới Đông Nam Á rất thú vị! Tôi là Scott. *Scott đứng lên đưa cánh tay sang làm quen với nhóm bạn trẻ.*

Ba người bạn đứng dậy, lần lượt bắt tay Scott và giới thiệu tên mình. Dian nhìn các bạn rồi người đàn ông mới quen: “Này, hay là mời anh Scott qua bàn chúng ta ngồi cho vui nhỉ!”. Tất cả đều vui vẻ ưng thuận. Câu chuyện về việc đã đi những đâu, định đi những đâu, thích món gì hay điều gì ở Thái Lan được rôm rả bàn luận cùng nét mặt rạng rỡ của mọi người.

Chloe hỏi Scott:

- Anh có vẻ ở đây khá lâu rồi? Anh biết tiếng Thái phải không? *Chloe hỏi sau khi quan sát rất tinh tế.*

- À, anh ở Thái được 5 năm rồi. Anh vốn sinh ra tại thành phố Lincoln, bang Nebraska, vùng Trung tây của Mỹ. Chắc các em nghe tên bang Nebraska xa lạ lắm phải không? Haaa..., nhiều người Mỹ còn không để ý cái tên ấy. Nhưng nếu nhắc đến tên của tỷ phú Mỹ Warren Buffett thì nhiều người nhận ra. Ông ta sinh ra ở cùng bang anh đấy, ngay thành phố Omaha cạnh Lincoln. Sau này, anh

di chuyển đến Chicago làm việc cho đài truyền hình của thành phố. Vài năm sau, anh nộp hồ sơ làm nhà báo cho CNN nhưng ở Thái Lan. Thế là anh có mặt ở đây.

- Aha, em cũng từ Chicago này! Mà sao anh lại quyết định rời Mỹ đến Thái Lan làm việc? *Willis tỏ vẻ phẫn khích lẩn ngạc nhiên.*

- À, anh luôn nghĩ cuộc đời ngắn có mấy khi. Trải nghiệm cuộc sống đó đây ở nửa bán cầu bên kia thú vị phết! Anh săn việc ở Châu Á khá lâu, cho đến khi CNN tuyển dụng thì anh nộp ngay. Đi lang thang trải nghiệm và viết lách về vấn đề xã hội đúng là ước mong của anh mà. Anh nghĩ là mình may mắn! Haaaa...!

- Thế cuộc sống của anh bao năm qua ở đây thế nào?  
*Dian hỏi.*

- Anh không hối hận vì quyết định của mình. Dù là văn hóa hoàn toàn khác biệt nhưng anh thấy mình thay đổi và cởi mở nhiều. Càng thích ứng với văn hóa ở đây, anh càng cảm được giá trị của cái gọi là sự kết nối giữa người và người. Anh cảm thấy sự phân biệt người da trắng, da nâu, da vàng, da đỏ, da đen hay sự phân biệt tính văn minh của phía thực dân hay lạc hậu của phía bị đô hộ thật nực cười! Nói cho cùng, thực tế chứng minh rõ ràng, chúng ta đều là những con người rất dễ bị tổn thương và phụ thuộc lẫn nhau trong cùng một mái nhà mang tên là Trái Đất. Ở đâu bên kia quả đất xảy ra điều gì thì bên này cũng bị ảnh

hưởng trực tiếp hay gián tiếp, ít hay nhiều. Trái đất này chỉ là vòng tròn nhỏ thôi. Anh không thấy cuộc sống của mình khác biệt lắm dù ở Mỹ hay ở đây! *Scott có một chất giọng ấn tượng bởi sự trầm ấm rất đàm ông lẩn sự phóng khoáng mang đậm tính châm biếm và hài hước.*

- Thế anh có thể chia sẻ cho chúng em thêm về Thái Lan được không? Những điều anh quan tâm và thật sự thấy nó quan trọng, ảnh hưởng đến mọi khía cạnh cuộc sống ấy. Là khách du lịch, hiện tại chúng em chỉ cảm nhận được không khí sôi động, cũng như văn hóa ẩm thực và kiến trúc của nơi này mà thôi! *Chloe tiếp chuyện.*

- Ủm... câu hỏi của em hay đấy! Để anh xem nào... Nếu nói ra ngay mà không phải suy nghĩ nhiều thì có vài điều đang lẩn quẩn trong đầu anh ngay lúc này. Đây là chuyện sống còn của Bangkok các em à! Thành phố này, cũng như các thành phố giáp biển khác như Jakarta của Indonesia hay thành phố Hồ Chí Minh của Việt Nam, đang bị đe dọa vô cùng nghiêm trọng. Tuy nhiên, vì vùng thung lũng trung tâm Bangkok quanh sông Chao Phraya trước đây chỉ cao hơn mực nước biển chừng 1,5m. Trong khi mỗi năm bờ mặt thành phố lại bị lún sâu từ 1 đến 2cm và kết quả hiện nay là có nhiều vùng đang ở dưới mực nước biển. Cùng lúc đó, vì hậu quả của biến đổi khí hậu mà nước biển của vịnh Thái Lan lại không ngừng dâng lên 4mm mỗi năm. Thế nên, nhiều chuyên gia và tổ chức cảnh báo rằng khoảng 40% diện tích thủ đô Bangkok có nguy cơ bị nước nhấn chìm trong vòng chục năm tới. Chúc năm sẽ qua như

một cái nháy mắt! Liệu là chính quyền có phản ứng kịp với vấn đề này hay không khi tốc độ đô thị hóa vẫn không ngừng tăng lên? Anh đã có trải nghiệm bơi xuồng tại thành phố này sau trận mưa lớn nhất lịch sử trong vòng 25 năm diễn ra vào tháng 6 năm 2016. Vấn đề là Thủ tướng Thái Lan cũng thảng thắn với dân rằng, chuyện biến Bangkok thành đô thị không còn ngập lụt là điều không tưởng.

- Hèn gì em đọc đâu đó nói rằng Bangkok được so sánh như thành phố sông nước Venice của Châu Á. *Willis chắc lưỡi.*

- Đúng là hệ thống sông ngòi và giao thông đường thủy phổ biến nơi trung tâm thành phố, khiến nơi đây được xem như Venice thật. Tuy nhiên, khả năng cao là người dân sẽ luôn phải di chuyển bằng thuyền quanh thành phố trong thời gian không xa nữa. Haaa....!!! Quan trọng là chính quyền có thích ứng kịp và có khả năng để xây dựng được thành phố nổi trong biển nước hay không đây! Tất cả người dân Bangkok mà chạy lên núi cao ở hết thì lại là đại nạn khác đúng không?!

- Lúc đó anh sẽ ở đâu à? Mỹ, Thái, hay nước nào khác? *Chloe cười.*

- Ồ đâu à? Tháng sau sẽ làm gì đã là một kế hoạch xa với anh rồi, thế nên nếu em hỏi về chục năm tới thì anh xin lỗi, anh nợ lại câu trả lời! Haaaa...!

- Không sao ạ! *Chloe nở nụ cười gượng trên môi.*

- Anh Scott, còn gì khác để kể tiếp không ạ? Chẳng mấy khi có dịp gặp phóng viên nhà báo CNN như anh trên đất Thái Lan này! *Willis nháy mắt.*

- À há...!? Để nhớ xem nên kể chuyện gì tiếp đây!... Theo các em, rác điện tử như máy tính, điện thoại hư hỏng, hay phụ kiện của chúng thường được xử lý như thế nào?

- Huumm..., em nghĩ là người ta sẽ tái chế bằng cách nào đó trong các nhà máy. *Willis trả lời.*

- Em nghe nói Trung Quốc từng là một quốc gia tiêu thụ rác, đặc biệt là rác điện tử từ nhiều quốc gia khác để xử lý, tái sử dụng phần nào đó. *Dian tiếp lời.*

- Xử lý rác thải điện tử chưa bao giờ là dễ dàng vì tính chất hóa học và vật lý phức tạp của chúng. Trong khi đó, mới năm ngoái đây thôi, toàn bộ loài người trên trái đất thả ra hơn 70 triệu tấn rác điện tử. Các em nghĩ điều gì khiến chúng ta loại bỏ nhiều đến thế?

- Em cho rằng, nguyên nhân là chủ nghĩa tiêu dùng và đặc tính của hàng hóa công nghệ. Đặc biệt người tiêu dùng trẻ luôn có xu hướng cập nhật sản phẩm mới và hiện đại liên tục, họ phải săn thiết kế mới nhất để cảm thấy hợp thời và thỏa mãn. Hơn nữa, càng ngày thì công nghệ càng lan rộng đến các quốc gia đang và kém phát triển, nên càng

có thêm nhiều sản phẩm được sản xuất ra thêm. Em nghĩ rằng, nhu cầu tăng thì rác điện tử chỉ tăng lên chứ không bao giờ giảm! *Dian nhăn trán tỏ vẻ trăn trở.*

- Haaaa! Không ai có thể trả lời câu này tốt bằng chính các bạn thanh niên trẻ! *Scott nhìn Dian nháy mắt và tiếp tục.* Trung Quốc từng là bến cảng nhập khẩu rác điện tử từ khắp nơi trên thế giới để tái sản xuất. Nhưng gần đây, dưới sức ép của vấn đề môi trường và sức khỏe của người dân, chính quyền Trung Quốc đã ngưng việc này. Thế thì rác điện tử đi về đâu khi các quốc gia phát triển bên phương Tây không muốn làm vẩn đục môi trường sống của họ? Chính là các quốc gia Đông Nam Á nhìn thấy cơ hội này. Các ông chủ tận dụng nguồn lao động giá rẻ cùng nguồn rác vô cùng lớn để tái chế kiếm lời bất chấp rủi ro. Tỉnh Chachoengsao ở phía đông Bangkok hiện là trung tâm của ngành công nghiệp tái chế rác điện tử tại khu vực. Mặc dù về mặt luật pháp, Bộ Công nghiệp Thái Lan đã đưa ra lệnh cấm tái chế rác thải độc hại này. Nhưng về mặt thực thi, rõ ràng có dấu hiệu “bật đèn xanh” cho các nhà máy hoạt động.

- Anh Scott này, vậy rủi ro cụ thể ở đây là gì hả anh?  
*Dian ngắt lời.*

- Các em biết hợp chất dioxin chứ? Nó là kết quả của việc nung chảy đồ điện tử ở nhiệt độ không đủ cao. Chất này xâm nhập vào không khí và nguồn thực phẩm gây ung thư. Các kim loại nặng khác thì thấm vào đất và nguồn

nước ngầm. Thế là, cây trồng héo tàn, người dân quanh khu vực bị đau đớn nôn mửa. Nhiều trường hợp phải bỏ xứ ra đi, đến tu sĩ Phật Giáo cũng đành bán rẻ ngôi chùa và đất chùa của mình. Vài trường hợp chống đối thì gặp nguy hiểm vì sự trả thù bạo lực. Những người công nhân thấp cổ bé họng ư? Họ không có sự lựa chọn nào tốt hơn. Ở hoàn cảnh ấy, họ không có quyền lựa chọn không khí để thở. Người dân hoàn toàn đúng khi phẫn nộ cho rằng: Thái Lan không phải là bãi rác của thế giới, tại sao phương Tây không tự xử lý rác của mình? Vẫn là quy luật bất thành văn của cơ chế: các nước giàu có tiền và quyền thì có cơ hội xây dựng cuộc sống xanh sạch đẹp hơn trên nỗi tuyệt vọng của các quốc gia đang và kém phát triển.

Scott kết thúc câu chuyện bằng một quan điểm vô cùng “chắc tay”. Tất cả đều im lặng, thở dài. Thái Lan là điểm đến hàng đầu trong khu vực cho du khách quốc tế thả ga ăn, chơi, ngủ, nghỉ và mua sắm. Tuy nhiên, có những nỗi đau thâm lặng cùng sự tổn thương tại đất nước này thì chỉ có người ở đây lâu như Scott với đặc thù nghề nghiệp là một nhà báo mới có thể hiểu rõ hơn cả. Ngoài đường, từng tốp khách du lịch, đặc biệt là đi theo đoàn lớn với lá cờ nhỏ phất phơ làm dấu của người hướng dẫn, vẫn nhộn nhịp qua lại. Họ luôn miệng nói cười bằng thứ tiếng Việt Nam quen thuộc cũng như tiếng Trung Quốc xôn xao.

Theo lịch trình đã bàn bạc từ trước, vé máy bay cũng đã mua, ngày mai họ sẽ khám phá miền nam Thái Lan – Phuket và Krabi trong những ngày cuối cùng. Chloe mở

nhiều đoạn phim ngắn trên máy tính để tìm kiếm thông tin về hai nơi này. Phuket là hòn đảo nhiệt đới với rất nhiều bãi biển có làn nước xanh ngọc trong veo cùng hàng loạt khách sạn, resort và nhà hàng từ bình dân đến cao cấp. May công ty du lịch vẫn luôn quảng bá nơi này là thiên đường nghỉ dưỡng tốt nhất thế giới. Dian nhìn vào bản đồ và gọi tên một loạt các bãi biển phía tây đảo Phuket như Nai Han, Kata Noi, Kata, Karon, Merlin, Tri Trang, Patong, Hua, Kamala, Surin, Bang Tao, Nai Thon, Naiyang, Mai Khao. Còn Krabi thì nổi tiếng với những vách đá vôi tuyệt đẹp, hệ thống rừng ngập mặn dày đặc và phù hợp cho khách tham quan thích khám phá hơn trăm hòn đảo ngoài khơi. Trời ơi! Nghe là xốn xao nỗi lòng muốn đi ngay, dù tôi chỉ là mảnh ni lông, huống chi con người!

Trưa hôm sau, tôi được mang trên lưng Chloe đi dọc bãi biển Patong, bãi biển chính sầm uất nhất trên đảo Phuket. Bãi biển sôi động với những cái dù ngũ sắc siêu to đưa người bay trên biển nước, dựa vào sức gió và sức kéo của chiếc ca nô. Ca nô di chuyển qua lại trên mặt biển với tốc độ cực nhanh, để lại những làn sóng tung bọt trắng xóa. Ngoài ra, còn là những người lái mô tô nước tạo âm thanh brùm brùm âm ī. Thỉnh thoảng, vài người bị lật mô tô do chưa có kinh nghiệm giữ thăng bằng, người cứu hộ lướt ca nô tới ngay để tiếp ứng. Nhóm người đàn ông cung cấp các dịch vụ trên bãi biển chỉ mặc quần short dài quá đầu gối với hình thù cỏ cây nhiệt đới sắc sỡ. Thân họ cháy nắng một màu nâu đen giòn. Thay phiên nhau hỗ trợ khách hàng bay dù, những người đàn ông còn lại tụ tập, nói chuyện và cười

đùa rất sảng khoái dưới ánh mặt trời thiêu đốt.

Bờ biển dài ơi là dài! Nhóm bạn trẻ thả dép xỏ ngón ra, cầm trên tay và để đôi chân trần được vuốt ve bởi làn nước trong vắt trên mặt cát trắng lóng lánh. Ở đây, màu xanh ngọc của nước biển dưới ánh mặt trời không đậm mà tươi nhẹ với sắc độ rất sáng và vô cùng trong. Tuyệt đẹp! Đi bộ một lúc, cả ba chọn chỗ khô ráo, thả dép, giữ ba lô túi xách trước mặt và ngắn ngoi ngồi ngắm từng đợt sóng cao liên tục vẩy vùng, cuộn trào bọt trắng xóa rồi lăn tăn xô vào bờ.

- Trên bờ biển không thấy rác người ta vứt bỏ, mà sao sóng đánh dạt vào nhiều rác thế nhỉ? Này, đó... đó! Có thấy mấy cái túi ni lông trên ngọn sóng kia không? Trông như sữa á nhỉ? *Dian lấy tay chỉ chỉ phía trước mặt.*

- Ủa, dọc bờ biển có rác nhiều đấy! Nhưng có vẻ toàn là rác ngoài khơi xa trôi dạt về thì phải. *Willis nhận định.*

- Học kỳ rồi, một người bạn của tui viết bài luận nghiên cứu về vấn đề môi trường ở Thái Lan. Bạn ấy kể rằng, trước đây nước này xếp ở vị trí thứ 6 trên thế giới về lượng rác thải ra biển. Nhờ chính phủ ra tay thực hiện nhiều chính sách và chiến dịch giảm thiểu túi ni lông trong toàn xã hội thời gian qua mà Thái Lan đã hạ được vài bậc rồi đó. Vào đầu năm 2022, dự định là người dân sẽ không còn được phép sử dụng các hộp xốp chứa thực phẩm dùng một lần, ống hút nhựa và cốc nhựa. Biết gì nữa không?

Nhiều khách sạn là thành viên của Hiệp hội Khách sạn Phuket với tổng sức chứa hơn chục ngàn phòng trên đảo đã cam kết giảm khối lượng và các loại nhựa sử dụng một lần. Họ cũng thực hiện việc loại bỏ chai nước bằng nhựa trong phòng rồi đó! *Chloe đầy phán khởi.*

- Chắc nhở vậy mà thấy bớt rác hơn những bờ biển khác mà chúng ta đã đi qua. Tuy nhiên, rác vốn đã ngập tràn trong lòng đại dương rồi! Dù rằng người dân có ý thức tốt hơn, nhưng rác đã ở đó rồi thì khó xử lý triệt để lắm! *Willis tỏ ý nghiêm trọng.*

- À, mấy bồ có hay theo dõi tin tức các loài động vật chết vì nhựa không? *Chloe thở dài.*

- Tui có xem, mà không dám xem nhiều vì dễ bị ám ảnh lắm! *Dian lắc đầu, chặc lưỡi.*

Chloe mở điện thoại, tìm kiếm hình ảnh và chuyên cho hai người bạn ngồi hai bên.

- Trời ơi, trông đáng yêu quá bồ à! *Dian xuýt xoa, mắt sáng rõ.*

- Nhìn nó mập mạp, mõm mõm quá! Chắc không bơi nhanh được đâu ha? Haaaaa!!! *Willis bật cười rộn rã.*

- Đây là một con bò biển trong khoảng vài trăm con còn lại đang sinh sống ở Thái Lan. Chúng có thể sống đến

70 năm tuổi và thực hiện chế độ một vợ một chồng rất chung thủy đấy nhé! *Chloe cười tủm tỉm.*

- Wow! Sống thọ tương đương loài người rồi còn gì! Loài vật này đáng ngưỡng mộ quá chứ! *Willis tròn mắt đầy ngạc nhiên.*

Chloe tiếp tục:

- Thường thì bò biển con ở gần mẹ tới một năm rưỡi cơ! Nhưng đôi khi người ta vẫn tìm thấy cá thể con bơi bơ vơ một mình. Có thể là chúng lạc mẹ và thậm chí bị con bò biển đực khác tấn công.

- Trời! Không những xảy ra ở thế giới loài người, mà ở loài vật như bò biển, con đực ỷ mạnh ăn hiếp kẻ yếu cùng đồng loại luôn hả ta? *Dian chắc lưỡi.*

- Ôm! Vậy mới nói! Thiệt tình! Năm ngoái, trong chuyến ghé thăm vài làng chài đánh cá ở tỉnh Trang – phía nam Krabi, bạn tui bắt gặp nhiều loài động vật đã chết như rùa biển xanh và cá voi đầy túi ni lông và phế liệu nhựa trong dạ dày khi người ta mở chúng ra. Kinh khủng hơn, họ kéo lên một bé bò biển còn nhỏ dưới một tuổi. Cán bộ khám nghiệm cho rằng nó bị kẹt vào lưới đánh cá nên ngạt và chết đuối. Bò biển là động vật có vú mà! Chúng cần ngoi lên mặt nước để thở, khi không đủ không khí thì... “ra đi” thôi. *Chloe lắc đầu, giọng buồn thiu.*

- *Dian tiếp lời*. Tui có đọc tin tức về những trường hợp cá voi, cá heo chết đi do bị nhiễm khuẩn trong dạ dày. Người ta mổ bụng ra, nguyên một ổ bụng toàn lưỡi đánh cá, rồi dây thừng, dép xỏ ngón, bao tay, đủ loại cả! Nhìn hình ảnh mà hết muối ăn gì luôn!

- Ôi! Rác thải nhựa! *Willis buông lời rồi ngả lưng dài xuống mặt cát.*

Chloe và Dian lặng im ngắm nhìn những túi ni lông bập bênh trong cơn sóng vội vã xô bờ. Những mảnh rác lớn nhỏ với tuổi thọ từ vài chục đến trăm năm được sóng cuốn vào, rồi bị nước kéo ra xa, rồi lại theo ngọn sóng đẩy vào. Cứ thế, cứ thế... Tôi chắc rằng những đồ dùng loại của mình – túi ni lông đựng mì ăn liền, đựng snack vị tôm chua cay, hay chỉ là túi ni lông trong suốt vô danh – đang thích thú cười đùa trong làn nước kia, dù rằng đó không phải là nơi thuộc về chúng. Và quan trọng là, tôi không dám tưởng tượng chúng nằm trong bụng của một loài động vật nào khác. Tôi không muốn giết loài sinh vật nào cả, dù tôi rất thích vẫy vùng trong biển nước.

Hội bạn trẻ đi đảo. Đảo này nằm giữa Phuket và Krabi, chính là đảo thiên đường mang tên Phi Phi. Lên tàu và bồng bênh giữa đại dương chừng hai tiếng đồng hồ, nhóm bạn dành hết thời gian trên boong tàu cao nhất không có mái che. Tôi nghĩ họ thích tắm nắng nhưng cũng để ngắm nhìn những tảng núi đá vôi vuơn mình giữa biển nước, những bãi cát trắng óng ánh dưới nắng sớm mai noi

những hòn đảo bé xinh. Dù khi con tàu đã rời xa khỏi bờ, khi xung quanh chỉ còn hai đường rẽ nước đây bọt trắng phía sau đuôi tàu, thì nền xanh đậm đà của nước biển xung quanh, nền xanh trong vắt của bầu trời phía trên kia thật đáng để hưởng thụ. Sự bát ngát của trời biển. Sự bé nhỏ của người ta.

Trên đường đi bộ từ cảng tàu đến khách sạn, Willis hào hứng cho rằng đây là trải nghiệm đầu tiên trong đời khi phải đóng phí bảo vệ môi trường ngay khoảnh khắc bước chân lên đảo. Phí dọn rác này tuy không nhiều nhưng chắc chắn ảnh hưởng đến tâm lý khách du lịch về ý thức. Kiểu là: “Này! Cùng nhau tạo nên môi trường trong lành trên hòn đảo thiên đường này đấy! Chúng tôi làm việc cật lực, giữ gìn sạch sẽ cho các bạn hưởng thụ thì các bạn cũng nên biết điều!”. Thế nên, dù phải đóng phí để được phép bước chân qua trạm kiểm tra “nhập cư lên đảo” thì ba bạn trẻ đều rất vui vẻ. Và sự thật là các con đường bé nhỏ được lát gạch nối kết các ngóc ngách đây hàng quán ở trung tâm đảo đều không có bóng rác nào cả. Sạch và gọn.

Ba người bạn của tôi cũng như bao chàng trai cô gái trẻ trung khác trên trái đất này: khoái khám phá, ưa mạo hiểm. Thế nên, họ leo lên quả núi cao kia, từ trạm ngắm cảnh số một đến số hai. Trời không nắng gắt, bóng râm của mây che phủ đó đây nhưng cảm giác nóng bức thì đáng sợ. Lưng áo ai nấy đều ướt đẫm sau hành trình bước lên mấy trăm bậc thang có độ dốc cao ở con đường xoắn hẹp. Với thân hình to cao như Willis, anh chàng đã phải uống hết ba

chai nước to khi leo đến điểm cao nhất. May thay, kết quả xứng đáng với chuyến “hành xác” này!

Từ trên điểm ngắm cảnh cao nhất, một không gian rộng lớn mở ra kéo dài đến cuối chân trời. Ở ngay phía dưới, các tảng đá vôi thật lớn được phủ xanh bởi cây cối quanh sườn như nhô lên giữa biển khơi. Những rặng dừa đậm chất nhiệt đới um tùm cạnh bãi biển. Đặc biệt thay, hai eo biển như hai đường vòng cung có điểm giữa gần sát vào nhau với màu nước xanh ngọt ngào ở các sắc độ từ đậm tới tươi hơn, khi hướng dần vào bãi cát trắng. Chloe dùa rằng hình dạng của eo biển này trông như vóc dáng của mấy cô người mẫu vai gầy. Mây dần tan, mặt trời chiudu muộn bung tỏa nguồn năng lượng cuối cùng lên mặt nước biển và những rặng dừa một màu vàng rực rỡ. Ba người bạn ngồi đây, nhìn về phía trước và đắm chìm trong thế giới tâm tưởng của riêng mình.

Tuy nhiên, địa điểm mà các bạn trẻ thật sự mong đợi được đặt chân tới trên đất Thái Lan này chính là bãi biển Maya Bay. Maya Bay được bao quanh bởi những vách đá hùng vĩ và làn nước xanh biếc, từng là nơi được lựa chọn để quay bộ phim nổi tiếng năm 2000 mang tên *The Beach* do diễn viên nổi tiếng thế giới Leonardo DiCaprio đóng vai chính. Kể từ đó, số lượng khách du lịch từ khắp nơi trên thế giới đổ về nơi này tăng vọt. Dù không gian nhỏ hẹp nhưng có đến 5.000 lượt khách tham quan mỗi ngày.

Người ta đến tham quan Maya Bay vì không thể

cưỡng nổi vẻ đẹp của tạo hóa thiên nhiên. Sự hòa hợp của màu xanh ngắt trên nền trời bát ngát, xanh tươi của các cụm cây trên núi đá vôi, đặc biệt là sắc xanh trong màu ngọc bích tươi sáng của nước biển đẹp mê hồn và rất yên ả ôm quanh bãi cát trắng tinh khôi. Bên dưới làn nước kia là hệ thống sinh vật biển và các rặng san hô vô cùng đa dạng, phong phú đầy màu sắc. Ba người bạn của tôi không thể dìu ngược trào lưu – ước mong một lần được tận mắt chứng kiến vẻ đẹp mỹ miêu ấy. Chloe dùng hình ảnh của Maya Bay để làm hình nền. Cứ mỗi tối mở máy tính ra, Chloe lại nôn nao: “Dian ơi, hồi hộp chờ đợi đến lúc được tới bãi biển Maya Bay quá hà! Tui yêu bãi biển này và mơ về nó biết bao lần kể từ hồi xem phim của Leo á. Mình sẽ làm gì khi tới đó đây?”. Dian cười, đôi mắt sáng tinh anh: “Đĩ nhiên là chụp hình rồi nè! Sau đó thì phơi nắng ngắm thiên nhiên, lặn biển ngắm san hô, bơi thuyền kayak. Xong lại chụp hình, phơi nắng, lặn biển... Chừng nào chán thì thôi!”. Chloe xuýt xoa: “Ối! Chắc là không chán đâu! Trốn trong hang hốc nào đó, khỏi phải về! Haaaa!”.

Hôm ấy, hội bạn đi lang thang trong khu trung tâm hàng quán trên đảo Phi Phi. Trước là để tận hưởng một buổi ăn tối với các món Thái quen thuộc rất chi đậm đà. Đó là vị chua cay đặc trưng cùng hương sả rất thanh len lỏi vào mũi và xông thẳng vào não bộ, để lại dư âm thèm thuồng tới bữa ăn tiếp theo. Chloe chọn *Tom Yum Goong*, Dian thích *Plah Kah Pung Neung Manow* và Willis thử món *Phat Kaphrao*. Willis nói rằng, khi về lại Mỹ sẽ học cách nấu mấy món ăn theo phong cách Việt và Thái vì anh

chàng rất thích nấu ăn.

Đãy đà no nê rồi, hội bạn đi hỏi thăm đại lý du lịch về chuyến tham quan ra Maya Bay ngày hôm sau. Maya Bay nằm trên hòn đảo Phi Phi Le, vốn cách đảo Phi Phi chỉ chừng 30 phút đi tàu.

- Hey! Chào bạn! *Dian hớn hở.*

- Xin chào! Mình là Chimlin, mình có thể giúp gì không nhỉ?

- Chúng tôi muốn tham quan Maya Bay vào ngày mai. Nhờ bạn tư vấn nha!

- À... Ô... Xin lỗi các bạn! Hiện nay không còn tàu thuyền được phép ghé đến đó nữa.

- Hả? Thật à? *Chloe thốt lên âm thanh nghe nhói lòng.* Sao trên mạng không thấy thông báo gì nhỉ? Mình đọc tin về Maya Bay mỗi ngày mà!

- Công ty mới nhận được văn bản thông báo về việc này chiêu nay thôi bạn à! Chắc mai mốt gì đó thì thông tin sẽ được phổ biến rộng rãi trên báo chí truyền thông và mạng xã hội. Nguyên do là vì hệ thống động thực vật ở Maya Bay bị tàn phá nặng nề vì lượng khách đến quá lớn. Chưa kể, rác thải thì chất thành đống trên bãi cát xinh đẹp bởi các chai nước nhựa. Thế nên, từ tháng 06/2018 thì

chính quyền đã quyết định không khai thác tuyến tham quan đến nơi này nữa! Minh mong các bạn thông cảm nhé!

- Vậy bạn có biết chừng nào thì được cấp phép hoạt động trở lại không?

- Hiện là vô thời hạn. Phải chờ đến lúc hệ thống rạn san hô cũng như động thực vật được phục hồi ở mức độ tốt thì mới có thông tin mới.

- Ô! Cảm ơn bạn nhiều lắm! *Dian mỉm cười và ráo hiệu cho hai người bạn rời đi.*

Bước đi lầm lũi trong trạng thái thất vọng một lúc, Dian phá tan im lặng:

- Chẳng phải như vậy là điều quá tốt sao mấy bồ?

- *Chloe tỏ ra phẫn chấn hơn.* Thật lòng là ước mong mấy tháng qua của tui sụp đổ cái rầm! Nhưng đúng là chính quyền đã làm việc nên làm, ít nhất họ không chấp nhận đánh đổi tiền bạc với sự hủy hoại môi trường. Quyết định rất đáng ủng hộ vì đâu phải nơi nào cũng sáng suốt như thế!

- Loài người chúng ta thật tham lam đúng không mấy bồ? Có cần thiết không khi số đông cứ theo xu hướng của đám đông để được trải nghiệm một điều gì đó được cho là đặc biệt, để rồi phá hủy những giá trị vô giá mà không có

cơ hội phục hồi? Có hai phương án. Một là chỉ ngắm Maya Bay qua hình ảnh hay các thước phim nhưng biết chắc vẻ đẹp của nó là vĩnh cửu. Hai là bản thân mình được tới tận nơi trải nghiệm cùng với hàng tỷ con người khác và biết chắc vẻ đẹp ấy sẽ bị tàn phá. May bô chọn phương án một hay hai? *Willis tỏ ra triết lý.*

- Một! *Cả hai cô gái trả lời đồng nhất không cần nghĩ ngợi.*

Cả ba bật cười khanh khách vì sự trùng hợp này. Họ đi dọc biển đêm, bàn tính ngày mai làm gì vì chuyến tham quan Maya Bay không thực hiện được. Cuối cùng, những người bạn trẻ thống nhất sẽ dành một ngày cuối trên đảo để tận hưởng thiên nhiên, khám phá ẩm thực, tắm biển lai rai từ sáng đến tối trước khi họ chia tay nhau. Mỗi người sẽ trở về nhà ở một phương trời khác nhau trên trái đất này.

Buổi chiều hôm sau, nhóm bạn ngồi trên bãi cát ngắm hoàng hôn đỏ ối cuối chân trời. Quả cầu lửa tròn vành vạnh, to và in hình trên nền trời cam tím lửng lơ trên mặt biển. Gió trời bay ngang qua từng đợt dây mạnh mẽ khiến hàng cây xào xác lắc lư, mặt biển xao động. Cứ mỗi phút trôi qua, quả cầu lửa lại nhích xuống gần mặt biển hơn, rồi ngang mặt biển, rồi chìm từng chút... từng chút xuống dưới đường chân trời. Một lòng đỏ trứng gà đang rụng giữa không trung. Rụng từ từ như một thước phim quay chậm. Lặng lẽ căng tràn, rồi dần biến mất trong làn mây đen tím. Vẻ đẹp rụng rời ấy để lại bao nỗi xuyến xao.

Im lặng một lúc cho đến khi ánh nắng cuối cùng trong ngày tắt lịm. Ba người bạn đứng lên vươn vai và đi vào phố tận hưởng bữa ăn Thái thơm nồng và cay xé. Mới buôn rười rượi đó mà giờ thì trông mặt ai cũng phấn khích khi nghĩ đến bữa ăn tối. Tôi bật cười. Hóa ra cái bao tử của loài người tạo nên nền tảng của cảm xúc và hạnh phúc đơn giản đến vậy. Nhìn ba người bạn rời bước đi xa dần, tôi cũng thoáng nghẹn ngào.

Thái Lan – đất nước của những nụ cười – là hành trình trải nghiệm đầu tiên ở nước ngoài của một mảnh ni lông “made in Vietnam” như tôi. Tôi rất thích Willis, Dian và Chloe vì họ là những con người đồng hành thú vị: dồi dào sức trẻ, sáng tạo, thông minh, đôi lúc có chút trẻ con nhưng tràn đầy lòng nhân ái với thiên nhiên đất trời. Thái Lan đẹp thì không phải bàn, Thái Lan độc đáo thì ai cũng nói tới. Tuy nhiên, đất nước này đang phải đổi mới với sự sống còn do khủng hoảng ô nhiễm môi trường gây ra. Tương lai của nền kinh tế phụ thuộc ngành du lịch sẽ là một thách thức lớn. Đôi khi chịu lùi lại một bước để có thể tiến thêm ba bước, đôi khi trăn trở để lựa chọn giữa tiền bạc và sự sinh tồn của loài san hô cũng đủ tạo nên sự đổi thay.

Đêm ấy, một người khách du lịch đến ngồi trên bãi cát khá lâu, mở nhạc nghe và lẩm bẩm hát theo. Tôi cảm được người này đang tận hưởng niềm vui khó cưỡng với âm nhạc dù chỉ đơn chiếc một mình. Tôi liếc thấy một ngăn túi đeo chéo mở ra mà quên đóng, thế là tôi chui tọt vào. Tôi tin là người yêu âm nhạc như thế sẽ mang lại cho tôi cảm

giác an toàn. Tôi vùi vào giấc ngủ dài với nhiều mộng mị đan xen nhau, những hình ảnh quen thuộc lẩn la lâm. Tôi là một mảnh rác. Tôi là một con chim. Tôi bị giày xéo. Tôi bị rượt đuổi. Tôi hứng khởi. Tôi tràn đầy niềm vui trong cuộc sống. Tôi lịm đi và ngủ vùi trong chính giấc mơ của mình.

Tới lúc tỉnh táo thì tôi nhận ra mình đang nghe ngôn ngữ mới nơi vùng đất mới. Người đàn ông trên bờ cát đã mang tôi rời xa Thái Lan và giúp tôi nhập cảnh vào đất nước của ông.



## CHƯƠNG 4

# CÁI ĐUÔI TUNG TẨY, CÁI ĐẦU XOAY XOAY

*“Những ngày ô nhiễm trầm trọng, tim gan phèo phổi và các bộ đồ lòng trong thân tôi như bị thiêu đốt lên!” – một nhân vật trong truyện chia sẻ.*

Thế là tôi đã ở Ấn Độ qua hơn 250 lần quả cầu lửa mặt trời trồi lên lặn xuống phía chân trời xa. Tôi hoàn toàn cảm thấy tự do ở đất nước này vì mảnh ni lông như tôi trở nên phổ biến khắp nơi nới. Không ai quan tâm tới việc nhặt tôi lên bỏ vào nơi xó xỉnh nào đó. Tôi thoải mái bay lượn trên trời dưới đất cùng bạn gió từ ngày này sang tháng nọ. Điều tôi nhận thấy rõ nhất là vùng đất có vẻ to rộng nhưng không gian luôn trở nên bé nhỏ và chật hẹp bởi sự tồn tại của hơn 1,3 tỷ con người. Câu khẩu hiệu để quảng bá du lịch nơi này là “Ấn Độ đáng kinh ngạc” quả thật không sai, khi ai ai đến đây đều tròn mắt bất ngờ.

Thời gian đầu, tôi lang thang ở thủ đô Delhi. Thành

phố mang dáng dấp của đô thị lớn nhưng lại tồn tại tính dân dã đặc trưng không lẫn vào đâu được. Khu trung tâm có những tòa nhà hành chính trông sang trọng, sạch sẽ và xanh mát với hai hàng cây được chăm sóc kỹ lưỡng bên đường. Phần còn lại của khu đô thị khổng lồ này ngắn ngang với nạn kẹt xe khắp mọi nơi và sự nhếch nhác của những con phố nhỏ dành cho người có thu nhập thấp. Thú vị hơn cả, những con bò nhởn nhơ cất bước đầy thong dong ngoài đường phố như những cô gái thưốt tha váy áo trên giày cao gót nhọn dạo bước trong công viên. Bao nhiêu khách du lịch không thể bỏ qua hình ảnh ấn tượng này nên cười nói xôn xao, chụp hình quay phim liên tục. Làm gì có cảnh tượng nào đáng nhớ bằng cảnh những chiếc xe hơi mới công trong thành phố phải bấm còi tin tin, nhấp thăng liên tục để “cạnh tranh” từng khoảng trống trên đường với xe máy, xe lôi, xe đạp và cả những con bò chậm chạp diễu hành. Đàn bò đi trong thành phố làm tôi xúc động! Có lẽ là vì sự tương phản giữa sự vội vã của con người và sự bình thản của con vật hiền lành, hay giữa tòa nhà hiện đại nơi phố thị và sự giản dị của loài vật vốn phổ biến ở nông thôn.

Hôm ấy tôi đang thư giãn trên một tán lá ven đường, một con bò trắng thủng thỉnh bước tới dưới bóng cây nghỉ ngơi. Đôi mắt to tròn chứa đầy nỗi trầm buôn khiến lòng tôi se lại. Tôi nổi tính tò mò:

- Nay đằng ấy ơi, tôi là mảnh ni lông trên đây này. Tôi là Ni Lô. Đằng ấy tên gì? Tôi mở lời, dùng lượng âm thanh đủ lớn để bò trắng có thể nghe được.

Ngược lên và đảo mắt một chút, bò tráng dừng ánh mắt lại khi thấy tôi:

- À, chào đằng ấy! Vắt véo trên cành cây luôn à, thích thế! Mấy đứa bạn cùng loài gọi tôi là Tráng Lãng Du.

- Ái chà! Cái tên thú vị quá! Chắc đằng ấy thích đi đó đây. Đằng ấy có thích cuộc sống tại thành phố này không vậy?

- À... Biết nói thế nào nhỉ? Tôi chưa đi đâu xa lắm nên không biết cuộc sống những nơi khác thế nào. Làm kiếp con bò ở đây cũng không đến nỗi tệ!

- Tôi thấy loài người ở vùng này thương loài bò quá mà!

- Đúng là thế! Đa số họ cho rằng bò là loài đặc biệt linh thiêng như thần như thánh nên chúng tôi được tôn trọng đáng kể. Chẳng ai dám giết loài bò chúng tôi để xé thịt ra ăn nên cuộc sống loài bò khá thoả mái tinh thần. Đôi khi ngẫm nghĩ cũng ngô ngô! Họ tôn sùng thân thể của chúng tôi chưa đủ, họ còn dùng chất thải của chúng tôi làm thuốc.

- Thật á hả? *Tôi ngạc nhiên vô cùng.*

Tráng Lãng Du bật cười:

- Đằng ấy từ nơi xa đến đúng không? Chứ bất cứ sinh vật hay đồ vật nào ở xứ Ấn Độ này đều biết điều này mà. Haaaaa!!!

- Ủa, phải rồi, tôi đến từ nơi xa, xa lắm!

- Hừm...! Thật ra, là một con bò, dĩ nhiên tôi thấy may mắn vì sinh ra và lớn lên ở nơi đa số con người không ăn thịt bò. Chỉ cung ứng sữa bò cho con người thì vẫn còn tốt chán so với loài gà bị giết và xé thịt hàng loạt mỗi ngày để thỏa mãn nhu cầu ăn uống của con người ở đây. Tôi đặc biệt thích cảm giác khi người ta xin phước từ loài bò chúng tôi. Được đối xử như thần như thánh thì cũng hay hay, cảm giác mình có giá trị hơn con người, haaaa! Tuy nhiên, những gì họ thể hiện cũng vì lợi ích của họ thôi hà. Họ có niềm tin mạnh mẽ rằng nếu họ cư xử tốt và tôn trọng loài bò bao nhiêu thì họ sẽ được tái sinh ở cõi tốt đẹp hơn bấy nhiêu. Nói cho cùng, họ yêu thương chính bản thân họ chứ nào có yêu thương động vật, đúng không? Đây là suy nghĩ dưới góc nhìn của một con bò như tôi. Nhưng cũng phải nói công bằng, nhiều người Ấn Độ theo đạo Hindu theo đuổi lối sống ăn chay trường vì niềm tin tôn giáo. Với dân số cực kỳ đông đúc, lại thêm số đông theo đạo Hindu, đã tạo nên quốc gia có số người ăn chay trường thuộc hàng nhiều nhất thế giới chứ chẳng đùa! Nhờ thế, nhiều loài vật được cứu rỗi, chứ không là tiêu đói hết cả rồi!

- Wow! Ấn tượng đấy chứ!

- Không bị xéo thịt và bị nuốt vào bụng loài người thì dĩ nhiên là tôi thấy số mình may mắn vì được sinh ra ở nơi này. Tuy nhiên, sống thọ được hay không lại là câu chuyện khác!

- Chuyện gì có vẻ căng thẳng thế?

- Đằng ấy là vật dụng chứ không phải sinh vật như chúng tôi. Đằng ấy không hiểu được cảm giác phổi bị tràn ngập khói bụi là như thế nào đâu.

- À, nói tới khói bụi tôi mới nhớ! Mấy hôm nay tôi thấy không khí như có sương mù xám ngắt bao phủ khắp nơi.

- Ha ha ha! Tôi ước là sương mù thì đỡ biết bao nhiêu. Không phải đâu đằng ấy à! Là khói bụi đấy! Khói bụi đến là mù trời, không nhìn thấy được phía trước có gì luôn. Chắc đằng ấy có nghe tivi hay loa đài mấy nay um sùm vụ này mà phải không? Loài người có cái gọi là chỉ số chất lượng không khí, họ tính toán thế nào thì tôi không rõ. Cái chính là người ta khuyến cáo chỉ số khoảng 25 là ngưỡng an toàn cho sức khỏe hô hấp. Thế mà, có biết chỉ số ở Delhi mấy tuần trước là bao nhiêu không? 999! Dù không đi học như loài người, nhưng chắc đằng ấy cũng hình dung được khoảng cách 999 và 25 xa như thế nào, phải không?

Tôi bật cười:

- À, có! Tôi có ghé ngang nhiêu lớp học của con người từ cấp bé đến cấp lớn. Nói chứ, cũng không đến nỗi ngu! Ha ha ha!

- Đấy! Hay, hay quá! Đằng ấy là mảnh ni lông có ý thức học hỏi nhất từ trước tới giờ mà tôi biết đấy! Mấy cái vật dụng quanh khu tôi ở lười nhác lắm, chỉ được mỗi cái nhiêu chuyện. Chuyện gì trên trời dưới đất đều hóng hết, như mấy cái loa toang toáng cả lên. Tôi là bò thật, nhưng được cái loài bò chúng tôi ở đây có cuộc sống danh giá và thư thả nên cũng ưa học hỏi cái này cái kia.

Tôi nhìn Trắng Lặng Du cười hết nấc. Tôi chợt nhớ ra có nhiều người ở Việt Nam hay chửi con cháu, học trò hoặc bạn bè họ là “ngu như bò”. Họ mà hiểu được ngôn ngữ của loài vật chúng tôi, họ nên thay đổi quan điểm của chính mình. Đó là chưa kể, chẳng phải con vật nào cũng ngu hơn con người, mà cũng chẳng phải con người nào cũng khôn hơn con vật. Ấy là tôi nghĩ thế! Tôi lại hỏi:

- Nhưng mà điều gì khiến cả bầu trời ngập tràn khói bụi độc như thế? Con người không thể làm gì để chống lại nó sao?

- Nói chung thì, khói bụi là hậu quả của thói quen đốt rơm rạ, kể cả việc đốt phân khô của loài bò chúng tôi, mà cư dân xứ này hay làm để phục vụ nông nghiệp, nấu nướng. Chưa kể, lượng khói bụi khổng lồ được sản sinh từ nguồn xe cộ vô cùng đông đúc và thiếu cây xanh trầm trọng. Đặc

biệt là trong lễ hội ánh sáng Diwali của đạo Hindu, người đốt pháo hoa không ngừng. Nhà nước chỉ cho bắn trong vòng 2 giờ đồng hồ và tại nơi cho phép, nhưng người dân bất chấp quy định. Kèm theo đó là thời tiết chuyển lạnh nên khói bụi trong không gian ngưng tụ lại thời gian dài. Mấy tuần trước trẻ em được cho nghỉ học hết, ai cũng phải hạn chế ra đường. Bao nhiêu người phàn nàn vì khó thở, đỏ và chảy nước mắt liên tục do bị bỏng từ độc tố! Ở thành phố này, không khí sạch chính là hàng hóa xa xỉ và đắt đỏ nhất đấy. Con người còn mua cả lọ chứa oxi sạch, hoặc đến quán chuyên cung cấp nguồn oxi trong lành để thư giãn.

- Hả? Có vụ này luôn hả? Mua không khí sạch để thở?

- Tôi nghe quảng cáo là, đâu chừng 4 đô la cho 15 phút tận hưởng không khí sạch với tinh dầu thơm. Trong khi, thu nhập đâu người bình quân của toàn người dân Ấn Độ là chừng 5 đô la ruồi cho một ngày thôi.

- Eo ôi! Thế thì mắc quá chừng! Nhiều người chắc không có cơ hội hít không khí trong lành trong cả cuộc đời họ. Con người thì còn tránh khói bụi trong nhà hoặc dùng khẩu trang bít mặt. Loài bò hoặc các loài động vật thì phải sống thế nào trong những lúc khói bụi lên tới đỉnh điểm như thế?

Đôi mắt cụp xuống một lúc, giọng thở dài đầy nỗi khổ tâm, Trắng Lặng Du chắc không vui gì khi nói về trải nghiệm khủng khiếp của bản thân mình. Nhưng rồi, bò lên

tiếng cười giòn giã (mà loài người chỉ có thể nghe duy nhất được âm thanh là ‘ụm... m... bờ’):

- Sống thế nào ư? Lúc đó, tôi nghĩ chẳng thà bị con người xéo thịt ăn một lần, đau mà chết một lần rồi thôi. Như thế sẽ dễ dàng hơn cảm giác bị tra tấn vì khói bụi do con người gây ra. Ngày ngày đi bộ qua những con đường đầy bê tông xe cộ, tôi ngao ngán lắm rồi. Tôi được sinh ra và lớn lên ở một vùng quê có đồng cỏ xanh, có ao nước mát. Thế rồi không lâu sau người ta mang tôi vào thành phố này để cầu xin may mắn, đồng nghĩa với việc họ tước đoạt quyền sống của tôi rồi còn đâu, đúng không? Những ngày ô nhiễm trầm trọng, tim gan phèo phổi và các bộ đồ lồng trong thân tôi như bị thiêu đốt lên. Tôi thở vật vã như sắp chết. Quả thực, những lúc đó tôi ước được chết ngay đi thì hơn. Mà... nói chi loài vật chúng tôi, con người cũng tự đào mô chôn chính họ đấy thôi!

- Ừa, con người luôn tự hào vì sự thông minh của họ. Sao họ lại tự muốn gây hại cho đồng loại và muôn vật nhỉ?

- Có người quan tâm tới tương lai của con cháu họ, có người không. Có người nhìn thấy rõ vấn đề ô nhiễm nhưng cố tỏ ra lờ đi vì họ lười làm gì đó để thay đổi. Cũng có người biết nhưng nghĩ rằng đó là chuyện chung chung của thiên hạ. Mới hôm qua đây chứ đâu, báo dài kể rằng, theo nghiên cứu của tổ chức quốc tế về sức khỏe và vấn đề ô nhiễm, Ấn Độ là quốc gia đứng đầu thế giới về ô nhiễm

môi trường. Nghe đâu hồi năm 2017, có hơn 2,3 triệu dân chết vì hít thở không khí ô nhiễm nặng nề, tuổi thọ cũng giảm sút đáng kể. Mà....hahaha!

Đang nói chuyện với chất giọng đầy bức xúc và nghiêm trọng, Trắng Lặng Du bật lên cười như điên dại. Tôi ngạc nhiên:

- Hả? Chuyện gì thế?

- Chuyện hy hữu chỉ có tại Ấn Độ! Hồi mấy năm trước, năm 2012 đấy, dân tình khắp nơi xôn xao vụ việc nhóm đàn ông xâm phạm thân thể và giết chết một cô gái trên xe buýt. Thakur là một trong năm tên tội phạm đồi bại đã xin tòa miễn bị treo cổ. Biết hắn nói gì không? Rằng ô nhiễm không khí trầm trọng đang giết chết ông ta từng ngày rồi. Kiểu là đằng nào thì cũng chết sớm vì hít khí như trong phòng hơi ngạt, cũng như uống nguồn nước đầy độc tố thì treo cổ làm gì cho mất công. Có lý không? Tôi thấy chết kiểu này còn đau đớn hơn vì nỗi khổ bị kéo dài.

- Ối! Đúng là chuyện thật như đùa. Vậy kết quả là... ?

- Vì luật sư biện hộ cho ông ta thuyết phục được tòa án, rằng Thakur ở trong môi trường tù giam thuộc khu vực ô nhiễm nhất Delhi nên cứ chung thân là được rồi! Trước sau gì tuổi thọ cũng giảm. Thoát bị tử hình vì viện cớ vào ô nhiễm, ngay cả ở đất nước này cũng là chuyện xưa nay chưa từng có đấy.

Dưới nắng trưa gay gắt, Trắng Lăng Du không vội lang thang nênh nhiệt tình trò chuyện với tôi khá lâu. Tôi nghĩ bụng, chắc chỉ có mỗi loài bò tại đất nước Ấn Độ này mới có đặc quyền đi bộ giữa lòng đường nơi đô thị, thành thời nghe thời sự và trò chuyện xã hội như thế này mà thôi. Nhờ đấy tôi học được điều mới mẻ. Cũng nhờ anh bạn bò giới thiệu, tôi có niềm hứng khởi bay theo gió đến những nơi mà loài người hay tập trung thăm viếng ở Delhi. Đây là Cổng Ấn Độ, vốn là đài tưởng niệm được xây dựng theo dạng cổng chào rất cao, nhằm khắc tên và tôn vinh những người lính Ấn Độ đã hi sinh trong chiến tranh. Đây là Pháo Đài Đỏ, vốn là biểu tượng của chính quyền Delhi được làm bằng đá sa thạch màu đỏ bao quanh thành phố cổ Old Delhi. Đây là Lăng Mộ Humayun theo kiến trúc Ba Tư mang đậm phong cách Hồi Giáo thuộc vùng đô thị mới New Delhi. Ngoài ra là vô số những đèn thờ và công trình của các tôn giáo khác nhau, mà nhiều nhất là Hindu giáo ở khắp các ngã đường theo quy mô từ nhỏ cho đến lớn.

Tôi thích nhất là đèn Hoa Sen với kiến trúc thật đặc biệt. Cả tòa sen khổng lồ trắng muốt với ba tầng cánh sen nở dần ra, các cánh hoa có độ cong đều xen kẽ nhau trên không trung. Vẻ đẹp mang tính hài hòa với thiên nhiên được kết lại bằng chín cánh hoa bằng đá lát hình ngũ giác nằm trên mặt đất, bao quanh tòa sen với tỷ lệ rất đồng đều. Các cánh hoa này được đổ ngập nước, ánh đèn sắc xanh tươi da trời và mây trắng bay. Ngắm nhìn tòa sen khổng lồ này một hồi lâu khiến tôi ngưỡng mộ sự sáng tạo và tài năng của loài người quá sức!

Có một lần, khi tôi kể cho cây già cổ thụ nghe về công trình tòa Hoa Sen đẹp như thế nào, cây chậm rãi gật đầu tấm tắc khiến cành lá lao xao trên không trung. Cây già nói rằng nếu tôi thích mấy công trình đẹp như thế thì cũng nên đến thăm đền Taj Mahal, vì đó chính là biểu tượng của đất nước Ấn Độ. Người ta hay bàn tán kể về vẻ đẹp của nó, dĩ nhiên là kể cả câu chuyện tình yêu đáng ngưỡng mộ của vua Shah Jahan và người vợ được yêu thích nhất mang tên Mumtaz Mahal vào thế kỷ 17. Cây già nghe nhiều, biết nhiều chuyện xưa nay qua hàng thế kỷ, chỉ có điều không đi đâu được. Thế nên, cây sống lâu năm hết lòng khuyến khích tôi tới đó thăm cho biết, vì không phải loài sinh vật hay đồ vật nào cũng may mắn di chuyển khắp nơi như tôi.

Với hơn 220 cây số đường dài, tôi mất gần 2 tuần di chuyển. Từ bay tà tà cho đến bay nhanh tùy vào tốc độ và hướng của gió trời, từ tự thân cho đến tìm cách bám theo loài người để đến thành phố Agra, bang Uttar Pradesh. Đường như khách du lịch đến thành phố này chỉ để thăm đền Taj Mahal, dù là khách nội địa hay du khách nước ngoài. Ngày tôi ghé thăm là ngày đẹp trời nên loài người chen chúc đứng khắp mọi nơi quanh khu vực đền, với áo quần đủ sắc màu cùng các kiểu tạo dáng chụp hình. Tôi bám theo một nhóm khách có hướng dẫn viên để nghe ngóng thông tin. Ngôi đền là kết quả của 21 năm xây dựng, được vua Shah Jahan khởi xướng thi công từ năm 1632 để lưu giữ lăng mộ của người vợ ông hết mực yêu thương Mumtaz Mahal. Sau này, khi ông mất, lăng mộ ông cũng được lưu giữ trong chính ngôi đền này. Để hoàn thành

ngôi đền tinh xảo với sắc trắng ngà băng cẩm thạch lung linh trong nắng này, 20.000 nghệ nhân đã được thuê với sự hướng dẫn nghiêm khắc của ban chuyên gia kiến trúc hàng đầu phục vụ cho vua. Chi phí của ngôi đền mang phong cách Hồi giáo này không nhỏ tí nào. Theo điều chỉnh giá vào năm 2015, 827 triệu đô la Mỹ đã được sử dụng. Chính vì sự nguy nga tráng lệ của kiến trúc và ý nghĩa đặc biệt của ngôi đền, mỗi năm có đến 8 triệu khách tham quan. Điều có giá trị hơn cả, vào năm 2007, chính ngôi đền này đã trở thành một trong 7 Kỳ Quan Thế Giới Mới, sau 7 năm được tổ chức bình bầu trên toàn cầu giữa 200 công trình tuyệt vời nhất. Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) đã đưa Taj Mahal vào danh sách di sản thế giới năm 1983 và miêu tả ngôi đền này là kiệt tác đáng ngưỡng mộ.

Đây là những gì tôi nghe, tôi biết. Tuy nhiên, điều tôi thực sự thấy trước mắt mình có sự khác biệt đáng kể. Ngôi đền vẫn hiện lên với các tiểu tiết điêu khắc trạm trổ rất công phu và sắc sảo. Chỉ có điều, thay vì màu trắng ngà như cô hướng dẫn viên mô tả, tôi lại thấy nửa phần trên – nơi có vòm tròn đặc trưng nhà thờ Hồi giáo – chuyển sang sắc xanh lá cây nhẹ, nửa phần dưới là sắc vàng nâu không đều màu như bị tạt nước bẩn lên. Tôi canh cánh trong lòng cảm giác tò mò, tại sao lại như thế?! Cho đến khi tôi nghe được một cuộc phỏng vấn của phóng viên và khách du lịch:

- Chị nghĩ gì khi có mặt tại Taj Mahal?

- Tôi nghĩ đây là công trình đáng để thăm viếng như người ta nói, nhưng giá như tôi tới đây từ nhiều năm trước thì tốt hơn.

- Tại sao chị nghĩ như thế?

- Tôi mong đợi được chụp hình với ngôi đền đẹp lung linh trong sắc trắng cơ! Ai ngờ, thực tế lại thế này!

- Theo chị, điều gì khiến ngôi đền chuyển màu như vậy?

- Tôi mới tự tìm hiểu trên báo chí xong đây. Hóa ra là vì ô nhiễm mà ra! Tôi đến sớm hơn thì hình đã đẹp hơn rồi.

- Chị nghĩ gì về tương lai của Taj Mahal?

- Tôi không muốn chỉ trích ai hết nhưng hãy nhìn đi! Đây là biểu tượng của cả một đất nước và niềm tự hào của cả nhân loại mà giờ đây lại xuống cấp đến thế này! Chính quyền thành phố đâu? Chính quyền Ấn Độ đâu? Các vị phải ra tay làm gì đi chứ! Thật là tiếc nuối cho ngôi đền!

- Cảm ơn chị nhiều! Chúc chị chuyến tham quan đến Ấn Độ lần này nhiều trải nghiệm mới mẻ!

Tôi không biết người phụ nữ đến từ Bồ Đào Nha kia thực sự quan tâm tới tấm hình đẹp nhiều hơn hay kiệt tác thế giới do loài người xây dựng nên, nhưng tôi hoàn toàn

đồng ý với thái độ nghiêm trọng của bà ta. Mọi sự sáng tỏ hơn khi tôi bay ra khu vực phía sau ngoài khu đèn.

Một con chim cánh dài đậu trên bãi rác toàn ni lông và rác thải nhựa đã chia sẻ về tình hình ở địa phương cho tôi nghe. Số là lượng xe cộ quá tải ở phía bắc thành phố, cộng với những nhà máy sản xuất và những công trình xây dựng tràn lan xung quanh đã tạo ra lượng khói bụi vô cùng nghiêm trọng. Chúng đủ nhiều trong không khí theo gió lan tới ngôi đền để nhuộm màu mới. Đó là chưa kể, con sông Yamuna vắt ngang qua khu vực này đã khô cạn nước, giờ đây trở thành bãi rác thải, chất thải và nước thải độc hại. Những con côn trùng tí hon tìm được môi trường sống hoàn hảo, rồi từng đàn đen kịt chúng nó bu quanh các bức tường của ngôi đền trong lúc vui chơi, để lại dấu tích đầy chất thải với màu sắc không đẹp đẽ chút nào.

Tôi không nghĩ rằng bộ mặt của ngôi đền sẽ trở nên trắng tinh tươm lâu dài nếu nguồn gốc không được xử lý triệt để. Mà để xử lý khói bụi và rác thải trong toàn thành phố, đấy lại là vấn đề siêu lớn mang tầm đô thị, quốc gia hay quốc tế. Con chim đen trui nhìn tôi cười: “Muốn ngôi đền trắng sạch thì phải lau dọn thường xuyên thôi! Biết làm gì hơn! Cũng chẳng còn hy vọng nào nữa đâu! Cũng như lũ rác ni lông chúng mày, mày phá nát hết niềm hy vọng sống khỏe của các loài sinh vật trên thế giới này còn gì. Thứ như mày mà cũng quan tâm đến môi trường à, haaa... haaa! Thôi, cho tôi xin!”. Con chim cất cánh bay thẳng lên trời cao trong làn không khí mù mờ của khói bụi. Tôi thẫn thờ

nhìn quanh đồng loại của mình đang đè lên nhau chồng chất, bẩn thỉu hôi hám, chiếm hết một vùng không gian rộng lớn. Những con bọ, ruồi và côn trùng khác tung tăng bay lượn, cãi nhau om sòm.

Ngày hôm sau, tôi bám theo một đoàn khách du lịch và thật ưng lòng khi biết điểm dừng tiếp theo của họ là thành phố Varanasi phía đông bắc Ấn Độ – nơi tổ chức những lễ hội tôn giáo lớn nhất cả nước bên bờ sông Hằng linh thiêng. Khi nghe anh chàng hướng dẫn giới thiệu như thế, những hành khách trên xe buýt trầm trồ và tỏ ra đầy hào hứng. Nghe trò chuyện một lúc, tôi mới nhận ra đây là nhóm khách đến từ một trường đại học ở Úc. Người dẫn đầu nhóm khách là một giáo sư chuyên nghiên cứu về văn hóa vùng Nam Á. Bà dắt hơn 20 sinh viên đăng ký chương trình học thực nghiệm về văn hóa Ấn Độ trong vòng một tháng. Các cô cậu sinh viên khá năng động, bằng chứng là tiếng lao xao cười đùa diễn ra liên tục. Tôi nghĩ bụng, vừa học vừa chơi thế này, bảo sao không thích cho được!

Vì thời gian di chuyển bằng xe buýt khá lâu, giáo sư đã tận dụng gần 45 phút trên xe như một lớp học lưu động nhằm cung cấp thêm thông tin cho sinh viên của mình. Các chàng trai cô gái nín thinh. Tôi không chắc họ đang rất tập trung lắng nghe hay... ngủ gật, nhưng tôi trân trọng vị giáo sư thật nhiệt tình. Tóc nâu điểm bạc được bà bới cao như củ tỏi trên đầu. Bà mặc bộ trang phục màu hồng tím với kiểu dáng đặc trưng của người phụ nữ xứ Punjab miền bắc Ấn Độ. Cầm micro trên tay, bà cất giọng nói với âm

điệu tiếng Anh khá đặc trưng của người đến từ nước Úc.

Khoảnh khắc bình minh tạo nên khung trời vàng cam sắc sỡ, mặt trời to vành vạnh như trái bóng tròn trĩnh. Ánh nắng đầu ngày cháy tràn lên những tòa nhà và ngôi đền đối diện, nhuộm lên vẻ ấm áp của màu gạch đỏ và khiến mặt nước loang loáng những gợn sóng nhỏ. Tôi không thể ngờ, mình đang ở bên bờ sông Hằng linh thiêng tại thành phố Varanasi với tuổi đời hơn 5.000 năm, một trong ba thành phố cổ nhất trên thế giới còn tồn tại. Từ mặt đường lớn, người ta phải đi len lỏi qua các con hẻm nhỏ, rồi đi bộ xuống các bậc tam cấp dài trước khi muốn đựng mặt nước. Ánh sáng mặt trời của ngày mới chưa đựng chút gì ma mị ở chốn này! Ngay dưới dòng sông là bao mái đầu đang ngâm mình ngụp lặn.

Thượng nguồn của sông Hằng bắt đầu từ dãy núi Himalaya hùng vĩ với dòng nước trong xanh. Sông Hằng là kết quả của sự hợp nhất từ hơn 10 con sông lớn nhỏ khác trong quá trình đi qua hơn 10 thành phố của Ấn Độ, sau đó chảy qua Bangladesh, trước khi đổ vào vịnh Bengal. Tên sông Hằng (*Ganges*) được dùng theo tên của con gái Thiên núi Himavan hay Himalaya. Thành phố cổ Varanasi được tín đồ Hindu giáo xem là thánh địa thiêng liêng của thần Shiva – vốn là vị thần Hủy diệt của nhóm tín đồ này, mà cũng là vị thần Tối cao của nhóm tín đồ khác. Thế nên, đoạn sông Hằng tại thành phố Varanasi có ý nghĩa vô cùng đặc biệt. Họ mong được tắm tấp gột rửa dưới làn nước này; họ uống nước dòng sông với khao khát được tẩy hóa trong

sạch; họ muốn được chết cũng tại dòng nước này dưới hình thức tro bụi. Sau hàng ngàn năm với niềm tin còn nguyên vẹn, tín đồ Hindu vẫn cố gắng khăn gói về đây ít nhất một lần trong đời nếu ở xa. Họ tụ hội về chốn linh thiêng để cúng tế thần linh với nhang đèn, hoa quả và bột màu; cũng như được uống nước sông, được ngâm mình dưới sông.

Tôi đưa mắt ngắm nhìn ngang dọc quanh bờ sông và tâm đắc rằng, loài người nói quả không sai “nơi nào có sông nước, nơi đó có sự sống”. Riêng tại dòng sông này, sự sống và sự chết đồng hành song song. Ngoài nhóm người tụng kinh rầm rì và đóng nước sông vào trong chai nhựa để uống ở bãi dưới, thì các bà, các mẹ, các chị em gái tận dụng nguồn nước để giặt giũ quần áo ở bãi trên. Xa xa nơi giữa dòng là chiếc thuyền mộc chở nhóm người đang tung tro cốt của người thân đã khuất xuống nước. Dọc theo bờ sông, bãi thiêu người chết đang hoạt động tạo nên những vệt khói xám tan loãng vào không trung, mùi khét lan tỏa quanh đây. Một cậu bé con đi du lịch cùng gia đình đã nôn ọe sau khi liên tục che mũi và than phiền rằng mùi gì tệ hơn mùi đôi tất bẩn giấu dưới gầm giường. Ai chà, cậu bé làm cho không khí linh thiêng bị ám mùi trần tục quá chừng!

Nếu hỏi rằng điều gì khiến tôi thấy ấn tượng với khung cảnh quanh bờ sông nhất, ấy là hình ảnh của những người được gọi là *sadhu* - vốn được xem là thánh nhân của đạo Hindu. Họ ngồi rái rác dọc lối đi. Thân hình gầy nhom, lộ hết xương sống khiến tôi hơi rùng mình. Có người chỉ mặc một cái quần che chõ “quan trọng”, có người phủ

lên người mảnh vải cam, có người mặc bộ đồ đỏ đậm. Tóc họ dài, bết thành từng chùm và rối ren như thể họ không bao giờ quan tâm đến hình thức trần tục. Có người vẽ ba sọc trắng ngang trán (mà sau này tôi biết được rằng đây là biểu tượng của người tôn sùng thần Shiva có năng lực hủy diệt và tái sinh), có người vẽ chữ V màu cam (chính là biểu tượng của thần Vishnu có năng lực bảo hộ), có người thì tô trắng hết mặt, v.v.. Đa số đều có vệt sơn đỏ giữa hai mắt (là biểu tượng của con mắt thứ 3 với thiên nhãn của thần thánh). Những “dấu ấn” – *tilaka* – trên trán như thế đều là một phần của việc thực hành tâm linh trong đạo Hindu.

Người thì có râu trắng, người thì có râu đen nhưng điểm chung là râu mọc dài và xồm xoàm, không còn thấy miệng đâu nữa. Người thì lâm bầm trong miệng những lời đọc tụng, lắng nghe mãi mà tôi không thể nhận ra đó là ngôn ngữ gì. Người thì ngồi như một bức tượng không hề nhúc nhích trong thời gian dài. Người thì phì phèo nhả khói thuốc vào không gian với vẻ mặt thoát trán. Sau này tôi mới biết những “thánh nhân” này có truyền thống hút và nhả khói cần sa để dâng lên vị thần của mình, vì thần Shiva là người thích loại lá này theo truyền thuyết. Một số người khác thì làm tôi kinh ngạc với khả năng uốn dẻo thượng thừa không thua gì hình ảnh xiếc mà tôi đã thấy trên tivi trước đây. Một bức tranh đầy màu sắc và phong phú vô cùng bên sông Hằng vào một buổi sớm mai.

Tôi ngắm người, ngắm cảnh vật từ lúc bình minh cho đến khi nắng gắt mà vẫn chưa muốn rời đi. Mùi khét từ việc

thiêu tử thi bằng cùi đốt, mùi chua chua của mồ hôi người dưới nhiệt độ cao khắc nghiệt, mùi của rác thải bồng bệnh theo sóng nước, mùi của trầm hương khói nhang và cả mùi của loài bò dù không thấy con bò nào tha thẩn quanh đây. Tạp chủng mùi khiến tôi cảm nhận rõ nét hơn bao giờ hết một bức tranh rất lạ lùng về cuộc sống của số đông người Ấn Độ. Ấy là khi cuộc sống trần tục và cuộc sống tâm linh hòa quyện vào nhau làm một. Ấy là khi người dân chọn lối sống “đậm chất sử thi” mà không màng đến yếu tố vệ sinh thường nhật. Dù Ấn Độ là đất nước nổi tiếng với lực lượng lao động trí tuệ dồi dào trong ngành công nghệ thông tin, nhưng không vì thế mà người dân chấm dứt việc ăn uống, tắm gội, giặt giũ, đi vệ sinh, xả rác thải, thải tro người trên cùng một nguồn nước được cho là linh thiêng. Những điều đã ăn sâu vào cội rễ và tiềm thức qua hàng ngàn năm trong văn hóa và lối sống của cả một dân tộc, liệu có thể nào thay đổi chăng?

Đang đắm chìm miên man thì tôi nhận ra một người đàn ông và một người phụ nữ tiến lại gần tôi và hăng say trò chuyện. Người đàn ông trông không khác dân địa phương với hàm râu đen phủ quanh môi trên, giọng nói tiếng Anh theo kiểu rất Ấn và cách lắc đầu khi đồng ý điều gì đó cũng rất Ấn. Người phụ nữ trông mảnh mai với mái tóc đen xõa dài, khuôn mặt đậm nét dạn dày sương gió, tay giữ máy chụp ảnh khá to và chuyên nghiệp phía trước.

- Thật hả anh?

- Hồi đầu năm 2015, cô biết không, người ta tìm thấy cả hơn 100 cái xác thối rữa trên sông Hằng ở khu vực bang Uttar Pradesh, miền Bắc Ấn Độ. Sở dĩ dân làng phát hiện ra là vì họ thấy chó và diều hâu bu lại nhiều quá nên tới xem. Hóa ra là những thi hài bị vướng lại ở bờ sông.

- Trời ơi!

- Nhìn mấy cái thi thể đang gai đoạn thối rữa y như trong phim kinh dị luôn cô à, tôi nói thật! Cán bộ của chính quyền nói là họ sẽ điều tra nguyên nhân nhưng dân tình chúng tôi thì còn lạ gì nữa! Chi phí hỏa táng thi thể người chết đắt đỏ quá, nhiều gia đình làm sao chi trả được! Hoặc là họ cứ thế thả trôi sông, hoặc có khi chôn luôn ở bờ sông cho tiện, dù theo luật thì ném thi thể xuống sông là phạm pháp.

- Việc làm sạch sông Hằng chắc không dễ anh nhỉ?

- Thì đó, tổng thống Modi hứa hẹn sẽ làm sạch sông khi thắng cử! Tuy nhiên việc làm sạch cả hệ thống sông đâu phải chuyện một sớm một chiều. Nước thải công nghiệp từ các nhà xưởng thuộc da, rồi thì nước thải của cư dân, nước cống, thuốc trừ sâu của các nông trang, rồi còn hàng tỷ các loại rác thải người dân quăng xuống sông, chất thải của con người đi trực tiếp xuống sông. Ôi thôi! Hầm bà lǎng.

- Tôi nghĩ, phần lớn, luật thì có mà việc thực hiện theo luật là thử thách lớn.

- Có những điều thuộc về luật như việc xử lý nước thải ở nhà máy như thế nào, hay nước thải được xử lý bao nhiêu một ngày đã là khó kiểm soát rồi. Còn việc liên quan đến văn hóa và lối sống thì đâu phải chính quyền quy định mà dân nghe theo ngay, đúng không cô? Đơn cử như việc chính quyền đã hoàn thành việc xây dựng cả 110 triệu nhà vệ sinh trên toàn quốc thì người dân vẫn thích đi vệ sinh ngoài trời hơn. Tại sao? Do thói quen của họ từ đó tới giờ! Vả lại, có nhiều người không bao giờ chấp nhận việc bản thân phải dọn dẹp toilet vì việc đó chỉ dành cho giai cấp xã hội thấp nhất mà thôi. Nhiều người còn nghĩ rằng đi vệ sinh ngoài trời chẳng sạch sẽ hơn đi ngay trong nhà mình hay sao? Đơn cử như việc nước sông Hằng rất chi ô nhiễm thì người dân vẫn uống vì niềm tin tôn giáo mạnh mẽ mà. Đó là chưa kể biết bao người dân hoàn toàn phụ thuộc vào nguồn nước của con sông này để nấu nướng, giặt giũ rồi tưới tiêu. Dẫu sông có ô nhiễm cỡ nào thì cũng vẫn phải sử dụng, chứ còn sự lựa chọn nào khác nữa đâu!

- Tôi nghe nói Ấn Độ mình còn có con sông đây bợt trắng?

- Ý cô là sông Yamuna ở New Delhi?

- À đúng rồi, Yana... Yamuna! Tôi thấy báo chí đưa tin là dòng sông trắng đây bợt tuyết. Và những bợt trắng ấy chính là bợt khí độc do ammonia tăng cao từ chất gây ô nhiễm công nghiệp. Tuy vậy, hàng ngàn người dân vẫn đứng dưới nước bồng bênh đây bợt khí hóa chất để cầu nguyện.

- Khổ lăm cõi! Người dân quanh đó kêu ca rằng dòng nước đen kịt bên dưới với bọt trắng xóa bên trên khiến họ khó thở và cháy nước mắt sống đầy. Vậy mà khách du lịch từ nơi xa sống chết đòi tới đó để lội xuống nước chụp hình làm kỷ niệm mới đau chử! Chưa kể cái mùi nó hôi thối thì không cách nào diễn tả nỗi!

- Theo như thông tin của tổ chức phi lợi nhuận tại Philippines mà tôi đang làm việc ghi nhận được, 70% lượng nước tại Ấn Độ đang bị ô nhiễm, 600 triệu người là khoảng nửa dân số phải đối mặt với vấn đề thiếu nước nghiêm trọng, gần 200.000 người chết mỗi năm vì ô nhiễm nguồn nước. Anh nghĩ gì về điều này?

- Tôi nghĩ con số thực tế phải hơn như thế! Hỏi tôi có buồn không? Tôi buồn chứ! Tôi rất buồn cho chính bản thân mình, gia đình mình và người dân của quốc gia tôi. Tôi gần như tuyệt vọng vì không thể tin vào điều gì sáng sủa hơn sẽ diễn ra. Nguồn nước ngọt trên thế giới thì ngày càng vơi đi, trong khi con sông lớn và linh thiêng như sông Hằng lại vô cùng ô nhiễm vì sự thiếu dứt khoát của chính quyền và lối sống hàng ngàn năm không đổi của bao người, dân số thì không ngừng tăng lên chóng mặt. Trong khi tôi càng nói ra thì người ta càng ghét bỏ tôi, tôi cứ thế căng thẳng sống trong sự lo lắng.

Người đàn ông nghẹn ngào, lấy tay ngăn giọt nước mắt. Người phụ nữ nắm tay còn lại của người đàn ông và im lặng. Tiếng con chim kền kền vang lên khuấy động một

vùng trời. Nhìn thấy đôi cánh kên kên bay lượn trên không trung, tôi nghĩ đến lúc mình nên rời đi. Tôi nhấc thân lên khi làn gió tạt ngang qua. Tôi lang thang đó đây, tâm trí không khỏi nghĩ suy về những túi ni lông, những bông hoa màu vàng, hộp xốp đựng thức ăn và hàng tá thứ khác tạo thành nhiêu chùm rác trôi lững lờ trên mặt nước. Thế rồi, lòng tôi không khỏi không lay động, cứ như từng làn sóng nhỏ dưới dòng sông kia.

Quả là một Ăn Độ đầy sắc màu, giàu bản sắc văn hóa, bao điều kỳ lạ và cũng quá dễ bị tổn thương! Nghĩ tới người dân tin tưởng và phó mặc số phận của họ hoàn toàn vào nguồn nước ngập đầy hóa chất ô nhiễm, tôi chợt rùng mình! Thật may vì tôi không phải là con người và càng may vì không phải là loài bò sống ở thành phố lớn nơi đây! Tạm biệt Lãng Du Trắng! Tôi sẽ không quên đôi mắt đầy trầm ngâm và nụ cười phảng phất nỗi buồn của “thần bò” đây hiểu biết ấy.



*CHƯƠNG 5***CAO CHẤT NGẮT, RUN LẤY BẦY**

*“Nếu thương dân làng xứ này, cô cậu nhớ tính  
đường mang chất thải nặng nhẹ của chính  
mình xuống núi đấy nhé!” – lời dặn dò của một  
nhân vật trong truyện.*

Theo chân một đoàn người du lịch khác, tôi có mặt ở Nepal.

Đây là đoàn khách bao gồm các thành viên có các quốc tịch khác nhau. Họ đều tham gia một diễn đàn trực tuyến dành cho dân leo núi chuyên nghiệp. Họ lên lịch trình gấp gõ và cùng nhau chinh phục những ngọn núi có tiếng trên toàn thế giới. Và lần này là lúc họ cảm thấy đã đủ tự tin để thực hiện ước mơ lớn nhất trong cuộc đời: đứng trên đỉnh núi Everest để cất lên tiếng hét vang vọng giữa đất trời, hoặc đơn giản chỉ là chụp tấm hình làm kỷ niệm, hoặc uống

ngum nước trà ngâm nghĩ chuyện sinh diệt. Ước mơ ấy tuy không quan trọng với nhiều người khác, nhưng chắc chắn rất quan trọng với họ.

Bước ra từ sân bay Kathmandu, ai nấy đều háo hức mà quên đi sức nặng của cái ba lô to và cao quá đầu người được đeo trên lưng. Họ nhanh chóng leo lên chiếc xe 16 chỗ và di chuyển về khách sạn. Tôi thì luôn dùng sự lanh lẹ vốn có để trốn vào túi lưới đựng chai nước trên chiếc ba lô chứa giấy tờ cá nhân của một người Brazil.

Tối đó, nhóm bảy người bạn đi vào khu phố cổ Thamel và tận hưởng không khí vừa cổ điển vừa sôi động. Không khác gì những phố du lịch khác, nơi đây tràn ngập các quán ăn từ bình dân đến nhà hàng cao cấp, quán bar, pub, cửa hàng lưu niệm và dịch vụ du lịch. Tuy nhiên, dù tấp nập hay đa dạng thế nào thì không khí bản địa vẫn rất đặc trưng. Những sản phẩm bày bán như khăn quàng cổ và tấm chăn đắp được làm bằng lông cừu núi, đặc biệt là từ vùng Kashmir ở Nam Á. Đồ lưu niệm mang tính tôn giáo đủ màu sắc được trưng bày la liệt trong ánh đèn vàng ấm áp. Những cửa hàng to hơn thì thường cung cấp trang phục và vật dụng hỗ trợ cho người leo núi. Những con đường hẹp kết nối các góc phố vẫn chỉ là đường đất. Ở vài tuyến đường chính của trung tâm phố cổ, hàng loạt những lá cờ nhỏ đủ sắc màu được treo ngang dọc trên không trung đầy sống động. Trên những bảng hiệu của công ty du lịch, hình ảnh nổi bật nhất vẫn là giới thiệu hành trình leo núi Everest như một thứ đặc sản.

Ngồi trên sân thượng thoảng đãng của một nhà hàng với những ánh đèn trang trí lấp lánh trong đêm, nhóm nhà leo núi thưởng thức món ăn của mình một cách ngon lành. Đa số đều chọn món ăn địa phương, trong đó có món “quốc dân” của Nepal là *momo* – bột nhồi nhân thịt hoặc rau củ tạo hình vành trăng khuyết và hấp lên chấm với thứ nước màu đỏ trông như ớt. Món ăn này làm tôi hình dung đến món há cảo mà tôi từng thấy trên đường phố Sài Gòn. Trong bữa ăn, câu chuyện của những người yêu thích khám phá thế giới dường như dài bất tận. Với nhiều thông tin đa dạng từ trời Đông đến trời Tây, kiểu gì tôi cũng nhận được điều hữu ích cho bản thân mình.

- *Carlos, anh bạn người Brazil hài hước.* Đúng là thói đời, cứ đói nǎu ruột lên rồi thì bỏ gì vào mồm cũng ngon mấy bồ ha! Chắc tui gọi thêm momo quá, tự dừng thấy món ăn ngon lạ lùng!

- Ủa, gọi đi bồ! Tui với bồ chia đôi, tui cũng muốn gọi nữa mà sợ ăn không hết! *Omphile, cô bạn từ Nam Phi bật cười đồng tình.*

- Thôi khỏi gọi thêm mấy bồ! Tui còn cả đĩa nè, để tui chia qua cho. Tui ham hố gọi nhiêu món quá mà cái bụng chứa có hết đâu! Ăn hết cái đống này chắc bụng tui nổ banh. Mấy bồ to con, ăn phụ giùm tui cái đi! *Nói xong Khải – anh chàng Việt Nam – đẩy đĩa momo về phía Carlos và Omphile đang ngồi đối diện phía bên kia bàn. Ai nấy đều thỏa mãn.*

- Mấy ngày này, trước khi leo núi, chúng ta phải chăm lo sức khỏe hết sức cẩn thận đấy nhé! Đừng ăn uống quá no, mà cũng đừng để thiếu chất dinh dưỡng. Thắng bại là lúc này đấy các chàng trai cô gái! *Thomas, người đàn ông trông có vẻ già dặn nhất nhóm đến từ Áo, tỏ ra thận trọng.*

- *Ichika, cô bạn từ Nhật Bản nở nụ cười duyên với lúm đồng tiền. Ối anh trai ơi! Chúng em thật là may mắn khi có anh đi cùng. Anh chẳng khác nào huấn luyện viên trong trung tâm tập gym của em, không bao giờ quên dặn dò thế này thế kia.*

Cả hội cười sảng khoái.

- *May, cô bạn từ Canada bỗng chốc trầm ngâm. Mọi người còn nhớ vụ thảm họa thiên nhiên vô cùng nghiêm trọng ở Nepal năm 2015 không?*

- À, có biết. Thê thảm lắm phải không? *Khải chau mày.*

- *May kể tiếp.* Ừa, trận động đất kinh hoàng ấy diễn ra gần Kathmandu vào tháng 4 năm đó. Số người chết không chỉ ở Nepal mà còn ở các quốc gia lân cận như Trung Quốc, Ấn Độ và Bangladesh khoảng chừng 9.000 người.

Đâu đó vài tiếng tặc lưỡi.

- Khoảng 16.800 người bị thương tích và khoảng

một phân tư dân số Nepal bị ảnh hưởng như phải di dời chỗ ở chẳng hạn. Nhìn hình ảnh của mấy công trình tôn giáo đẹp nức tiếng ở phố cổ Bhaktapur bị sụp đổ mà tiếc quá chừng! *May thở dài.*

- *Dimitri, anh chàng đến từ Nga bây giờ mới lên tiếng.* Bởi vậy cho nên Nepal vốn là đất nước nghèo, càng không chất khó khăn. Công trình đường xá đều ở mức rất cẩn bản, đường đất còn quá nhiều. Mọi người để ý hôm nay mình đi từ sân bay về khách sạn không? Bụi mù mịt luôn! Kathmandu thuộc top đầu các thành phố bị ô nhiễm trên thế giới đấy. Mấy quốc gia phát triển mà gặp thảm họa thiên nhiên còn khóc mếu nữa là mấy quốc gia nghèo như này!

- *Khái diễn giải thêm.* Cái khó là ở các quốc gia kém hay đang phát triển không có hệ thống giải quyết rác thải tốt, người dân thì có thói quen đốt rác hoặc không để tâm đến việc dọn dẹp rác thải nơi công cộng. Cứ đi đâu thấy rác thải tràn lan là tui thấy mệt mỏi rồi á nha! Nói về vấn đề vệ sinh thì cứ phải hỏi chị Ichika, phải không Ichika ơi?

- Hi hi, chị biết gì về vấn đề này đâu mà nói? *Ichika e then.*

- *Thomas cao giọng.* Trời! Tui dân châu Âu đây, mà sang Nhật Bản còn ngợp vì “sạch quá mức cần thiết”. Nhật Bản làm gì để được như vậy thì quả là đáng nể!

Buổi ăn tối đầy đưa qua lại với các câu chuyện phiếm

giao lưu về văn hóa và lối sống của những người bạn vốn biết nhau qua mạng xã hội. Kế hoạch là sau bữa ăn tối thì tất cả cùng về phòng nghỉ ngoại và tôi cược rằng họ cần ngủ một giấc thật say sưa.

Tuy nhiên, về phòng được một lúc, Carlos quyết định “đánh lẻ” nên xách ba lô (có chứa tôi) đi vào phố một mình. Ở thời điểm mới 9 giờ tối, khách du lịch qua lại tấp nập và các dịch vụ kinh doanh còn mồi chào đón đả. Anh chàng ghé một cửa hàng bán đồ lưu niệm bày la liệt hàng thủ công mỹ nghệ. Carlos ngắm nghía các sản phẩm khá lâu.

- Chào anh! Anh đến từ đâu? Anh đi du lịch một mình à? *Cô bán hàng đơn đả bắt chuyện.*

- À, tôi từ Brazil.

- À dạ! Xa quá anh nhỉ! Ước gì mai mốt tôi cũng được đi du lịch đó đây như anh vậy đó!

- Ước mơ không mất tiền mà! Tôi từng ước được đi du lịch xa khi tôi còn nhỏ. Bây giờ thì tôi đã đi được vài nơi rồi. Cô cứ giữ ước mơ của mình nha! Có khi ngày mai cô được đi liên luân thì sao!

- Anh này vui tính ghê nỗi! Hi hi hi... Anh muốn mua gì nè? *Cô bán hàng nở nụ cười thật tươi.*

- Tôi thắc mắc là tại sao cửa hàng bán nhiều tượng

đức Phật quá nhỉ? Tôi tưởng đây là đất nước Hindu chứ?

- Đúng rồi anh, Nepal phần đông theo đạo Hindu đấy! Tuy nhiên, vẫn có một bộ phận nhất định theo Phật giáo, đặc biệt là nhóm người di cư từ Tây Tạng sang. Nhưng nói chung, có câu thì có cung anh ơi. Tôi nghĩ, khách hàng cho rằng dây núi Himalaya có sự nối kết với văn hóa Phật giáo nên mặt hàng tượng gỗ hình Phật như thế này bán chạy hơn mấy mặt hàng khác. Kèm theo đó là chuông mạ vàng có khắc chữ Tây Tạng này, cây quay cầu nguyện Tây Tạng này. Anh có thấy hàng loạt cờ nhiều màu được treo trang trí khu ngoài cổng kia không? Đó là cờ Phật giáo của Tây Tạng luôn.

- Cô trông có sự khác biệt với đa số người dân ở đây, có phải cô là...?

- Hi hi! Anh hay quá! Tôi là người Tây Tạng.

- Ôi, thật à! Thú vị ghê chứ! Cô ở đây lâu chưa?

- Ba mẹ tôi từ Tây Tạng di cư qua Nepal cũng gần 25 năm rồi. Tôi sinh ra và lớn lên ở đây, nhưng tôi vẫn nói tiếng Tây Tạng với gia đình mỗi ngày.

- Wow! Cô nghĩ mình là cư dân Nepal hay Tây Tạng?

- Hmmm... Tôi nghĩ mình là người Tây Tạng sinh ra và lớn lên ở Nepal.

- Ha ha ha! Câu trả lời thông minh đấy! Nhưng... nếu chọn một nơi gọi là quê hương, cô nghĩ đó là nơi nào đối với cô?

- ... Tôi nghĩ nơi ấy có thể là bất cứ quốc gia nào, miễn là quanh dãy núi Himalaya. Với tôi, dãy Himalaya chính là quê nhà.

- Thú vị thật! Cô là người đầu tiên tôi biết có khái niệm quê hương mới lạ như thế đấy! *Carlos tặc lưỡi*.

- Ôi, thật á? Hóa ra tôi không giống ai.

- Nhưng tôi thích ý tưởng này! Trái đất bây giờ đã trở nên bé nhỏ hơn và phẳng hơn vì công dân toàn cầu có thể đi lại khắp ngóc ngách mọi nơi trên trái đất một cách dễ dàng. Sự giao lưu văn hóa cũng khiến con người cảm thấy không còn quá nhiều cách biệt nữa. Cũng vì thế mà chúng ta ảnh hưởng đến nhau nhiều hơn. Tôi tới đây lần này, ngoài việc muốn chinh phục đỉnh Everest cùng nhóm bạn có chung sở thích, thì cũng muốn tìm hiểu thêm về cuộc sống của người dân quanh dãy Himalaya để mở mang tầm nhìn về cuộc sống. Tôi có thể hỏi cô thêm vài câu nữa không?

- Ôi trời! Tôi không biết gì nhiều đâu. *Cô bán hàng tảo vẻ lo ngại*.

- Không phức tạp như cô nghĩ đâu! Thủ nhé! Dãy Himalaya có ý nghĩa như thế nào với cô và cuộc sống của

những người xung quanh?

- Tôi nghĩ là nhiều lắm chứ! Nước của các con sông lớn bắt nguồn từ dãy núi này mang lại sự sống cho rất nhiều người. Nơi này cũng gắn liền với văn hóa Phật giáo Tây Tạng của tổ tiên tôi. Tôi nghĩ dãy núi thiêng liêng này thật sự quan trọng cho bao người, trong đó có tôi.

- Dù thời tiết luôn lạnh lẽo đầy tuyết?

- Đúng rồi! Dẫu có nhiều tuyết tôi vẫn thích. Tôi thích vẻ đẹp của tuyết trắng xóa trên dãy Himalaya mà! Nhưng...

- Cô nói tiếp đi!

- Ba mẹ tôi kể rằng khi còn ở Tây Tạng, họ sống du mục trên thảo nguyên và có nhiều người quen biết ở vùng thung lũng. Những con trâu núi đều cỏ xanh để ăn và nguồn nước uống dồi dào mỗi độ xuân về từ những ngọn núi cao. Thế nhưng, màu trắng trên đỉnh núi tuyết mỗi năm lại trở nên thừa dần đi, lượng nước ngày một ít hơn đó về vùng đồng bằng, trong khi lũ lụt và sạt lở lại diễn ra thường hơn. Người dân không thể tưởng tượng rằng vùng núi tuyết lại trở nên nắng nóng nhanh chóng đến như thế! Vậy mà... điều đó vẫn đang ngày càng diễn ra trầm trọng hơn kể từ khi ba mẹ tôi phải rời Tây Tạng. Tôi thấy tiếc cho Himalaya vì nếu không còn nhiều tuyết nữa thì Himalaya không còn là Himalaya. Tôi cũng thương cho người dân

sống phụ thuộc vào nguồn nước từ Himalaya. Tôi ước được trở về thăm nơi ba mẹ tôi từng ở ngày trước trên vùng đất Tây Tạng, trước khi những ngọn núi thiêng nơi đó không còn phủ tuyết trắng. Giờ thì tôi chưa có điều kiện.

- Tôi... mong là điều ước ấy của cô sớm thành hiện thực!

- Tôi cảm ơn anh!

- Theo cô thì tại sao điều này lại đang xảy ra?

- Là vì biến đổi khí hậu toàn cầu. Giống như anh nói đấy, trái đất phẳng rồi mà! Loài người phá hoại ở góc này của quả địa cầu thì góc bên kia cũng bị chịu trận thôi. Mọi thứ đều có sự kết nối chặt chẽ, anh nhỉ!

- Wow! Tôi xin lỗi nếu hỏi chuyện riêng tư một chút nhé? Cô không chỉ làm nghề bán hàng đâu đúng không?

- À, tôi đang là sinh viên năm cuối ngành công tác xã hội. Buổi tối tôi ra cửa hàng phụ gia đình.

- Hèn chi cô nói chuyện nghe như chuyên gia ấy!

- Ha ha ha! Cảm ơn nhưng anh quá khen!

- À, chyện nhớ là tôi vẫn chưa biết tên cô?

- Tôi tên là Choden.
- Tôi muốn liên lạc với Choden trong tương lai để hỏi chuyện thêm về Himalaya, Choden nghĩ sao?
- Hmmm... được thôi! Qua Facebook cho tiện nha?

Carlos đưa điện thoại để Choden lưu tài khoản Facebook. Sau đó, Carlos mua một vòng tay có các hạt bằng gỗ và họ tạm biệt nhau. Anh chàng vừa đi về khách sạn vừa huýt sáo, hoặc hát, hoặc ư ử vài giai điệu trong cổ họng. Con người chỉ làm như thế khi họ thật sự thấy vui.

Buổi ăn sáng của nhóm bạn được bắt đầu khá trễ vào ngày hôm sau ở một quán ăn gần khách sạn. Sau một lúc thăm hỏi về giấc ngủ có ngon không, nhóm bạn bàn về kế hoạch sẽ làm gì tiếp theo.

- *Thomas mở đầu.* Trước khi đến đây thì chúng ta đã thống nhất là đi thăm các điểm du lịch như khu tham quan hay đền chùa nổi tiếng một thời gian, rồi sau đó leo núi Everest. Dĩ nhiên, sau khi ăn sáng, chúng ta phải chia nhau đi hỏi các dịch vụ du lịch xem nơi nào có chất lượng tốt và giá cả phải chăng nhất. Chúng ta vẫn giữ kế hoạch này chứ nhỉ?

- Chắc là cứ thế mà làm, phải không mấy bô? *Omphile phán khởi tiếp lời.*

- *Ichika phân công nhiệm vụ.* Ủa, vậy đi ha! Tui, May, Carlos và Khải thành một nhóm, các thành viên còn lại thành một nhóm. Tui có hai danh sách các công ty du lịch trong phố mà chúng ta đã liên hệ qua email từ trước, mỗi bên giữ một danh sách. Chúng ta tìm hiểu kỹ càng và ghi chép lại. Hẹn nhau 2 giờ chiều sẽ cùng tập trung lại để ăn trưa và bàn bạc tiếp. Mọi người thấy sao?

- Hoàn toàn đồng ý với Ichika! *Dimitri gioi tay.*

- Chị Ichika thật là cẩn thận và chu đáo quá hà! Em thích! Haaaa. *Khải cười tít mắt.*

- *May hỏi thêm.* Mình sẽ ăn trưa ở đâu mọi người?

- Tôi đề xuất Kantipur Tandoori House nha! Nghe nói có mấy món ăn chay ngon mà tôi đang muốn ăn chay. *Omphile hào hứng.*

- *Carlos nhanh nhau.* Ai đồng ý với đề xuất của Ichika và Omphile thì giơ tay nào!... 100%! Nhóm mình thật đoàn kết quá! Haaaa! Lên đường thôi. Yay!

Nhóm bạn chia tay nhau và rời quán ăn sáng.

Nhóm Carlos ghé một công ty du lịch có tên “Dream Tibet”. Biển hiệu được gắn ở trước lầu một của tòa nhà, nhưng cả tầng trệt lẫn lầu một và hai đều được sử dụng để kinh doanh bán đồ lưu niệm và nhà hàng. Nhóm bạn

phải đi bộ lên cầu thang chật hẹp khá lâu mới tới được văn phòng bé nhỏ của công ty ở tầng ba. Không gian được trang trí bằng tranh ảnh cảnh quan núi non của Nepal và Tây Tạng thật hùng vĩ. Góc bên phải của cái bàn làm việc duy nhất trong phòng là nơi tập hợp rất nhiều các tờ brochure giới thiệu về các gói du lịch đến các địa điểm khác nhau với hình ảnh sắc sỡ. Người tiếp nhóm bạn là một người đàn ông trong trang phục lịch sự, áo sơ mi đóng thùng với quần tây, tự giới thiệu tên là Udgam. Khuôn mặt vuông vức của Udgam cộng hưởng với đôi mắt to buôn trông rất ưa nhìn và tạo cảm giác thân thiện, hiền từ, đầy tin cậy. Họ trao đổi về các gói du lịch lên Everest một cách say sưa và đầy nghiêm túc. Nhóm bạn liên tục đặt câu hỏi để hiểu rõ hơn về các chi phí bắt buộc và các chi phí có thể lựa chọn cho một lịch trình dài hơn hai tháng, cũng như rủi ro phải đối mặt.

Theo sự diễn giải của Udgam, rõ ràng, con đường chinh phục đỉnh núi cao nhất thế giới không phải là điều dễ dàng cho bất cứ ai. Để thực hiện ước mơ đó, con người phải rèn luyện leo núi với huấn luyện viên chuyên nghiệp trong vài năm đến nhiều năm, tùy vào khả năng của từng người. Họ sẽ đi thực tế leo núi hết ngọn này đến ngọn khác để rèn luyện kỹ năng chuyên môn cũng như tinh thần thép. Trong thời gian luyện tập này, con người phải nâng cao thể chất sao cho khỏe khoắn, dẻo dai và đảm bảo không có các chứng bệnh trong người; tinh thần thì mạnh mẽ, đầy ý chí và bản lĩnh. Đồng thời, họ phải chuẩn bị “hầu bao” thật dày vì chi phí rẻ nhất cũng chừng 42,000 đô la. Ai xông xênh

tiền bạc hơn thì đảm bảo hành trình thám hiểm của mình an toàn hơn và thoải mái hơn với khoản tiền chi trả trên 100,000 đô la.

Người sinh ra “giàu từ trong trứng nước” thì tiền bạc không thành vấn đề, vấn đề là họ có đủ ý chí và nghị lực cũng như sở thích leo núi như thế hay chặng. Người làm việc vất vả quanh năm thì đành quên đi ước mơ chinh phục Everest vì đó là mong đợi xa xỉ phi thực tế, không đủ tài chính và không đủ thời gian rèn luyện thể chất. Thường thì có hai loại người đăng ký với phía công ty cho hành trình đắt đỏ này. Một là nhóm người có lương bổng khá khảm nên đủ khả năng chi trả cho sở thích leo núi vốn đắt đỏ, bao gồm chuyến thám hiểm kéo dài hai tháng này. Hai là nhóm người nhận được tài trợ từ các công ty, tổ chức, hay cộng đồng để việc chinh phục Everest trở thành điểm son cho công tác truyền thông về điều gì đó. Nâng cao nhận thức về bệnh mất trí nhớ ở người cao tuổi, như Alzheimer chẳng hạn. Quảng bá sản phẩm nước tăng lực hay sản phẩm thể thao chẳng hạn.

Dịch vụ leo núi Everest được khai thác ở phía bắc từ Tây Tạng, Trung Quốc và phía nam từ Nepal. Dựa vào số lượng thống kê thì khách leo núi chuyên nghiệp vẫn ưa chuộng việc xuất phát từ Nepal hơn Trung Quốc, dù phía Trung Quốc tạo điều kiện thuận lợi về đường xá và giảm khoảng cách đi bộ hơn. Nepal nhờ sở hữu tài nguyên thiên nhiên độc đáo này nên chính phủ thu về khoản ngân sách rất đáng kể. Tờ giấy cấp phép leo núi với chữ ký và dấu mộc

hợp pháp có giá trị tương đương với tờ giấy được dát vàng – 11,000 đô la. Từ giày leo núi chuyên dụng, áo khoác, thiết bị leo núi, bình oxy để thở, v.v. đều có giá hàng trăm đến hàng ngàn đô la mỗi thứ. Chuyến leo núi siêu đắt đỏ theo đúng nghĩa đen nhằm “hành hạ” bản thân trong điều kiện băng giá và vô cùng nguy hiểm. Vinh quang nhận được là cảm giác chiến thắng bản thân sau khi toàn vẹn trở về, cảm giác làm được điều đặc biệt hơn hàng tỷ con người khác trên trái đất này. Ấy là người ta nói vậy!

Kể từ khi con người bắt đầu thử nghiệm chinh phục đỉnh núi băng đôi chân của chính mình vào năm 1922 đến cuối năm 2018, hơn 5.310 người được ghi nhận đã chinh phục đỉnh núi. Cùng thời gian ấy, 292 người đã tử vong vì những lý do khác nhau như bỏng lạnh từ chi, thiếu oxy gây phù não, đau tim, ngừng tim, nhồi máu cơ tim, máu đông tụ, nội tạng ngừng hoạt động, té xuống vực sâu, bị đè bởi khối băng đông đá khổng lồ, lở tuyết hoặc bị kiệt sức, v.v.. Vì nhiều rào cản bên trong lẫn bên ngoài, bao người đã leo đến một độ cao nhất định thì bỏ cuộc trở về từ sớm để bảo toàn tính mạng. Những người bỏ cuộc ấy được xem là thông minh hay nhát gan, thiếu ý chí? Tôi không biết câu trả lời thế nào thì có thể làm hài lòng tất cả, nhưng tôi tin rằng không ai muốn chi trả chứng áy tiên để chết trong cơn giá buốt trên núi tuyết. Tuy nhiên, vẫn có trường hợp cho rằng, được chết trên đường leo núi để thỏa mãn ước mơ bao năm cũng đáng giá một đời! Lòng người mà, tôi nghĩ là phức tạp!

Giai đoạn trước đây, tỉ lệ người thiệt mạng cao hơn 14,5% so với thời kỳ các công ty du lịch thương mại đưa dịch vụ leo núi Everest vào kinh doanh. Chính việc ra đời của Hiệp hội leo núi, đơn vị phi lợi nhuận tạo ra những quy định và nguyên tắc bảo vệ sự an toàn cho hành khách, đã giúp ích rất nhiều cho việc giảm tỷ lệ tử vong vào thế kỷ 21, chỉ còn khoảng 1%.

Tháng 3 đến tháng 5 hằng năm là thời điểm vàng về mặt điều kiện thiên nhiên để người leo núi có thể bảo toàn tính mạng tốt nhất vì những thảm họa thiên nhiên hiếm khi xảy ra. Người ta gọi đây là “mùa leo núi”. Bao nhiêu người có ý định leo núi trong năm đều tập trung về cùng thời điểm tại Công viên Quốc gia Sagarmatha – nơi có đỉnh Everest. Một khi đã đi qua những thử thách hiểm trở cả tháng trời một cách an toàn, không ai muốn bỏ lỡ cơ hội bước lên đỉnh cao thiêng liêng ấy. Đặc biệt, việc vượt qua Vùng Tử Thần với mức độ nguy hiểm vô cùng cao từ băng giá hiểm trở kết hợp với lượng áp suất không khí thấp và lượng oxy hạn chế thật sự là chướng ngại lớn. Kết quả của cuộc chinh phục đầy rủi ro này là đặt được bàn chân lên đỉnh núi. Thực tế, đỉnh Everest chỉ là một khoảng không gian nhỏ bằng mặt bàn ăn gia đình vừa phải. Đỉnh núi được hình thành bởi loại đá vôi Ordovician, trên lớp đá vôi này là đá biến chất và trên cùng là lớp tuyết được chất chồng từ năm này sang năm nọ. Thú vị thay, 470 triệu năm về trước, nóc nhà thế giới này vốn là một phần của đáy biển. Từ vị trí cao nhất trái đất này, người leo núi sẽ ngắm rặng Himalaya hùng vĩ đầy ảo ảnh với tuyết lấp lánh, mây

bóng bênh quanh các sườn núi như đại dương sương khói, cùng trời trong xanh phía trên cao.

Mỗi năm, chính phủ phía Nepal và Trung Quốc đều cấp phép một lượng giấy thông hành nhất định. Với giá cả dịch vụ rẻ hơn, ít yêu cầu và quy định hơn nên hành khách đa số lựa chọn hành trình từ phía Nepal. Cũng vì thế, số lượng giấy phép tăng lên hằng năm. Nếu chính phủ Nepal chỉ cấp 160 giấy phép vào năm 2008 thì đã tăng lên 350 giấy phép vào năm 2018. Không phải ai được cấp phép rồi cũng quyết định lên đường, một số nhận giấy thông hành xong vẫn hủy cuộc thám hiểm vì những lý do cá nhân. Bên cạnh đó, đôi khi khách đã nhận được giấy phép nhưng thời tiết chuyển biến xấu thì cuộc hành trình buộc phải bị hủy trong năm đó, và hành khách có thể sử dụng giấy phép được gia hạn vào thời điểm khác an toàn trong tương lai. Có khách thám hiểm leo núi đã lên tiếng rằng số lượng người họ thấy trên đường chinh phục Everest chắc chắn nhiều hơn số giấy phép được cấp trong năm. Hàng trăm người phải xếp hàng dài san sát nhau trên lối đi nhỏ hẹp; tốc độ di chuyển cực kỳ chậm. Chính việc “kẹt đường” này có thể gây ra tử vong vì thời gian bóng lạnh kéo dài, thiếu oxy trầm trọng và chứng bệnh đặc trưng khác do không khí loãng gây ra. Rủi ro theo cách này khiến không ít người thương hại, không ít người cảm phục, không ít người chỉ trích.

Dư luận lên án chính phủ Nepal đã cấp giấy phép quá nhiều, bất chấp tính mạng của người leo núi. Nepal – một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới – thu về nguồn

lợi nhuận khoảng 300 triệu đô la hàng năm từ việc cấp giấy phép. Trước đây, người được cấp phép là những nhà leo núi chuyên nghiệp, chứng minh được tình trạng sức khỏe tốt. Hiện nay, không cần phải là nhà leo núi chuyên nghiệp, người thích thám hiểm với khả năng leo núi nghiệp dư cũng nhận được tấm giấy thông hành. Theo đó, hướng dẫn viên và hỗ trợ viên mang vác vật dụng được bổ sung để đồng hành với những nhà leo núi nghiệp dư cũng là nhân viên nghiệp dư. Trong khi, vài nhà leo núi chuyên nghiệp chinh phục đỉnh Everest hơn chục lần mà vẫn bỏ mạng thì, khi gặp sự cố bất thường, nhà leo núi nghiệp dư buộc phải đối diện với rủi ro nhiều hơn.

Một trong những vụ bê bối lớn nhất liên quan đến việc tử vong là từ chất lượng của bình oxy. Sau vài vụ việc được điều tra và kiện tụng thì cuối cùng sự thật cũng phô bày một cách đau lòng. Từ những năm 1990, hơn 90% dịch vụ cung cấp oxy ở Nepal đều đến từ công ty có trụ sở ở Nga, Poisk. Công ty Poisk cung ứng loại bình oxy có thể tái sử dụng bằng cách bảo trì và tiếp thêm lượng oxy mới sau mỗi lần sử dụng. Điều này giúp các công ty lữ hành hoặc các hướng dẫn viên độc lập tiết kiệm chi phí và tăng lợi nhuận. Vấn đề là, một bình oxy được quay vòng tái sử dụng nhiều lần đến nỗi không ai nhớ nó được sản xuất vào thời điểm nào. Hậu quả là nhiều nhà leo núi ở khoảnh khắc sống chết vì cần oxy để thở, họ phát hiện ra là bình oxy mang trên lưng bị rò rỉ khí hoặc không hoạt động, hoặc có dấu hiệu nổ. Những nhà điều tra vẫn chưa thể khẳng định được chắc chắn bao nhiêu người đã chết vì tai nạn bất cẩn như thế

này. Điều chắc chắn là một người cha đến từ Anh đã kiện công ty lữ hành và đơn vị cung cấp bình oxy tội giết con trai mình. Kết quả là vụ việc đã bị bỏ qua khi tòa án cho rằng không có bằng chứng nào về điều này, trong khi xác của người leo núi xấu số bị mất tích vẫn chưa được tìm thấy. Sau khi vụ bê bối được tiết lộ trên phạm vi toàn cầu, chính phủ Nepal đã thực hiện việc kiểm định, điều tra và xử phạt những đơn vị cung cấp bình oxy một cách nghiêm túc hơn.

Tính mạng người leo núi không chỉ bị ảnh hưởng bởi rủi ro từ thảm họa thiên nhiên, từ cơ địa chịu đựng hữu hạn của bản thân, mà còn đến từ lòng người cay nghiệt. Vì lợi nhuận và làm ăn thiếu trách nhiệm, một số cá nhân và đơn vị doanh nghiệp đã cố tình bán rẻ mạng sống của khách hàng. Đó là chưa kể, có người phải bỏ cuộc dù đã rất gần với “đỉnh vinh quang” khi bình oxy bị đánh cắp. Theo Hiệp hội hướng dẫn leo núi quốc gia Nepal, mỗi người cần trung bình 7 bình oxy trong hành trình leo lên và leo xuống. Nếu điều chỉnh lượng cung cấp tối đa thì mỗi bình có thể kéo dài được 5 tiếng. Đường đi hiểm trở khó khăn nên người leo núi sẽ cắm lều trại ở trại căn cứ (*Everest Camp Base*) để lưu giữ thức ăn, vật dụng và bình oxy. Có 4 địa điểm người leo núi có thể cắm trại như thế trong hành trình. Chính từ đây, các bình oxy cất giữ trong trại bị lấy cắp. Nguyên nhân được cho là, hoặc có người đang gặp tình thế nguy cấp nên làm liêu để giữ tính mạng, hoặc có người đánh cắp nhằm bán lại cho người có nhu cầu ở trại căn cứ thấp hơn. Dù là gì thì kẻ cắp ấy vẫn đang ở trong bóng tối. Dù là gì thì tội đánh cắp bình oxy rõ ràng cần được xét vào tội cố ý

giết người. Dù là gì thì hành vi trái khuấy như thế này thật đáng sợ!

Chính việc thương mại hóa dịch vụ leo núi thám hiểm Everest khiến chính phủ và nhiều công ty nội địa từ hai phía Nepal và Trung Quốc tạo nên hai mặt được mất gây tranh luận không có hồi kết. Dịch vụ “độc và lạ” này mang lại nguồn thu siêu lợi nhuận và tạo điều kiện để nhiều người trên trái đất tiếp cận với đỉnh núi tuyết Everest hơn. Nhưng bên cạnh đó, những hậu họa khôn lường thì ngày càng gia tăng. Kinh phí để leo lên núi đã là khoản ngân sách cực khủng nhưng kinh phí để đưa thi thể đã mất xuống núi thì hoàn toàn không rẻ chút nào. Những xác người đông cứng nhiều năm chưa phân hủy bị phủ dưới lớp tuyết nay đang hiện ra trong trang phục giữ ấm sắc sỡ. Nhiều người leo núi đã dùng vị trí những thi thể này để định vị cho hướng đi. Ngày nay, vấn đề lớn mà cộng đồng quốc tế thường lên án về ngành công nghiệp chinh phục nóc nhà thế giới là sự rủi ro của những người đưa đường, người khuân vác, cũng như sự tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên.

Mỗi người leo núi sau khi đã lên tới đỉnh Everest thành công và an toàn trở về thì chắc chắn trở thành người khác. Một số nhân vật đã tạo được kỷ lục đặc biệt. Chẳng hạn, người đầu tiên trên thế giới chạm chân trên đỉnh Everest là Tenzing Norgay và Edmund Hillary vào năm 1953. Người phụ nữ đầu tiên trên thế giới thành công leo tới đỉnh Everest là Junko Tabei năm 1975. Người trẻ tuổi

nhất là Jordan Romero khi chỉ 13 tuổi và 10 tháng vào năm 2010. Người khuyết tật thị giác là Erik Weihenmayer năm 2001, v.v..

Nhiều câu chuyện thành công đã được kể lại. Điểm nhấn chung của tất cả các câu chuyện là cảm giác vượt qua chính mình, cảm giác mạnh mẽ hơn, cảm giác trở thành người khác, cảm giác “võ òa” và sau đó là cảm giác của một người được nể trọng vì có thể thực hiện thành tựu bất khả thi mà hàng tỷ người khác chỉ có thể ước mơ. Tuy nhiên, từ những câu chuyện được kể lại, không phải ai cũng nhắc tới vai trò của những người đồng hành bản địa. Có quan điểm cho rằng, thật không công bằng khi kể về câu chuyện chinh phục đỉnh núi Everest mà thiếu đi hình ảnh của Sherpa/ sherpa. Có quan điểm cho rằng, dù có Sherpa/sherpa thì người leo núi vẫn phải vượt qua chính mình trong chuyến hành trình gian khó đó thôi. Vậy, Sherpa/ sherpa – họ là ai?

Theo các nhà nghiên cứu, Sherpa là một cộng đồng dân tộc có tổ tiên từng sinh sống ở vùng Kham – phía đông Tây Tạng. Khoảng năm 1480, người dân Sherpa rời Kham đến Tinkye – miền nam trung Tây Tạng để tránh chiến tranh hỗn loạn với người Mông Cổ. Chưa được bao lâu, khoảng năm 1533, người dân Sherpa buộc phải di dân một lần nữa. Có nguồn cho rằng họ bỏ đi vì nghe tin có cuộc xâm lăng khác sắp đến, có nguồn cho rằng vì cộng đồng của họ khác biệt với người bản địa về lối sống, cách suy nghĩ và không hòa hợp được. Người dân Sherpa lần này đi xa hơn, vượt địa hình hiểm trở sang lãnh thổ của Nepal và gây

dựng cuộc sống ở thung lũng Khumpu. Chừng 20 năm sau, một phần cộng đồng Sherpa di chuyển đến vùng đất mới và định cư ở thung lũng Solu. Hiện nay, khu vực hai thung lũng này thuộc quận Solukhumbu với đa số người dân sinh sống thuộc dân tộc Sherpa.

Kể từ khi việc leo núi thám hiểm mang tính chất thương mại nở rộ, người dân Sherpa gắn liền với nghề khuân vác và hướng dẫn đường cho khách lữ hành từ bốn phương muốn chinh phục các đỉnh núi cao trên dãy Himalaya. Người ít kinh nghiệm thì chỉ có thể dẫn khách đến những trại cắm cù quanh chân núi, người nhiều kinh nghiệm thì dẫn khách lên các đỉnh núi cao, hoặc cao nhất thế giới như đỉnh Everest. Việc người Sherpa làm nghề khuân vác phổ biến đến nỗi, truyền thông sử dụng danh từ này không viết hoa “sherpa” để chỉ những người làm nghề khuân vác cho khách hàng leo núi ở Himalaya, dù không phải 100% người làm nghề khuân vác này là dân Sherpa. Tương tự như ở Việt Nam, người dân dùng từ viết hoa “Honda” để chỉ thương hiệu nổi tiếng sản xuất xe gắn máy hai bánh của Nhật Bản, nhưng cũng dùng từ không viết hoa “honda” để chỉ tất cả các loại xe máy hai bánh.

Là những người quen sống trên vùng núi rất cao, đặc điểm cơ địa của cộng đồng Sherpa đã tiến hóa một cách đặc biệt. Ty thể trong tế bào của họ sử dụng ít oxy hơn để tạo nên cùng nguồn năng lượng như đa số người dân ở vùng đất thấp. Sự lưu thông máu nhằm cung cấp oxy đến cơ bắp, mô hay cơ quan nội tạng hoàn toàn không bị

ảnh hưởng dù ở nơi không khí rất loãng. Do đó, trong khi người đến từ vùng đất thấp phải chịu đựng những triệu chứng của việc thiếu oxy trên núi cao như đau đầu, buồn nôn, khó thở và khó di chuyển, người Sherpa luôn thể hiện sức khỏe vượt trội hơn. Trong thực tế vẫn có nhà leo núi cù khôi như Reinhold Messner (người Ý) hay Peter Habeler (người Áo) đã không cần bình oxy để bước lên đỉnh Everest. Tuy nhiên, cộng đồng leo núi toàn cầu vẫn luôn nhắc về người Sherpa như những “siêu nhân” vì họ có thể leo lên leo xuống các đỉnh núi trên dãy Himalaya “phà phà” trên đôi dép xỏ ngón và thậm chí không có đồ bảo hộ.

Chính vì thế, như một quy luật tất yếu, khách leo núi muốn bảo toàn mạng sống khi chinh phục đỉnh Everest, họ phải thuê người dẫn đường và cả người khuân vác. Người dẫn đường có thể đến từ các công ty du lịch trong nước và quốc tế nhưng người khuân vác chắc chắn phải là Sherpa, vì chỉ có họ mới có thể chịu đựng tải trọng lớn trên lưng trên suốt quãng đường dài leo lên, leo xuống như thế. Có những Sherpa đã đạt được thành quả đáng nể trong ngành công nghiệp leo núi thương mại. Chẳng hạn như Apa Sherpa, Phurba Tashi, hay Kami Rita Sherpa đều là những kỷ lục gia với số lần chinh phục đỉnh Everest đều trên 20 lần.

Trong khi mức sống của số đông dân cư Nepal rất thấp và khó khăn với thu nhập trung bình hằng năm khoảng 550 đô la, một sherpa có thể kiếm được khoản tiền khá hậu hĩnh từ 2,000 đến 5,000 đô la từ mỗi chuyến thám hiểm lên Everest trong vòng 2 tháng (so với 50,000 đô la

của hướng dẫn viên đến từ phương Tây). Số tiền ấy được dùng để chi trả cho hoạt động của đại gia đình trong thời gian dài. Hàng chục năm về trước, người Sherpa có thể mặc trang phục đơn sơ và mang dép xỏ ngón trong lúc làm việc, bây giờ thì đã được cải thiện hơn rất nhiều, tuy rằng vẫn còn thiếu đõ bảo hộ trâm trọng. Hiệp hội leo núi Nepal và chính phủ đang cùng nhau xây dựng chính sách bảo vệ người Sherpa an toàn hơn, vì chính cộng đồng Sherpa mang lại nguồn thu lợi béo bở cho toàn quốc gia. Đó là việc tăng giá trị khoản tiền bảo hiểm nhân thọ, được đào tạo kỹ thuật chính quy và được cung cấp máy bay trực thăng để giải cứu từ trên cao, v.v..

Nhiều người tranh luận rằng, sherpa vừa khỏe vừa giỏi leo núi, lại được nhiều tiền công như thế, đâu cần gì phải nhắc đến công cán của họ làm gì! Nhóm khác tranh luận rằng, thử để cho khách tự do leo núi mà không có sự đồng hành của sherpa, hỏi xem được mấy người có thể sung sướng chụp hình selfie trên đỉnh Everest? Đó là chưa kể, trong nhiều trường hợp, hành trình leo lên thì đầy háo hức nên cơ thể vượt qua nhiều chướng ngại dễ dàng; đến lúc leo xuống, hành khách dễ rơi vào tình trạng “ý chí hao mòn – tinh thần kiệt quệ”. Cơ thể lê bước không nổi nữa thì tương lai của khách leo núi chẳng phải hoàn toàn phụ thuộc vào sherpa hay sao?!

Dù cuộc tranh luận có hồi kết hay không, thực tế dẫn ra rằng, nghề dẫn đường cũng như khuân vác lên Everest được xem là nghề nghiệp nguy hiểm nhất thế giới. 5,000

đô la nhận được có vẻ rất nhiều so với người bản địa trong mỗi chuyến phiêu lưu “leo lên trời” như thế, nhưng rõ ràng, so với sự đánh đổi mạng người thì không đáng là bao. Một hướng dẫn viên dẫn đường phải có trách nhiệm đảm bảo sự an toàn cho hành khách. Phải xếp đặt dây thừng hay cầu thang trên những đoạn đường leo khó khăn. Phải xem xét, cân nhắc và ra quyết định hành khách nào có khả năng leo cao được tới đâu. Nếu thời tiết có dấu hiệu không ổn thì phải tính đường quay xuống núi hoặc trú ẩn ra sao. Trách nhiệm mang tính sống còn ấy thật sự không dễ dàng dành cho người thiếu kinh nghiệm. Đó là chưa kể, nếu hành khách gặp nguy hiểm, hướng dẫn viên phải sắp xếp việc cứu hộ nhanh chóng và động viên khích lệ tinh thần của khách một cách hiệu quả nhất để vượt qua. Nghề này không những đòi hỏi thân thể bền bỉ, dẻo dai, khỏe mạnh, mà còn là cái đầu tinh táo và trái tim ấm nóng. Tiếc thay, vì không được công ty trang bị thiết bị bảo hộ, nhiều người phải đối diện với rủi ro tử vong ở mức độ cao.

Mỗi lần họ lên đường làm việc là mỗi lần người thân trong gia đình lại phải sắng cầu nguyện bình an và nín thở chờ ngày họ trở về. Họ chinh phục đỉnh núi cao vì họ không có sự lựa chọn! Càng làm nghề, càng thấu hiểu sự khắc nghiệt của nghề, họ càng không muốn thế hệ sau của cộng đồng Sherpa sẽ tiếp tục dẫn đường hay khuân vác lên những ngọn núi cao nữa. Họ muốn con em họ có sự lựa chọn khác mà họ không có cơ hội.

Apa Sherpa là một sherpa huyền thoại trong cộng

đồng leo núi, từng giữ kỷ lục là người chinh phục Everest nhiều lần nhất vào năm 2011, với 21 lần dẫn khách leo núi thành công và an toàn. Tuy nhiên, người đàn ông vốn không biết mình sinh ra năm nào thảng thắn rằng: nếu được lựa chọn, ông muốn trở thành bác sĩ như mong ước thuở còn thơ, hơn là một nhà leo núi giữ kỷ lục thế giới. Khoảng tuổi lên 5, ông từng phải cuốc bộ hơn 3 tiếng đồng hồ mỗi ngày để đi học. Khoảng tuổi lên 12, cha mất, ông buộc phải nghỉ học để trở thành nguồn lao động quan trọng trong gia đình bằng nghề khuân vác. Không lâu sau, với sự thành thạo của mình, ông có thể vác đồ có trọng lượng nhiều hơn cân nặng của bản thân để leo lên và leo xuống các ngọn núi cao thấp không biết bao nhiêu lần. Năm 1990 chính là cột mốc cuộc đời khi lần đầu tiên ông chạm chân lên đỉnh núi Everest cùng những vị khách của mình. Từ đó, số phận đã dẫn dắt ông trở thành nhà leo núi chuyên nghiệp và có danh dự lớn khi xác lập kỷ lục vào năm 2011.

Không còn cơ hội để thực hiện giấc mơ làm bác sĩ, Apa Sherpa lựa chọn con đường khác để biến giấc mơ giúp đỡ người dân Nepal thành hiện thực. Ông tin rằng, không có giáo dục, con em của cộng đồng Sherpa sẽ tiếp tục đi theo vết xe đổ của ông – trở thành người khuân vác hay dẫn đường lên núi cao và đối diện với hiểm nguy khôn lường. Vì thế, ông thành lập Quỹ Apa Sherpa với sự hỗ trợ của bạn bè. Mục đích của ông là cung cấp những nhu cầu cơ bản cho người có hoàn cảnh khó khăn ở Nepal về thực phẩm, nơi ở, quần áo, trường học, cũng như trao quyền cho họ để cải thiện chất lượng cuộc sống, phát huy tiềm

năng và có cơ hội đạt được ước mơ của mình. Ông bắt đầu hành trình ý nghĩa này từ làng Thame, thung lũng Khumbu – quê hương của mình – và sau đó mở rộng đến nhiều nơi khác tại Nepal. Trở về cơ hội đầu tư giáo dục tốt nhất cho con của mình, ông đã quyết định sang định cư tại Utah, Mỹ trong lúc vẫn điều hành tổ chức phi lợi nhuận mang tên mình ở quê nhà.

Dù rằng, truyền thông gọi ông và những sherpa khác bằng mỹ từ như “siêu nhân” hay “anh hùng leo núi”, danh phận ấy không làm cho họ hay thế hệ sau của họ trở nên bất tử. Càng nhiều khách hàng đăng ký leo núi Everest, càng nhiều sherpa lên đường làm việc vì họ không có sự lựa chọn tốt hơn. Mỗi lần lên đường, họ lại cầu nguyện cho khách hàng của họ an toàn, bản thân mình trở về lành lặn. Cuộc sống trên dãy Himalaya chưa bao giờ dễ dàng cho nhiều người từ bao đời nay!

Đáng lẽ là một cuộc gặp gỡ để hỏi giá cả cho hành trình leo lên Everest, nhóm bạn trẻ vô tình gặp được một nhân viên của đại lý du lịch quá đỗi chân thành, thân thiện, dễ thương và thật hiếu biết. Cuộc gặp gỡ trôi qua hết 2 tiếng đồng hồ và nhóm bạn chia tay với sự tiếc nuối khôn nguôi. Nếu nhóm khách khác không tới thì chắc cả hội quên mất thời gian để cuộc trò chuyện cứ thế kéo dài.

Nhóm bạn Ichika, May, Carlos và Khải vội vàng đến với công ty du lịch thứ hai và thứ ba trong danh sách Ichika đã chuẩn bị sẵn. Đi thẳng vào vấn đề, lấy thông tin cần biết

và nhanh chóng rời đi. Cái chính là họ muốn biết quy trình sắp xếp hành trình leo núi có nhanh không, giá cả thuê sherpa làm hướng dẫn viên và khuân vác ra sao. Thực sự thì giá cả có sự khác biệt giữa các công ty nhưng chênh lệch không nhiều. Yếu tố quan trọng để lựa chọn là công ty nào khiến khách hàng cảm thấy an tâm và tin tưởng hơn. Trong trường hợp này, tôi không ngạc nhiên nếu nhóm chọn dịch vụ của công ty Dream Tibet. Anh nhân viên chân thành như thế thì quá đáng tin còn gì!

Di chuyển cả buổi sáng, nhóm bạn đã thấm mệt và ghé một quán nước nghỉ ngơi. Chọn cái bàn trên lầu ngay ban công được trang trí vài chậu cây tươi tắn, ai nấy thở phào nhẹ nhõm. Vừa uống nước, nhóm bạn lại tiếp tục trao đổi về câu chuyện xoay quanh Everest.

- Mọi chuyện có vẻ phức tạp hơn em nghĩ! *Khải thở dài.*

- *Ichika chia sẻ.* Ủa, không biết các em thấy sao chứ... chỉ bị tụt hứng mất tiêu rồi! Nghĩ đến những người làm nghề sherpa, công việc của họ sao quá nguy hiểm!

- Biết là nguy hiểm, nhưng ít nhất đó là công việc duy nhất mang lại cho họ sự an toàn về mặt tài chính chị à! *May phản biện.*

- *Carlos tỏ ra đăm chiêu.* Tui tự hỏi có bao nhiêu người được cung cấp trang thiết bị bảo hộ tốt, bảo hiểm

xứng đáng và được huấn luyện chuyên nghiệp để hành nghề này?!?

- *Ichika lắc đầu nhẹ*. Chắc có, nhưng số ít thôi!

Một giọng nói vang lên từ bàn bên cạnh:

- Haaa, nếu họ may mắn sống sót sau nhiều chuyến leo núi như thế, họ chắc chắn có đủ tiền để rời xa dãy Himalaya để bắt đầu cuộc sống mới. Có khi vươn ra tận trời Tây đấy chứ!

Nhóm bạn đồng loạt nhìn về phía người phụ nữ với mái tóc điểm bạc, làn da nâu đen sạm vì cháy nắng và nhiều đồi mồi. Bà nói tiếp: “Xin lỗi, tôi là Dolma, không phiền cô cậu chứ?”.

- À, dạ không đâu! Cô là người sống ở đây à?

- Tôi sinh ra ở Solu. Tôi là chủ của cái quán này!

- Oh! Cô là... người Sherpa?

- Haaaaaa, chuẩn đấy! Nghe cô cậu nhắc đến người Sherpa, tôi góp vài lời cho vui!

- Chúng cháu ngồi chung bàn với cô được không ạ?

- À, tự nhiên thôi, tôi không ngại!

Nhóm bạn kéo ghế ngồi quanh để tiện nói chuyện với Dolma hơn.

- Cô cậu đến đây lâu chưa?

- Chúng cháu mới đến hôm qua thôi. Dự là còn ở lâu vì kế hoạch chính là thám hiểm Everest đấy ạ! *Khai trả lời.*

- *May tò mò.* Chắc cô đã từng có mặt trên đỉnh Everest nhiêu lần phải không ạ?

Tất cả những khuôn mặt trẻ trung nhìn Dolma không chớp mắt, đầy tò mò.

- Từng, nhưng không nhiều. Tôi bỏ nghề sớm vì không muốn chơi trò may rủi với tính mạng! Bốn đứa con tôi năn nỉ tôi không làm nghề nữa. Tôi quyết định dời xuống đây để học nghề buôn bán. Giờ thì cuộc sống đảm bảo có cái ăn cái mặc mà không lo nguy hiểm, con tôi cũng dễ đến trường học.

- *Ichika hỏi tiếp.* Cô nghĩ gì về ngành du lịch leo núi thương mại hiện nay ạ?

- Tôi nghĩ là tốt vì Nepal đã quá nghèo, thêm thảm họa động đất năm đó khiến chính phủ lấn người dân phải gồng mình để chống chịu với cuộc sống khắc nghiệt. Ít nhất thì nơi khác có tài nguyên sông nước biển cả để khai thác, Nepal chỉ có đỉnh núi tuyết là giá trị nhất thôi mà!

Khách quan là thế, nhưng suy nghĩ cá nhân thì không. Tôi là người con Phật sinh ra và lớn lên từ dãy Himalaya. Chúng tôi tin vào thân Hộ Pháp, thân Hộ Mệnh ở trên dãy núi thiêng liêng ấy. Tiếc thay, người leo núi càng nhiều thì rác thải càng không ngừng tăng lên. Nhìn cảnh khắp nơi vương vãi rác, còn đâu là thiên nhiên trong lành và thiêng liêng của chúng tôi nữa chứ!

- Dạ, cháu cũng nghe nói nhiều về ô nhiễm rác thải hàng tấn hàng tấn từ chân núi lên tới đỉnh Everest. Hiện nay, chính phủ Nepal còn yêu cầu người leo núi đóng tiền cọc 4,000 đô la trước chuyến hành trình, sau cùng số tiền sẽ được trả lại nếu khách leo núi giao đủ 8 kg rác – số rác trung bình mà một người thải ra trong lúc di chuyển. *Khai nói.*

- Đúng là có hàng tấn chất thải từ các bình oxy, lều trại không còn sử dụng, hộp đựng đồ ăn và đồ dùng là cả chất thải của con người. Không ai biết chính xác là bao nhiêu tấn, nhưng thực tế là đã có nhiều chiến dịch dọn rác được thực hiện mà rác vẫn còn đó. Ngoài phía chính phủ, tổ chức phi lợi nhuận do người Sherpa điều hành cũng được thành lập với mục đích giải quyết vấn đề ô nhiễm rác trên Everest. Còn nhà vệ sinh, vài nơi có nhưng khi lên độ cao nhất định thì chỉ có “toilet ngàn sao”! Hệ thống nhà vệ sinh tại Nepal nói chung còn ở tiêu chuẩn thấp mà! Hệ thống xử lý chất thải dưới này còn sơ sài là thế, huống gì ở tít trên cao kia thì lấy đâu ra hệ thống xử lý tốt, kiểm đâu ra nhà vệ sinh!

- *May tiếp lời.* Cháu nghe nói, vì biến đổi khí hậu nên thời tiết ấm nóng lên nhanh, tuyết và băng tan chảy nhiều hơn lúc trước. Kết quả là rác thải và phân người lộ ra dưới các lớp tuyết sau nhiều thập kỷ, đúng không cô?

Nhóm bạn nhíu mắt, nhăn trán nhìn May. Chắc do sự tưởng tượng sống động quá ấy mà!

- *Dolma thoáng mỉm cười.* Tôi không phải chuyên gia về môi trường hay biến đổi khí hậu, nhưng tôi không thể suy nghĩ tích cực về vấn đề này được. Các cô cậu biết rằng dãy Himalaya đóng vai trò vô cùng quan trọng, do là phần đầu nguồn cung cấp nước ngọt trong vắt từ các sông băng, và cung cấp nước ngầm trong mạch núi cho các con sông lớn trong khu vực như Ấn Độ, Nepal, Bhutan. Nepal chúng tôi thừa hưởng cả 6.000 con sông lớn nhỏ. Lượng nước từ thượng nguồn từng đổ về các con sông rất đều đặn theo mùa và dễ tiên đoán. Thế nhưng, khi tuyết và băng trên các đỉnh núi tan nhanh vì nhiệt độ nóng lên khiến các hồ chứa nước trên cao được tạo ra. Tôi không thể tin nổi là đến lớp băng vĩnh cửu đáng lý là ở đó vĩnh viễn mà cũng bị tan luôn! Rồi sao nữa? Hồ chứa đến lúc quá nhiều nước thì bung ra, phá vỡ bể chứa bởi băng đá và tràn xuống gây lũ lụt phá hoại miên dưới. Cũng cùng lý do nhiệt độ tăng cao như thế, băng đá quanh sườn núi dần tan ra, phá hoại địa hình vững chắc. Kết quả là tuyết lở, đá sụp đổ gây nguy hiểm cho người leo núi và người dân sinh sống quanh khu vực chân núi. Và cô cậu biết đấy, rác hay chất thải từ con người không được thu gom thì chảy vào sông băng. Còn

phân và rác được thu gom bỏ vào hố rác lớn ngay bên cạnh các làng dân cư thì cũng bị rửa trôi trong mùa mưa xuống hạ nguồn. Biết bao người bị dịch tả hay viêm gan B vì sử dụng nguồn nước nhiễm vi khuẩn từ phân người tan trong đáy! Trong lúc đó, mưa ngày càng ít đi nên lượng băng tuyết phủ trên đỉnh núi tuyết hằng năm cũng theo đó ít dần đi. Tuyết băng cứ tan với tốc độ chóng mặt trong mùa hè mà không có lượng bù đắp mới thì chắc chắn là không đủ lượng nước đâu nguồn tan chảy trong mùa xuân để giúp cư dân quanh dãy Himalaya sử dụng hằng ngày và tưới tiêu. Lúc thì lũ lụt ngập nước, lúc thì suối hồ khô cạn. Mọi thứ diễn ra quá nhanh!

- Trời ơi! Quá sức nguy hiểm! *Carlos buông lời thảng thốt.*

- *Dolma nhấp ngụm nước cuối cùng.* Tôi có việc phải đi! Cảm ơn cô cậu nghe tôi trò chuyện! Mà nói nghe này, một trong những cái khó của vấn đề là gì? Là khi khách leo núi mang 8kg rác thải xuống núi, không mấy ai gói ghém chất thải từ chính cơ thể họ xuống cá. Thế nên, dân làng quanh núi phải “hưởng trọn” nguồn nước có sinh vật lạ từ chuyện “đi lớn” hay “đi bé” của khách phương xa! Haaaaaa! Nếu thương dân làng xứ này, cô cậu nhớ tính đường mang chúng xuống nếu có ý định leo núi nhé! Tạm biệt!

- Chào cô, mong gặp lại ạ! *Tất cả vẫy tay và nhìn bóng Dolma khuất dạng dưới chân cầu thang.*

Ai nấy bần thần không nói một lời nào. Lúc sau, May lên tiếng nhắc rằng đã tới giờ hẹn với nhóm của Thomas, Omphile và Dimitri tại nhà hàng Kantipur Tandoori House cho bữa trưa.

Những người bạn gặp lại nhau đông đủ khiến không khí rộn ràng hơn. Trong khi nhóm của Thomas phấn khích và cười nói liên tục về kế hoạch leo núi sắp tới, nhóm bạn còn lại có vẻ trầm ngâm hơn hẳn. Cùng nhau, họ trao đổi về thông tin đã thu thập và sàng lọc ra hai công ty du lịch có thể tin cậy với giá cả phải chăng nhất.

Chiều đến, cả nhóm đi thăm khu bảo tháp Boudhanath tọa lạc ở vùng ngoại ô phía đông của thủ đô Kathmandu, nơi được công nhận là di sản văn hóa thế giới vào năm 1979 bởi UNESCO – Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc. Khu bảo tháp thật to lớn hùng vĩ so với không gian bé nhỏ chật chội xung quanh và là nghệ thuật xếp đặt vô cùng thú vị giữa những hình vuông và hình tròn. Ngắm cảnh và chụp hình xong thì nhóm bạn rời đi, Carlos ở lại. Carlos cứ thế lặng im bước đi vòng quanh bảo tháp theo dòng người đông đúc. Những khách hành hương xung quanh nói với nhau rằng nơi này thoát trần, thoát tục và khiến lòng người thật bình an. Tôi không có tư duy của loài người để hiểu ý họ là gì, nhưng chắc chắn là tôi ám ảnh với ánh mắt của vị Phật trên tháp cao kia. Mỗi lần nhìn lên, tôi cảm tưởng như ánh mắt đó xoáy vào tâm can tôi đăm đăm, như thể đang chờ đợi một câu trả lời nào đó mà tôi còn mắc nợ. Tôi chợt hỏi chính mình:

tôi tồn tại trên thế gian này vì điều gì và bản chất sự sống của tôi là gì?

Chiều tối muộn, Carlos ghé thăm cửa hàng lưu niệm tìm gặp người bạn mới quen hôm trước.

- Tôi là Carlos đây! Nhớ tôi không?

- Hi hi hi, trí nhớ em hoạt động tốt mà!

- Tôi mới từ bảo tháp Boudhanath về. Sẵn ghé đây có vài việc tính hỏi em?

- Ôi! Thật á? Trưa nay em cũng ghé bảo tháp với mấy đứa bạn cùng lớp.

- Sao tôi không thấy Choden ta?

- Em đến chừng 11 giờ, rồi về lúc khoảng giữa trưa. Nắng kinh khủng luôn!

- À, vậy là không có duyên gặp nhau rồi. Tôi với nhóm bạn đến đó buổi chiều cơ. Tiếc nhỉ!

- Dạ! Anh có chuyện gì muốn hỏi hả?

- Tôi tính hỏi Choden là Choden biết gì về tình trạng xử lý rác thải trên cung đường lên đỉnh Everest không?

- Những gì em biết là mấy năm nay, cả biệt đội nhiều người thuộc chính phủ, các tổ chức phi lợi nhuận khác nhau và cả người dân đều làm việc rất vất vả để thực hiện chiến dịch dọn rác trên Everest. Hàng tấn rác cũng như tử thi được mang xuống.

- Theo em nghĩ thì việc đặt cọc 4,000 đô la để đổi lấy 8kg rác có thật sự hiệu quả?

- Hi hi hi! Em không biết có hiệu quả không chứ mà người làm nghề sherpa đi dọn hoài mà rác vẫn còn hoài! Vấn đề là luật được đưa ra nghe hay ho là thế, nhưng cách quản lý và theo dõi người thực thi luật mới là quan trọng. Nói ra thì buồn chán, nếu anh để ý giao thông ở Nepal sẽ thấy dân tình chạy xe không theo quy tắc nào cả. Mọi thứ ở Nepal đúng nghĩa là “tự do”, nghĩa là “không quy tắc, không luật lệ, không trách nhiệm”. Với lại, lý do khác nữa cơ. Em có người nhà làm nghề dẫn đường nè! Chú ấy nói là, cả chuyến hành trình hai tháng trời đúng nghĩa hành xác. Thế nên, người leo núi an toàn và đủ năng lượng quay trở lại điểm xuất phát là may mắn lắm rồi. Ở chặng quay xuống núi, thường thì họ rất mệt mỏi và kiệt sức, em không nghĩ số đông họ quan tâm đến rác hơn việc lê tấm thân càng nhẹ càng tốt để trở về. Nhiều người họ chấp nhận mất 4,000 đô la và coi như là thuế rác anh à!

- Nghe có lý quá chừng!

- Thật ra thì Ủy Ban Kiểm Soát Ô Nhiễm Sagarmatha

– một tổ chức phi lợi nhuận – đã làm hết sức để giữ sạch khu vực Khumbu cùng người địa phương. Họ cũng đặt cả 70 thùng rác dọc đường từ các trại cắm trại lên đỉnh Everest. Nhưng nói cho cùng, với cả ngàn người leo núi ở các cấp độ thấp cao khác nhau như thế mỗi năm, có phải ai cũng có ý thức đâu, đúng không anh?

- Ủ, chắc chắn rồi!

- Điều em lo lắng nhất là cách xử lý rác thải cơ! Để phục vụ du lịch cho hàng ngàn khách mỗi năm như thế, có đến hàng trăm nhà nghỉ ở khắp các thị trấn quanh khu vực Khumbu. Chú em thì làm hướng dẫn viên cho khách, chứ thím em thì quản lý một nhà nghỉ nên em biết rõ. Nhà nghỉ thải ra hằng hà sa số loại rác như lon bia, rượu và hộp đựng thực phẩm bằng nhựa, thủy tinh, nhôm, rồi các loại giấy và các loại rác khác. Anh biết rác đi về đâu không? Được đổ vào các hố rác lớn nhỏ khác nhau quanh khu vực dân cư. Sau đó người ta đốt rác trong cái hố đó. Không những rác từ các nhà nghỉ, rác và chất thải được dân địa phương thu gom từ các Trại cắm trại cũng được đổ vào các hố này. Vậy đó! Hệ thống xử lý rác thải phát triển ở mức đó! Khí độc tỏa ra từ việc đốt rác thì đen ngòm hôi hám. Mùa mưa tới thì tất cả chất độc hại từ hố rác hay hố phân đều ngấm vào lòng đất hay tràn xuống hết suối hô. Kết quả là dân làng địa phương hay du khách đều có thể bị tiêu chảy hay bệnh khác có liên quan đến nước ô nhiễm.

- Hừm... Không có một chút ánh sáng le lói nào của

điều tích cực hết em hả?

- Hì hì! Thật ra là có chứ! Du lịch phát triển quá chừng, người người đến tham quan và thám hiểm dãy Himalaya tăng liên tục. Ai có sức và có điều kiện thì leo lên tới đỉnh núi, còn không thì tới trại cắm cứ trải nghiệm thiên nhiên hùng vĩ. Nhờ vậy mà người địa phương như chú thím em ăn nên làm ra. Có tiền thì đầu tư cho con cái học hành tới nơi tới chốn, thậm chí học trường xịn hẳn hoi để đổi đời. Hơn thế nữa, em nghe nói một số khách quay trở lại thực hiện dự án bảo vệ môi trường như xử lý phân người để tạo năng lượng cho một số làng hẻo lánh thiếu điện nước. Một số dự án khác tập trung vào mảng tái chế rác để hỗ trợ phát triển cộng đồng.

- Có mấy dự án như thế này trong thực tế rồi Chedon? Nghe thú vị quá!

- Ủm... Thật ra em không biết chính xác đâu! Vấn đề là rác đâu vào thì vẫn còn rất lớn, mà xử lý đâu ra chỉ ở mức độ nhỏ giọt. Em chỉ hy vọng rác và chất thải của đâu vào và đâu ra ngang nhau thì tốt đỗi bê.

- Ủm, cảm ơn Chedon nhiều lắm! Nói thật, sở thích của tôi là leo núi và ước mơ trong đời tôi là chinh phục càng nhiều đỉnh núi cao càng tốt. Trước đây, tôi có đọc nhiều tin tức về Everest nhưng chỉ tập trung về kinh nghiệm của những nhà leo núi để học hỏi và rút kinh nghiệm thôi. Những vấn đề khác có liên quan, tôi chỉ lướt qua và không

để tâm. Mới tới đây chưa tới hai ngày mà tôi cảm giác cái biêt của tôi thật ít ỏi và cái hiếu của tôi thật thiển cận về mọi thứ. Chiêu nay dành nhiêu thời gian ở Bảo tháp, tôi nghĩ là mình đã “sáng” ra hơn. Chedon cũng giúp tôi nhiêu để biết mình sẽ làm gì. Cảm ơn Chedon nhiêu!

- Nói chuyện với anh vui mà! Đừng khách sáo quá! Em rất thích nói chuyện với người quan tâm tới môi trường. Nói thiệt, dãy Himalaya linh thiêng của người dân chúng em mà được sạch sẽ trong lành trở lại thì trời ơi...! Có khi em làm cái nhà lá ở ngôi làng quanh đó sinh sống quá! Hi hi hi...

Carlos lựa mua một đôi bông tai có hình giọt nước bé xinh bằng đá màu ngọc lục bảo tặng cho Choden. Cô nàng có vẻ rất bất ngờ. Carlos vẫy tay chào tạm biệt: “Bữa nào rảnh tôi lại ghé thăm Choden nhé!”.

Hôm đó, sau khi ăn tối cùng nhóm bạn, Carlos về phòng lướt mạng đến tận khuya. Trong bữa sáng hôm sau, cả hội cùng bàn tới việc leo núi.

- *Omphile* đề xuất. Hôm nay là ngày thứ ba ở Kathmandu rồi đó, chúng ta cũng nên quyết định lựa chọn công ty du lịch nào để ký hợp đồng với họ chứ nhỉ?!

- Đúng rồi! Thời gian chờ giấy cấp phép leo núi cũng khá lâu đấy! Mọi người thấy sao giữa hai công ty chúng ta đã lựa chọn ở vòng sơ khảo? Haaaa...Như thể lựa chọn hoa

hậu ý nhỉ! *Thomas đồng tình.*

- *Ichika tỏ ra thận trọng.* Hừm, mình lăn tăn quá, chưa nghĩ ra được công ty nào tốt hơn!

- Em thích công ty Dream Tibet hơn. *May hứng khởi.*

- *Khải cười.* Em cũng vậy!

- À... ừm... Tôi muốn thông báo là tôi không tham gia hành trình leo núi này nữa. Mọi người có chuyến đi an toàn nha! *Carlos nói.*

Tất cả đều nhìn Carlos với ánh mắt ngạc nhiên và khó hiểu.

- *Dimitri nói giọng khá gắt.* Ông làm tụi này bất ngờ quá! Ông bị cái gì vậy?

- Tôi nhận ra là hệ thống rác thải ở đây chưa được xử lý tốt, tôi không muốn góp phần tạo nên sự ô nhiễm cho vùng núi linh thiêng. *Carlos từ tốn trả lời.*

- Bữa nay bị sao thế Carlos? Trước đây ông leo bao nhiêu ngọn núi, có bao giờ thấy ông quan tâm tới môi trường môi sinh gì đâu? *Thomas cao giọng.*

- *Carlos cười nhẹ.* Ủ, con người ta thay đổi mỗi ngày, không phải sao?

- *Omphile chất vấn thêm.* Nhưng mà, vấn đề là có hàng ngàn người khác vẫn leo núi năm này sang năm khác. Anh nghĩ là một mình anh không tham gia thì có thể thay đổi được điều gì lớn lao lắm sao? Chính phủ thu tiền nhiêu thì phải nhả bớt ra mà lo chuyện giữ gìn môi trường sống của họ chứ!

- Ủm... em đồng ý với Carlos. Chẳng phải con người chúng ta không khác gì virus sao, bước chân tới đâu là phá hoại môi trường sống tới đó? Nói chuyện với người bản địa qua nay cũng giúp em hiểu ra sự thật rất đáng lo ngại. Nếu bớt virus thì bớt tàn phá, đúng không? *Khải phân tích thêm.*

- *May tiếp tục biện minh theo quan điểm của Omphile.* Nhưng virus sinh sôi bầy đàn, bớt đi vài con thì kết quả cũng không thay đổi bao nhiêu. Haaaa... !

- Đúng là thế! Quan trọng là ai muốn làm virus, ai không. *Ichika khá đanh giọng.*

- *Omphile ôm đầu.* Trời ơi! Cái gì vậy nè trời! Làm người không muốn, tự chuyển mình thành virus hết vậy? Thôi, tùy anh Carlos! Nếu anh không muốn tiếp tục thì đó là quyết định riêng của anh. Chúng ta bàn tiếp chứ nhỉ?

- Chị rút luôn nhé! *Ichika mỉm cười.*

- *Omphile hết sức bất ngờ.* Hả? Thiệt luôn hả chị?

- Tôi cũng hủy chuyến leo núi nha, xin lỗi mọi người!  
*Khải vỗ hai tay lên bàn, mắt cụp xuống.*

- *Đến lúc Thomas thể hiện sự nóng giận.* Mấy người bị điên hết rồi sao? Đều là tay leo núi chuyên nghiệp mà hôm nay lại để cho mấy thứ rác vứt vẫn ấy làm hỏng kế hoạch. Tính trở thành chuyên gia bảo vệ môi trường hết hay sao?

- À... ừm... rác không vứt vẫn như anh nói đâu, chúng gây... gây... tác hại cho người bản địa ghê lắm! *May lắp bắp chống chế.*

- *Thomas dứt khoát.* Không nói nữa! Ai muốn đặt chân lên đỉnh Everest thì cùng tôi đi ký hợp đồng với công ty du lịch. Ai không muốn thì tùy!

Nói xong, Thomas dồn mạnh tờ tiền trả bữa ăn sáng xuống bàn và rời bước đi. Omphile và Dimitri liên xách giỏ nối bước theo sau Thomas. May mang vẻ mặt hoang mang, dợm chân tính đứng lên rồi lại ngồi xuống.

- *Ichika đặt tay lên vai May.* Một ngày Nepal có hệ thống xử lý rác thải và nhà vệ sinh tốt hơn, chúng ta sẽ cùng nhau trở lại nơi này, được không em?

- *May áp úng.* Lỡ tới lúc đó... chúng ta... già mất tiêu, hoặc không thể... sống để chờ được giây phút đó thì sao?!

- Thì... coi như xui! Coi như duyên không tới! Biết đâu kiếp sau! Hi hi hi... *Khải cười*.

- *Carlos thuyết phục thêm.* Sớm thôi, công nghệ trực tuyến leo núi 5D hay 6D gì đó sẽ giúp ích phần nào cho chúng ta. Không thể so sánh với việc leo núi thật nhưng ít nhất thì cũng có trải nghiệm nhất định. Dù chúng ta không leo lên thì núi vẫn còn đó, có mất đi đâu mà sợ!

- Em hiểu rồi! *May nhìn một lượt những người bạn trong nhóm và cười nhẹ nhõm.*

Những ngày sau đó, nhóm bạn đến thăm trường học được xây dựng từ quỹ của Apa Sherpa và cùng nhau ủng hộ một số tiền lớn vào các quỹ phi lợi nhuận khác nhau về lĩnh vực giáo dục và môi trường tại địa phương. Thay vì dành hơn hai tháng cho chuyến hành trình chinh phục Everest, nhóm bạn đã đi thăm hết tất cả những nơi cần đến tại Nepal và tình nguyện hỗ trợ người địa phương nhiều việc.

Tuy nhiên, vài tuần sau, Carlos nhận được tin chỉ gái hạ sinh con đầu lòng ở Mỹ. Cảm giác có cháu lần đầu tiên trong đời khiến chàng trai rộn ràng mừng vui. Carlos vội vàng về lại Brazil giải quyết việc cá nhân và làm thủ tục giấy tờ để sang Mỹ. Nhóm bạn tiếc nuối vì hành trình còn lại không có Carlos đi chung. Đêm cuối chia tay, Carlos đãi bạn bè một bữa ăn tối thịnh soạn và hẹn gặp lại May, Khải, Ichika vào một dịp hội ngộ khác. Chuyến đi này tuy không đạt được mong đợi chinh phục Everest nhưng thật

sự đáng giá trong đời. Lần đầu tiên họ cùng mở rộng tầm mắt về cách nhìn nhận cuộc sống và thấy rằng quyết định nào cũng có cái giá để trả. Quan trọng là cái giá đó có xứng đáng hay không và lương tâm có day dứt hay không! Chedon đã nói điều cuối cùng với Carlos ở sân bay: “Carlos à, giá mà anh trở thành đại sứ môi trường thì tuyệt vời lắm đấy! Anh phù hợp với vai trò đó vô cùng! Người có lương tâm cỡ nào mới làm được điều anh đã làm, vì thường thì không mấy người từ bỏ ước muốn mạnh mẽ của bản thân để nghĩ đến cộng đồng hay cỏ cây ngoài kia đâu! Rất vui được biết anh và chúc anh thượng lộ bình an!”. Cô gái nhỏ thật khiến tôi cảm động dù tôi không phải là con người, càng không phải là anh chàng cao lớn hào hoa như Carlos.

Háo hức với chặng hành trình khám phá vùng đất mới, tôi quyết định “bám đuôi” Carlos. Có điều, những tuân lệ ở nhà Carlos không thú vị gì cho lắm! Anh chàng nhét cái ba lô vào góc tủ, đóng cửa tủ lại và tôi trở thành “kẻ ở tù trong bóng đêm” ngày này qua ngày nọ trong lúc Carlos chờ thủ tục giấy tờ. Buồn buồn thì tôi lại rủ rỉ tâm tình với cái ba lô vì dẫu sao cũng là đôi bạn trong chặng hành trình dài ở Nepal.

- Nay, ba lô ơi, đừng ấy có biết tại sao Carlos nhiều tiền thế không? Trẻ tuổi mà có vẻ giàu nhỉ!

- À, Carlos là kiến trúc sư trẻ tài năng nhất xứ Rio de Janeiro – thành phố lớn thứ hai tại Brazil đấy! Anh chàng mới ra trường một năm đã nhận được giải thưởng

danh giá về ý tưởng thiết kế nhà ở trên biển. Làm ở tập đoàn đa quốc gia, nhận toàn công trình siêu lớn, không nhiêu tiền của cũng là! Có điều, xuất phát điểm của Carlos là câu chuyện khác, nghèo lăm!

- Là... sinh ra trong nhà nghèo á hả? Như thế là chuyện Lọ Lem phiên bản nam thời hiện đại ý nhỉ!

- Ủa, gần như là vậy! Mẹ mất sớm vì ung thư, cha Carlos chỉ là người lái tàu thuê cho các đại lý du lịch, chị gái thì đi sang Mỹ lao động rồi lập gia đình bên đó. Cái khác với Lọ Lem là không ai giúp Carlos thành hoàng tử hết! Carlos được như hôm nay là tự cậu ấy có ý chí mà nén đấm! Ham học, cần cù làm thêm để có tiền đóng học và quyết tâm theo đuổi ước mơ thành kiến trúc sư để thiết kế cái nhà cho cha mình đàng hoàng, sạch sẽ!

- Wow! Đáng nể thật chứ! Mà đằng ấy sao biết tường tận hết cảnh anh chàng luôn vậy?

- À, haaaa! Vì tôi là cái balo mà Carlos mua từ hồi cậu ấy học cấp 3 tới giờ. Thời ấy, ngày nào cậu ấy chẳng đeo tôi trên lưng đi đến trường rồi đi làm thêm. Tuy kích cỡ không to, nhưng cậu ấy sắp xếp tập vở bên trong vừa khít. Đến khi cậu ấy tốt nghiệp đại học, đi làm thì cất tôi vào đây, chỉ sử dụng khi đi du lịch thôi.

- Đằng ấy trở thành bạn lâu năm của Carlos rồi còn gì!?!?

- Ủa, bởi vậy chuyện bé chuyện lớn của cậu ta, tôi biết hết! Chẳng hạn, nghe cách nói chuyện với Chedon ở Nepal, tôi biết là chàng ta thương mến Chedon rồi! Hi hi hi!

- Ôi! Thật à! Tại sao lại nghĩ thế?

- À, là vì... rõ ràng quá còn gì!





## CHƯƠNG 6

# ĐỎ MÀU DA, ĐỎ MÀU LỬA

*“Không phải việc chống đối nào cũng thành công  
nhưng thiên nhiên đáng được bảo vệ như thế, môi  
trường sống đáng được quan tâm như thế!” – một  
nhân vật trong chuyện cho hay.*

Thật khó diễn tả cảm xúc khi nhận ra tôi đang ở đây – đất nước có diện tích lớn thứ tư, dân số đông đúc thứ ba và quyền lực quân sự được đánh giá hàng đầu trên bảng xếp hạng toàn cầu. Hợp chúng quốc Hoa Kỳ! Tôi thích gọi quốc gia này bằng cái tên nhẹ nhàng trong tiếng Việt: Mỹ.

Mỹ là đất nước thú vị! Nơi thì tập trung khu vực đô thị chật chội, nơi thì rộng bát ngát nhìn đỏ mắt con người không thấy một ngôi nhà. Nơi thì tuyết đổ dày hơn cả mét, nơi thì bão lũ liên tục, nơi thì cháy rừng triền miên, nơi thì thời tiết hâu như ôn hòa quanh năm. Nơi thì biển nước

trong xanh với bao trù giải trí vui nhộn, nơi thì đồng không mông quạnh chỉ có thảo nguyên, núi đá và sa mạc. Người thì da trắng, người thì da đen, da vàng, da nâu, da đỏ với đủ sắc độ. Mỹ như một quả địa cầu thu nhỏ mà người dân khắp thế giới hội tụ về sinh sống lâu dài qua nhiều thế hệ. Mỹ là nơi có thể tìm thấy phố Nga, phố Ý, phố Tàu, phố Ấn Độ, làng Campuchia, làng Đức, v.v.. Mỹ là nơi có thể tìm thấy nhà thờ Thiên Chúa giáo, nhà thờ Hồi giáo, đền thờ Hindu, đền thờ Jain, chùa Phật giáo, v.v. với tín đồ đến từ nhiều sắc tộc khác nhau. Mỹ là nơi mà người dân phố thị có thể thưởng thức ẩm thực vòng quanh thế giới trong vòng bán kính 5km như hamburger, hotdog, pizza, taco, phở, sushi, pad Thái, cà ri masala, hummus, falafel, v.v.. Mỹ là nơi có nhiều trường hợp di dân sống hàng chục năm nhưng vẫn không thể hoặc không có nhu cầu sử dụng tiếng Anh bản địa.

Mỹ sử dụng phương thức đo lường khác biệt với các đất nước khác: dặm (mile) thay vì cây số (km), độ Fahrenheit thay vì độ Celsius, pound thay vì kg, v.v.. Mỹ là quốc gia hiếm hoi trên thế giới mà người dân được quyền sử dụng súng đạn. Mỹ có biểu tượng văn hóa là hình ảnh anh chàng cowboy miên viễn Tây một mình một ngựa với cây súng giắt lưng, cùng kỹ năng bắn súng thượng thừa đến mức huyền thoại. Mỹ là nơi bao anh tài về khoa học kỹ thuật, khoa học xã hội và giới doanh nhân tụ hội về để biến vùng đất rộng bát ngát này thành cường quốc thế giới chỉ trong vài trăm năm.

Mỹ không hoàn hảo. Tham gia những cuộc chiến tranh tàn khốc gây chết chóc tang thương và gây tranh luận

toàn cầu. Nhiều kẻ giàu tham lam ích kỷ vô đạo đức bóp nghẹt người làm công từng đồng bạc cắc. Đây rãnh những người nghèo sống tạm bợ dưới gầm cầu hay lêu trại nhếch nhác nơi góc đường. Chỗng chất việc phân biệt kỳ thị chủng tộc, xu hướng tính dục hay tôn giáo. Phụ nữ vẫn phải liên tục đấu tranh vì bình đẳng giới còn chênh lệch. Các chương trình hành động bảo vệ môi trường chưa bao giờ hết nóng hổi. Việc mong đợi một quốc gia có diện tích rộng thênh thang, chủng tộc đa dạng, số lượng người nhập cư chiếm hơn 98% dân số phải phát triển hoàn hảo là chuyện không tưởng – dấu được mang tiếng hùng mạnh như thế nào. Quá trình ấy còn dài và nhiều chông gai phía trước.

Mặt khác, Mỹ cũng là biểu tượng của lòng nhân ái. Cơ quan Phát triển Quốc tế Mỹ (USAID) và nhiều nguồn quỹ nhân đạo khác được đóng góp bởi doanh nghiệp Mỹ và người Mỹ nói chung đã rót tiền về nhiều quốc gia đang phát triển và quốc gia nghèo. Mỹ còn là đơn vị hảo tâm ra tay nghĩa hiệp hỗ trợ tổ chức Liên Hiệp Quốc hàng loạt viện trợ về y tế, giáo dục, môi trường và sinh kế. Mỹ thường là “anh lớn” có trọng lượng về tiếng nói “to bự” trong nhóm đồng minh, là chỗ dựa tinh thần của nhiều quốc gia mỗi khi bị ức hiếp.

Mỹ là anh chàng cowboy có tuổi đời còn xuân thì. Trẻ trung, đầy năng lượng, nhiều tài năng, anh hùng tính, háo thắng và gây tranh cãi. Vì thế, mặc những điều tốt lẩn điêu xấu tồn tại song song, gã cowboy Mỹ này chưa bao giờ giảm nhiệt về độ thu hút tới loài người trên toàn thế giới. Giấc Mơ Mỹ trở thành điều gì đó lớn lao,

thiêng liêng và khó cưỡng lại được đối với nhiều con người. Tôi chỉ là mảnh ni lông giấu thân mình trong cái ba lô nhưng cũng thốn thức vô cùng trong hành trình đến với đất Mỹ. Hàng loạt cuộc trò chuyện của hành khách trên máy bay với nhiều ngôn ngữ khác nhau đã mở mang vốn hiểu biết của tôi về đất nước này.

Khoảnh khắc gia đình đoàn tụ và mừng mừng tủi tủi cũng qua mau. Carlos ngắm nghĩa cháu gái mới sanh bé nhỏ và mong manh ngủ vùi trong lòng mẹ:

- Bé bi trông giống bà ngoại quá chị nhỉ?

- Hừm... Thế à! Vậy mà ba nó nói giống ông nội!

- Ha ha! Không ai nói bé bi giống cha mẹ hết à?

Buổi tối đầu tiên ở nhà chị gái Gaby, Carlos được anh rể tự tay nấu đai bữa tiệc sum họp. Cả nhà rộn ràng chuyện trò sau thời gian dài không gặp gỡ. Chedon được nhắc đến nhiều khi Carlos kể chuyện về chuyến đi kịch tính ở Nepal. Ba lô nói đúng, Carlos thương yêu Chedon thiệt chứ chẳng đùa! Chẳng thế mà Carlos gọi điện tâm tình với cô nàng tới mấy lần một tuần.

Chơi ở nhà và giúp chị bế em bé được vài ngày, Carlos tham quan đó đây vì chưa bao giờ Carlos thăm chị trong thời gian lâu đến vậy. Nếu muốn đi đâu xa thì anh rể gọi điện cho em trai chở Carlos đi. Thành phố Rapid này

không lớn nhưng ấn tượng vì được gọi là “Thành phố của những vị Tổng Thống”. Dọc theo vỉa hè ở các tuyến phố chính và các góc đường ở trung tâm là 43 bức tượng đồng của 43 vị Tổng thống Mỹ ở các tư thế ngồi, đứng, bước đi, phát biểu, tuyên thệ, dắt thú cưng đi dạo, v.v. với kích cỡ thật. Dự án thú vị này được khởi đầu vào năm 2000 nhằm tôn vinh các vị Tổng thống. Lý do của dự án này được thực hiện là nhằm góp phần thúc đẩy ngành du lịch toàn bang South Dakota – vốn được biết đến là vùng đất của Những Vị Tổng Thống từ nhiều năm trước.

Trên dãy núi Black Hills của thành phố Keystone, cách thành phố Rapid chừng 25 phút chạy ô tô về phía tây nam, là một công trình khổng lồ được xem là biểu tượng đáng tự hào của đất nước Mỹ bên cạnh tượng Nữ thần Tự Do nổi tiếng ở New York. Được bao bọc bởi quần thể rừng quốc gia, công viên quốc gia, công viên tiểu bang rộng lớn với cảnh núi đồi sừng sững và thông xanh bao phủ vươn lên trời cao, Khu tưởng niệm Quốc gia nằm trên độ cao 1.745m so với mặt nước biển mở cửa chào đón khoảng ba triệu khách du lịch mỗi năm. Lượng khách du lịch ấy đã góp phần thúc đẩy kinh tế của cộng đồng phố nhỏ Keystone chưa tới 350 người dân ngay cửa ngõ vào Khu tưởng niệm.

Khu tưởng niệm có nhiều khu vực và công trình phụ nhằm đáp ứng nhu cầu chụp ảnh lưu niệm và tìm hiểu về lịch sử cho du khách ghé thăm. Tuy nhiên, điểm nhấn lớn nhất của nơi này là bốn gương mặt khổng lồ của bốn vị Tổng thống Mỹ được điêu khắc ngay trên khối đá granite

sẵn có trên vách núi Rushmore, nơi luôn đón nhận tia nắng mai đầu ngày. Với tỷ lệ khuôn mặt có chiều cao 18m, con mắt dài 3m, khoé miệng 5,5m và sống mũi dài 6m, chiều cao cơ thể ứng với kích cỡ của các khuôn mặt có thể lên đến 215 mét. Các vị Tổng thống được lựa chọn là đời thứ nhất George Washington, đời thứ 3 Thomas Jefferson, đời thứ 26 Theodore Roosevelt và đời thứ 16 Abraham Lincoln lần lượt theo thứ tự từ trái sang phải.

Nếu Tổng thống Washington có công khai sinh ra Hợp chúng quốc Hoa Kỳ và đặt nền móng cho nền dân chủ, thì Tổng thống Jefferson có công mở mang lãnh thổ cũng như chấp bút cho bản Tuyên ngôn Độc lập nổi tiếng vào năm 1776, Tổng thống Lincoln có công kết thúc cuộc nội chiến bắc nam đầy kịch tính và bãi bỏ chế độ nô lệ, còn Tổng thống Roosevelt có công chấm dứt độc quyền doanh nghiệp lớn và đảm bảo quyền lợi của người lao động phổ thông, cũng như nâng tầm vị thế của Mỹ trên trường quốc tế. Như vậy, theo thứ tự, các vị Tổng thống đại diện cho sự khai sinh, phát triển, bảo tồn và tăng trưởng cũng như kỳ vọng xây dựng các giá trị tự do, độc lập, dân chủ và nhân quyền. Công trình được xây dựng từ năm 1927 đến 1941 thì phải ngưng lại vì không đủ kinh phí để thực hiện phần thân trên của bốn vị. Dù vậy, tác phẩm vĩ đại này chắc chắn là niềm tự hào của cha con nhà điêu khắc lừng danh Gutzon Borglum với sự đồng hành của 400 nhân công. Thành công khác cũng được nhắc đến là sự an toàn của toàn bộ lực lượng nhân công trong suốt quá trình hoàn thiện tác phẩm khổng lồ này, không một ai bị tử vong được xem là vượt ngoài mong đợi.

Carlos đã chụp rất nhiều hình ở khu tưởng niệm này, cũng như chụp hàng loạt các lá cờ pháp phơi đại diện các tiểu bang trên đất nước Mỹ được trưng bày trên con đường dẫn vào chân núi Rushmore. Công trình này không khó hiểu khi được xem là biểu trưng của lịch sử Mỹ và nơi thăm viếng thiêng liêng dành cho người dân Mỹ yêu nước. Steve, người đồng hành cùng Carlos, đã ngồi thử ngắm nhìn các bức tượng với ánh mắt sáng tràn ngập cảm xúc.

- Ồn chứ Steve? *Carlos hỏi Steve.*

- Em ồn anh ạ! Cứ có dịp đến đây, em lại thế đấy! Đất nước Mỹ có lịch sử hình thành và phát triển tuy ngắn ngủi so với nhiều vùng văn hóa lớn trên toàn thế giới như Châu Âu, Ấn Độ hay Trung Quốc nhưng em thật sự tự hào với những gì đã diễn ra. Không dễ gì để trở thành cường quốc thế giới nhưng Mỹ đã làm được anh ạ! Nhìn các vị Tổng thống sáng bừng trên kia, em cảm thấy mình bé nhỏ quá!

- Các vị Tổng thống tuyệt vời thật! Nhưng nếu các vị ấy không có những người dân tài năng và yêu nước đậm sâu như em thì việc khó mà thành, đúng không!?

- Cảm ơn anh đã động viên! *Steve cười tươi.*

Trên đường về, Carlos hỏi Steve về những người bản địa Mỹ. Steve hào hứng kể rằng giữa tuần sau sẽ có lễ hội Pow Wow, một hoạt động văn hóa đặc biệt của cộng đồng bản địa. Carlos không cần suy nghĩ mà đã xuất ngay và liền:

“Quá trời may mắn luôn! Phải đi chớ!”.

Mấy ngày sau đó, Carlos đã dành khá nhiều thời gian để xem những bộ phim tài liệu về người bản địa nhằm chuẩn bị kiến thức và tư duy cần thiết trước khi tham gia Pow Wow.

Người bản địa còn được biết đến rộng rãi với tên gọi là người da đỏ để phân biệt với các sắc tộc khác như người da trắng, người da đen, người da nâu, hay người da vàng trong xã hội Mỹ. Dựa trên nghiên cứu khảo cổ học, nhiều nhà khoa học đồng tình rằng người bản địa châu Mỹ có nguồn gốc từ Châu Á. Theo thuyết này, vào thời kỳ kỷ băng hà cuối cùng khoảng 100.000 năm trước, mực nước biển hạ thấp đến nỗi lộ ra dải đất vùng cực ở phía tây bắc châu Mỹ. Vùng đất này lộ ra vào hai lần với khoảng thời gian dài, từ 75.000 đến 45.000 năm trước công nguyên, và lần nữa vào khoảng 25.000 đến 11.000 năm trước công nguyên. Những loài voi ma mút, bò rừng theo dải đất lộ ra này mà di chuyển qua vùng đất Bering nối liền giữa Siberia của châu Á và Alaska của Bắc Mỹ.

Dù rằng các nhà khoa học vẫn chưa rõ làm thế nào mà cả loài vật lẫn con người giai đoạn ấy có thể đặt chân dần xuống phía nam khi một nửa vùng đất phía bắc của Châu Mỹ chìm trong băng hà. Tuy nhiên, những bằng chứng khảo cổ hiện tại chỉ ra rằng tổ tiên của người dân bản địa châu Mỹ với hoạt động săn bắt đã di chuyển chặng đường dài từ Bắc Mỹ xuống tới Nam Mỹ. Thuyết này được xem là thuyết phổ biến và được chấp nhận hơn cả trong cộng đồng

khoa học khảo cổ. Trong khi những người dân bản địa tại vùng Nam Mỹ đã tạo nên những nền văn minh lớn đặc sắc trên thế giới như nền văn minh Maya từ 2.000 năm trước ở khu vực đông nam Mexico, nền văn minh của đế chế Inca từ thế kỷ 13 đến thế kỷ 16 có trung tâm tại Peru, thì câu chuyện về những cư dân bản địa tại Bắc Mỹ, đặc biệt là tại Liên bang Mỹ, lại mang màu sắc rất riêng.

Dù là cư dân bản địa Bắc Mỹ hay Nam Mỹ thì họ đều được gọi chung bằng cái tên rất dễ gây nhầm lẫn và hoang mang: “người Án Độ”. Tháng 10 năm 1492, khi Christopher Columbus tiếp cận với những cư dân bản địa đầu tiên trên hòn đảo nhỏ tại vùng Caribbean, ông ta nghĩ rằng mình đang ở đâu đó thuộc miền đông Án Độ nên gọi người dân nơi đây là “người Án Độ” (Indian). Dẫu sau này, khi người Âu châu nhận ra đây là sự sai lầm thì cái tên nhầm lẫn này đã trở nên thông dụng đến nỗi được dùng đến thế kỷ 21 vẫn chưa loại bỏ được.

Vì thế, cụm từ “người Án Độ” không những dùng để chỉ người Mỹ gốc Án, mà còn dùng để chỉ người bản địa “da đỏ” có lịch sử hàng chục ngàn năm trên lục địa này. Dẫu ngày nay, xã hội Mỹ được khuyến khích gọi tên các bộ lạc và bộ tộc bản địa sao cho chuẩn xác và phù hợp hơn nhưng thói quen không dễ thay đổi một sớm một chiều. Thật ra, gom hết các bộ tộc dưới cùng một tên gọi dễ tạo nên định kiến. Tương tự như vấn đề của người châu Á. Cùng được gọi là người châu Á nhưng người Hàn Quốc, người Campuchia, người Sri Lanka, người Oman, người Nga gốc

Âu, v.v. hoàn toàn không có điểm chung nào về mặt văn hóa và vẻ ngoài cả. Thế nhưng, nhiều người dân trên thế giới vẫn giữ định kiến rằng người dân châu Á nào thì cũng như người Hán Trung Quốc, vì nhiều khu vực có quá nhiều người Hán Trung Quốc di dân đến sinh sống. Cứ là “người Châu Á” phải là “như thế đó”! Như vậy là không công bằng cho danh tính của cư dân thuộc các quốc gia Châu Á khác. Cũng như thế, với hàng ngàn nhóm người bản địa trên lục địa Mỹ sở hữu văn hóa và cả bê ngoài hoàn toàn khác biệt nhau, nay bị gom lại dưới một danh tính thì quả là sai sót nghiêm trọng. Chẳng phải vì thế mà khi nhắc đến người dân “da đỏ” châu Mỹ, đa số con người chỉ hình dung đến hình tượng “Pocahontas” trong phim hoạt hình cùng tên, hay “Mohican” vì kiểu tóc cá tính được quảng bá rầm rộ.

Chuyện là, chỉ riêng tại nước Mỹ ở thời điểm hiện tại, có 574 bộ tộc người bản địa được chính phủ liên bang Mỹ công nhận. Đó là Sioux, Hopi, Shoshone, Pueblo, Apache, Cherokee, Ponca, Catawba, Navajo, Waccamaw và danh sách còn rất dài. Tiếc thay, có những tên đã bị xóa sổ vì bị xem là đã “tuyệt chủng”, trong khi hậu duệ của nhóm người ấy vẫn còn và phải sát nhập vào bộ tộc bản địa khác. Đồng thời, cũng có những hậu duệ của bộ tộc bản địa tự xem mình đã “tuyệt chủng” dẫu được công nhận về mặt giấy tờ. Nguyên nhân là chính sách đồng hóa của thực dân đã khiến ít nhất 109 ngôn ngữ bản địa tại Bắc Mỹ biến mất. Khi ngôn ngữ là công cụ quan trọng nhất của văn hóa đã không còn, con người không thể tìm thấy bản sắc danh tính của mình nữa nên tự xem bản thân đã “tuyệt chủng” theo. Đời sao quá nghiệt ngã!

Đã bao thập kỷ trôi qua kể từ ngày nhà thám hiểm Columbus đặt chân lên đất Châu Mỹ, người dân bản địa vẫn sống trong tủi nhục và không ngừng đấu tranh để giành quyền được sống và được tôn trọng từ chính quyền thực dân da trắng gốc Âu. Họ vẫn phải trả giá bằng máu, nước mắt và tính mạng. Tính từ khi Columbus, người dân bản địa trên toàn Châu Mỹ đã phải đối mặt với 14 đơn vị thực dân như Tây Ban Nha, Pháp, Anh, Nga, Bồ Đào Nha, Đan Mạch, Đức, Ý, Hà Lan, Na Uy, v.v.. Châu Mỹ rộng lớn rõ ràng là một món quà béo bở để bị dày xéo, tranh giành và bị chiếm làm thuộc địa từ sự tham lam vô độ của quân thực dân, dưới danh nghĩa “khám phá” và “khai sáng” nền văn minh cho nhân loại.

Ở trường học, nhiều trẻ em Mỹ không được tiếp cận với môn lịch sử một cách đầy đủ và công tâm, nhưng thế hệ con cháu người dân bản địa có cơ hội học được sự thật từ chính người thân trong gia đình mình, từ những học giả người bản địa và nhà nghiên cứu trung lập về lịch sử. Những gì họ biết về thăng trầm của dân tộc mình là sự xâm chiếm đất đai trắng trợn của chủ nghĩa thực dân. Là cuộc diệt chủng giết người bản địa hàng loạt. Là những loại vi rút, vi khuẩn gây bệnh lạ mà người bản địa không có đủ kháng thể chống lại nên chết không biết bao nhiêu cho kể. Là việc thực dân “lùa” người bản địa đi bộ hàng tháng trời để tới sống ở những vùng đất khô cằn sỏi đá, bao nhiêu tính mạng bỏ lại trên đường vì đói khát, bệnh tật. Là việc các nhóm dân tộc bản địa khác nhau đã kiên cường vùng lên đấu tranh chống lại quân đội thực dân châu Âu vốn được trang bị đầy đủ vũ

khí, để rồi cuối cùng ngã xuống hy sinh. Là chính sách đồng hóa của thực dân khiến hàng loạt trẻ em bị ép buộc rời bỏ gia đình sống trong những gia đình gốc Âu hoặc trường nội trú. Nơi đó, trẻ em không được dùng ngôn ngữ bản địa và bị “tẩy não” để trở thành người “văn minh” như thực dân. Nơi đó, trẻ em bị cấm thực hiện tín ngưỡng ngàn đời theo bản sắc dân tộc mà phải cải đạo sang tôn giáo của thực dân. Nơi đó, biết bao trẻ em trai và gái bị lạm dụng tình dục và bị hành hung thân thể bởi những người truyền đạo và nhân viên trường nội trú. Nơi đó, trẻ em bị ép lao động tay chân vất vả để phục vụ chính quyền thực dân. Trong khi mái tóc dài được thắt bím hai bên ở cả nam và nữ tại nhiều bộ tộc trở thành biểu tượng của nét đẹp văn hóa, sự mạnh mẽ và khí chất, mất đi mái tóc ấy thì không khác gì mất đi “linh hồn” của danh tính; ấy vậy mà những đứa trẻ buộc phải cắt tóc theo mệnh lệnh thực dân.

Sau khi lập quốc, chính sách đồng hóa nổi bật hơn cả mà chính quyền Washington đã áp dụng với cộng đồng các dân tộc bản địa là sự phân chia đất đai. Với truyền thống sống theo bộ lạc, đa số người dân bản địa cùng làm, cùng hưởng, cùng sinh hoạt chung với nhau bằng ngôn ngữ và văn hóa đặc trưng dưới sự lãnh đạo của tộc trưởng đầy uy tín. Có thể nói, ý thức của mỗi người về lối sống “gắn bó với bộ lạc” trở nên rất tự nhiên và thuộc về bản năng. Dĩ nhiên, điều này khiến chính quyền Mỹ – vốn được xây dựng từ chiến tích của quá trình thực dân – tìm cách xoay chuyển tình thế. Năm 1887, Đạo luật Dawes về việc phân chia đất được Quốc hội thông qua và thực thi với người

bản địa. Áp dụng câu nói “đoàn kết thì sống mà chia rẽ thì chết” là phù hợp với chính sách này. Mỗi người dân, mỗi gia đình bản địa đã bị tách rời thành từng đơn vị độc lập và riêng rẽ, chịu sự quản lý của chính quyền. Bộ lạc bị giải tán, cuộc sống của người bản địa sang trang với tư cách pháp lý mới. Sự tự do của danh tính, của lối sống, của truyền thống văn hóa người Mỹ bản địa đến hồi kết thúc.

Ngày nay, theo thống kê 2010, cộng đồng dân số tự nhận mình là người bản địa hoặc mang dòng máu của người bản địa chiếm khoảng 1,7% dân số toàn liên bang Mỹ và có xu hướng tăng lên khá nhanh theo từng năm. Tiếc thay, dân cư bản địa thuộc nhóm người có cuộc sống dễ bị tổn thương nhất. Vào năm 2017, tỷ lệ nghèo của cộng đồng bản địa là 26,8% so với tỷ lệ bình quân là 4,6% trên toàn quốc gia, tỷ lệ dân cư có thể sở hữu được nhà chỉ ít hơn 1% so với con số 63,8% bình quân toàn liên bang. Ngoài ra, tỷ lệ trẻ em theo học sau cấp 2 chỉ là 17%, tỷ lệ thanh thiếu niên tự tử cao gấp 2,5 lần so với tỷ lệ trung bình và thuộc nhóm cộng đồng có người trẻ tự tử cao nhất so với các chủng tộc khác. Nghiêm trọng hơn, cộng đồng người bản địa bị tấn công bạo lực dẫn đến chết người cao hơn 2,5 lần so với tất cả sắc dân khác. Trong đó có tới 84,3% phụ nữ bị tấn công bạo lực ít nhất 1 lần trong đời. Số liệu đáng sợ hơn cả là 56,1% phụ nữ bản địa bị tấn công tình dục, tính luôn cả hãm hiếp, ít nhất 1 lần trong đời của họ. Đó là chưa kể hàng ngàn trẻ em gái và phụ nữ bản địa bị bắt cóc và mất tích được ghi chép lại, nhưng con số thực tế được nhận định là cao hơn rất nhiều. Mỗi năm trôi qua, gia đình nạn nhân vẫn kiên nhẫn kiểm tìm và giữ

niêm hy vọng tích cực nhất về người con gái, người em gái, người chị, người mẹ yêu thương của mình sẽ được tìm thấy.

Ở thời hiện đại, lý do khiến phần đông người bản địa phải sống chật vật với cuộc sống vô cùng khó khăn được cho là vì chính sách “gọng kìm” của chính phủ liên bang. Chính phủ cấp cho họ những vùng đất riêng gọi là “Khu bảo tồn” để sinh sống. Tại các khu bảo tồn ấy, bộ tộc có thể lập bộ máy chính quyền tự cai trị theo truyền thống và tự lập luật lệ riêng. Tuy nhiên, tất cả đều phải tuân thủ theo luật pháp Liên bang và thể hiện nghĩa vụ cần có như những công dân Mỹ khác. Vào thời điểm năm 2016, vẫn có tới 75% đường bộ chưa được lát khiến trẻ em bản địa sống nơi xa xôi hổn lánh chốn sa mạc và hoang mạc khó tiếp cận với trường học. Nếu trường học được xây dựng thì chất lượng cơ sở vật chất và nhân sự giảng dạy cũng là vấn nạn chưa từng xứng tại một đất nước mang tiếng giàu có bậc nhất thế giới.

Carlos thở dài sau khi xem những đoạn phim tài liệu về người bản địa, ra vườn sau ngôi lặng lẽ thật là lâu. Những ngôi sao nhấp nháy trên bầu trời khuya, gió mát rượi thoảng qua từng chặp, tiếng khóc của em bé thỉnh thoảng the thé và tiếng ru con của chị Gaby bằng tiếng Bồ Đào Nha nhẹ nhàng thốn thức. Hai chị em Carlos đều là hậu duệ của ông cố người da trắng Bồ Đào Nha và bà cố người Tikúna, một bộ tộc bản địa ở rừng nhiệt đới Amazon thuộc xứ Nam Mỹ. Sau đó, thế hệ ông bà cha mẹ đã có các cuộc hôn phối đa sắc tộc khác để sinh ra chị em Carlos. Dẫu là cùng cha mẹ, chị Gaby có làn da nâu sáng, Carlos thì lại hoàn toàn

trắng. Trong bữa ăn tối, chị Gaby có nhắc đến việc Carlos cũng nên cảm ơn số trời cho mình gene da trắng của ông cố. Nhờ đó mà công việc được thuận lợi hơn hẳn so với bạn bè học chung có làn da đậm đà hơn. Carlos chống chế rằng: “Có phải nơi nào cũng phân biệt kỳ thị sắc tộc như Mỹ đâu chứ! Da trắng mà không có năng lực thì cũng như không!”. Tuy nhiên, sau quá trình tranh luận, Carlos công nhận rằng người da trắng gốc Âu vốn dĩ nhận được di sản của chủ nghĩa thực dân về lợi thế “văn minh hơn các sắc dân khác” nên cuộc sống có phần thuận lợi hơn. Có lẽ là cuộc sống nghề nghiệp được trải nhiều hoa hồng nên anh chàng chẳng mấy khi ngầm nghĩ về gốc gác dân tộc bản địa vùng Amazon của mình. Lúc này đây, thiết nghĩ cũng đã đến lúc!

Bảy giờ rưỡi sáng hôm đó, vừa mới nạp một ly cà phê pha sữa không đường cho một ngày mới đầy tinh táo, Carlos được Steve ghé ngang chở đến lễ hội Pow Wow. Chuyến hành trình hai tiếng rưỡi theo dự báo của Google Map được kéo dài hơn vì Steve thuyết phục Carlos tham quan một địa điểm độc và lạ trên đường đi. Steve bảo rằng nếu không ghé chỗ này thì hối hận cả đời, và kết quả thật khiến Carlos hài lòng! Công viên quốc gia Badlands (Những vùng Đất xấu) đúng như tên gọi của nó. Badlands là một trong số ít công viên người ta không đến để ngắm nhìn màu xanh của cây lá mà tròn mắt không thốt nên lời với cảnh tượng địa chất có một không hai trước mặt. Công viên là một thiên đường đẹp như tranh vẽ với hàng loạt núi đá nhấp nhô nối tiếp nhau ở dưới thung lũng, người đứng bên vệ đường có tầm nhìn ngang các đỉnh núi. Cũng vì sự tàn phá một cách

tàn nhẫn bởi gió và nước qua hàng ngàn năm, tạo hình phía trước thật ấn tượng với phần thân núi tròn nhẵn và nhỏ dần khi hướng lên trên, để lại cái đỉnh nhọn hoắt như những chiếc đỉnh ghim. Chính sự xói mòn ấy đã để lộ ra những lớp trầm tích đầy màu sắc, đặc biệt là trông nhu biến đổi tông màu khác nhau dưới ánh mặt trời sáng sớm hay chiều muộn. Lớp tím và vàng của đá phiến, lớp nâu và xám của cát và sỏi, lớp đỏ và cam của oxit sắt và trắng từ tro núi lửa. Lớp sát nền đất là đồng cỏ thảo nguyên xanh và đất đá vàng nâu. Những tầng núi đá cách biệt nhau bởi những hẻm vực sâu.

Loài động vật mà thỉnh thoảng du khách có thể thấy được vào ban ngày là bò rừng, nai bản địa, la, chó sói, kền kền, đại bàng, diều hâu. Nhiều loài khác chỉ hoạt động vào ban đêm như chồn chân đen. Đặc biệt, Công viên quốc gia Badlands cũng là nơi bảo tồn nhiều mẫu hóa thạch của các loài động vật có vú xuất hiện từ khoảng 33,9 triệu đến 23 triệu năm trước. Những bộ xương hóa thạch của lạc đà cổ đại, ngựa ba ngón, loài tương tự như tê giác khổng lồ và nhiều loài khác được tìm thấy ở nơi đây được bảo tồn tại chỗ. Vì công viên rộng lớn nên nhân viên của Badlands vẫn liên tục tìm kiếm và khai quật các mẫu xương cổ đại hóa thạch. Thiên đường núi đá có một không hai này trở thành địa điểm cân thiết cho những nhà khảo cổ học và nhà địa chất học chuyên nghiên cứu về khoa học tự nhiên ở Mỹ nói riêng và trái đất nói chung. Ngắm nhìn quần thể tầng tầng lớp núi đá đa sắc màu thật khiến cho tư tưởng đắm chìm trong thế giới tưởng tượng. Sự tưởng tượng về trái đất của hàng triệu năm trước thật hùng vĩ và choáng ngợp với biết bao loài sinh vật kỳ lạ và khổng lồ.

Chăm chú chụp hình và trò chuyện về Badlands một lúc, Steve lại tiếp tục lái xe chở Carlos lên đường đến với khu vực casino Rosebud – nơi diễn ra lễ hội Pow Wow. Khu vực nằm ở gân đường cao tốc, giáp ranh giữa bang South Dakota và bang Nebraska. Rosebud cũng là tên của Khu bảo tồn người Mỹ bản địa tại khu vực này.

Một không gian thảo nguyên rộng lớn được sắp đặt cho sự kiện cộng đồng quan trọng bậc nhất của người bản địa. Tại trung tâm lễ hội, khoảng trống không mái che ở giữa đủ to để cộng đồng hàng trăm người có thể nhảy múa cùng nhau thoải mái. Tiếp theo là khu nhà chờ có mái che bao quanh thành vòng tròn cho người tham gia hay khách tham quan ngồi nghỉ ngơi, cũng như xem lễ hội nhảy múa. Vòng ngoài là những chiếc xe bán hàng lưu động với các món ăn nhanh cùng nước uống. Vòng ngoài nữa là bãi giữ xe ô tô được xếp đặt đậu bao quanh. Xa xa là khu vực cắm trại dành cho chủ nhân của những chiếc xe lớn chứa không gian ăn ở như ngôi nhà lưu động. Ngoài ra còn có trường đua ngựa và nhiều dịch vụ hội chợ vui chơi khác.

Đây là hội chợ nhiều màu sắc nhất mà tôi từng được thấy! Ở trường đua ngựa, tôi hồi hộp dõi theo những con ngựa tung vó, cạnh tranh nhau khốc liệt lao về phía trước. Người ngồi trên lưng ngựa cũng vì thế mà khó khăn để giữ thăng bằng trong lúc ngựa phóng đi như phi tiêu, cũng may chỉ có một người xém ngã ngựa vào phút cuối. Khán giả xung quanh đầy phấn khích, la ó cổ vũ với nhiều ngôn ngữ trộn lẫn vào không gian nóng bức. Nóng theo đúng nghĩa

đen lẩn nghĩa bóng vì nhiều khán giả đang so kè thắng thua dựa trên đặt cược của bản thân vào con ngựa nào; người ta cũng đỏ bừng mặt vì mồ hôi không ngừng tuôn xuống ướt đẫm cả mặt và áo. Carlos và Steve tranh luận đoán xem con nào thắng, rồi mỗi người chọn một con ngựa khác nhau. Kết quả là, cả hai cổ vũ hò hét không khác người xung quanh là mấy. Máu đặt cược của con người dễ nổi lên ở một hoàn cảnh nhất định nào đó.

Tôi thích khu vực trung tâm của lễ hội hơn. Nơi mà trước giờ bắt đầu, người người nô nức xôn xao với những bộ trang phục đầy sắc màu, đủ hình dáng và vô số phụ kiện lấp tấp từ đầu đến chân. Carlos và Steve đi dạo vòng quanh và xem những sản phẩm bày bán trong lúc chờ khai mạc. Tất cả đồ lưu niệm như trang sức đính đá, cườm, các loại hạt đều được làm thủ công và trông rất tỉ mỉ, tinh tế trong cách phối màu. Những tấm chăn làm bằng chất liệu tự nhiên và có hình ảnh bò rừng, hươu nai đầy vẻ hoang dã. Carlos mua vài sản phẩm bằng đá để tặng những người bạn cùng công ty. Tôi nghĩ là chắc có phần cho Chedon ở Nepal nữa.

Lễ duyệt binh khai mạc diễn ra thật quá đỗi ấn tượng. Những người đàn ông, đàn bà, trẻ em gái, trẻ em trai trong những bộ trang phục truyền thống thuộc các bộ tộc khác nhau và thuộc phong cách khác nhau. Tôi khá ngạc nhiên vì đàn ông được đầu tư trang phục cầu kỳ hơn phụ nữ. Nổi bật ở phía trẻ em gái và thiếu nữ bản địa là những bộ váy có gắn các lớp chuông kêu leng keng trên từng bước chân, lấp lánh đầy trang sức tinh xảo từ những hạt cườm và một

nhúm lông chim trên đầu. Một số có tấm khăn choàng với phần đuôi tua tua tung bay trong gió khiến những nàng thiếu nữ không khác gì tiên nữ giáng trần với vẻ đẹp mộc mạc, thuần khiết. Trong khi đó, trẻ em trai, thanh thiếu niên, đàn ông và cả người cao tuổi bản địa có mũ đội đầu từ rất nhiều lông chim, một số ít có sừng trang trí như một chiến binh bò rừng dũng mãnh. Trang phục của nam nhiều tầng, nhiều lớp kèm theo những đôi cánh được thiết kế bằng lông chim đại bàng hoặc lông gà tây thật to và đồ sộ phía sau lưng. Có những khuôn mặt được vẽ màu khiến cho tổng thể thật phong phú. Điểm chung của nam và nữ là họ cầm trên tay một cái quạt làm bằng lông chim hoặc gà nổ muối, đa số đều tết tóc bính hai bên dài gần tới hông và mang những đôi giày truyền thống moccasin bằng da mềm không lẩn vào đâu được. Cách họ xuất hiện lộng lẫy trong lễ hội đủ để hiểu họ đâu tư thời gian, tâm sức, sự kiên nhẫn và sự nghiêm túc cho dịp đặc biệt này như thế nào.

Một nhóm tám người vây quanh cái trống có chu vi lớn. Họ đều chỉ ăn mặc bình thường nhưng có vai trò vô cùng quan trọng ở lễ hội. Họ cùng nhau tạo nhịp điệu bằng cách gõ thanh tre lên mặt trống và cất tiếng hát. Âm thanh bài hát chỉ đơn giản là những âm a, e nhưng có độ vang, rung, trầm bổng thật sự hoang dã, mạnh mẽ và xoáy sâu vào tâm thức. Ấy là âm thanh của tinh thần đoàn kết khi bộ tộc cùng nhau chống lại loài thú dữ hay giặc ngoại xâm. Ấy là âm thanh của sự tôn kính các vị thần thiên nhiên. Ấy là âm thanh của nỗi đau khắc khoải khi mất mát danh tính gốc rễ từ ông cha. Ấy là âm thanh của sự trỗi dậy như phượng

hoàng lửa của những chiến binh bản địa tìm lại sức mạnh vốn có. Ấy còn là âm thanh da diết dây lòng biết ơn cỏ cây đất trời và dòng nước mát lành từ đất Mẹ. Hàng giờ cứ thế trôi qua, những hoạt động nhảy múa mang đậm bản sắc văn hóa của các bộ tộc bản địa Mỹ lần lượt diễn ra. Sắc sỡ. Âm cúng.

Mặt trời lặn dần, mồ hôi nhễ nhại vì nóng của những người dân bản địa trong bộ đồ nhiều lớp lóng lánh dưới ánh nắng chiêu. Dẫu ai nấy đều mệt sau cả ngày dài nhưng sự hân hoan bừng lên trong ánh mắt và nụ cười. Carlos và Steve mua thức ăn và nước uống tại xe lưu động gần đó và tận hưởng bữa ăn tối trong không khí náo nhiệt của lễ hội. Ngôn ngữ của người bản địa lẫn tiếng Anh xôn xao xung quanh.

- *Người đàn ông ngồi trước mặt hỏi.* Này hai cậu trai, ở đây từ sáng tới giờ à?

- À không, chúng em tới đây khoảng đâu giờ trưa. Ủa? Anh là người trong nhóm đánh trống đúng không?  
*Steve nhìn người lạ chăm chú.*

- *Người đàn ông cười đáp.* Đúng rồi em. Anh chờ mãi đến dịp Pow Wow để được đánh trống thôi, haaaa!

- *Steve tiếp.* Anh không mệt à?

- Mệt thể chất nhưng tinh thần rất hăng, mà đã hăng rồi thì cái mệt cũng biến mất. Vả lại, các em thấy đấy, nhóm đánh trống có nhiều người, lõi đuối thì còn

có anh em thay phiên, không lo gì. Được cái, ngộ lắm! Thường thì người này hăng khiến người kia hăng theo, cả hội cùng hăng hái và hăng say thì nhảy múa bao lâu cũng chơi tới hết. *Người đàn ông cao giọng hào hứng.*

- *Carlos bắt tay người trước mặt.* Nê các anh quá! À, em là Carlos, đây là Steve.

- Anh là Eric. Mấy chú em ở đâu tới đây?

- À, em từ Brazil tới South Dakota thăm chị gái mới sinh.

- Em sống ở Rapid. Em ở phía suối gia của anh Carlos.

- Á hè, chúc mừng gia đình có em bé nhá! Em chọn tới đây lúc này là chính xác rồi. Vừa là lễ hội Pow Wow, mà cũng là ngày Độc Lập Mỹ. Chút nữa đây thôi, những màn pháo hoa tung bừng trên bầu trời đêm. Chào đón chàng trai Brazil đến với Mỹ! *Eric vỗ vai Carlos thật mạnh và cười sảng khoái.*

- Anh chắc thuộc bộ lạc Crow à?

- Đúng rồi em. Nhà anh cách đây chừng vài dặm.

- Bà nội em là người bản địa Nam Mỹ. Em cũng có dòng máu “da đỏ”.

- *Eric ngạc nhiên.* Úi? Thật à? Trông em... “trắng”

nhiều hơn “đỏ” nên nếu không nói ra thì không ai nghĩ đến. Anh cũng quen nhiều trường hợp con cháu bộ tộc bản địa lai với người da trắng. Lúc mới gặp, họ phải chủ động giới thiệu gốc gác thì mới biết được.

- Hì, đúng là vậy! Tiếc là em không có điều kiện để sống trong không khí Pow Wow thường xuyên giống như anh, mà bản thân em lại không tự tìm hiểu cội nguồn của mình nữa, nên... em như kẻ mất gốc vậy! Tham gia lễ hội hôm nay khiến em suy nghĩ rất nhiều và thật sự muốn tìm về với bộ tộc của bà cố em cũng như các bộ tộc của người bản địa châu Mỹ. Chắc vì có dòng máu bản địa trong người nên em thấy sự gắn kết vô hình rất mạnh mẽ với lễ hội.

- Có lúc anh ấy như muốn khóc vạy á! *Steve lên tiếng trêu đùa Carlos.*

- Khóc khi thấy điều nhảy con gà như thế này phải không? *Nói xong, Eric đứng dậy diễn tả điều bộ của điều nhảy truyền thống kiểu con gà với khuôn mặt trông rất hài hước. Tất cả phì cười.*

- Anh cảm thấy thế nào khi là một người dân bản địa sống dưới chính quyền Mỹ hiện nay?

- ... Thế nào á? Câu hỏi tưởng chừng đơn giản mà trả lời cả tháng không hết đâu cậu trai ạ! Nói chung thì đó là cảm giác của những mâu thuẫn. Mâu thuẫn khi mình là thành viên bộ lạc Crow mà cũng là công dân Mỹ. Mâu

thuẫn khi dù là một người mang quốc tịch Mỹ nhưng bị đối xử như kẻ “ngoại bang” trên chính mảnh đất của tổ tiên mình. Nhưng biết thế nào được, cá lớn luôn ăn cá bé, kẻ chiến thắng viết nên lịch sử. Hiện tại, anh tìm niềm vui cuộc sống tại lễ hội Pow Wow như thế này cùng cộng đồng của mình giữa cả rừng bất công xã hội bủa vây. Quá khứ cũng đã là quá khứ rồi, có nói hoài nói mãi thì cũng không thay đổi được lịch sử.

- Em xin lỗi là hơi tò mò chuyện riêng tư! Anh đang làm gì nhỉ?

- À, lúc trước anh làm thợ toàn thời gian ở một tiệm sửa chữa ô tô cách đây chừng mười dặm. Nay giờ, anh vừa làm bán thời gian ở đó vừa tham gia chương trình đại học.

- Điều gì khiến anh vừa làm vừa học khi không còn... trẻ nữa?

- Anh tham gia nhiều phong trào đòi quyền bình đẳng cho cộng đồng người Mỹ bản địa nên gấp nhiều học giả và nhà hoạt động xã hội. Họ truyền cảm hứng cho anh rằng: muốn làm việc lớn thì phải nâng cao kiến thức, vốn hiểu biết và tầm nhìn. Giáo dục là con đường duy nhất. Với anh, từ nhỏ đến giờ, con đường đến trường vốn dĩ không dễ dàng vì gia đình anh ở nơi xa xôi hẻo lánh. Chật vật mãi anh mới học xong trung học, sau đó lo đi học nghề để kiếm miếng cơm manh áo ngay. Nay nghĩ lại, đã đến lúc quay trở lại trường học vì mục tiêu lưu giữ văn hóa truyền thống của cộng đồng

bản địa. Anh đang học chuyên ngành Văn hóa người bản địa Bắc Mỹ tại trường đại học bang South Dakota.

- Câu chuyện của anh thật đáng ngưỡng mộ! Em chúc anh hoàn thành khóa học thật thuận lợi và đạt kết quả tốt nha!

- Haaa..., cảm ơn hai đứa! Cũng vật vã lắm đây! Già rồi nên học hành không được sáng sửa như mấy bạn trẻ mười tám, đôi mươi.

- Anh có tư duy của người trải đời nên kiểu gì cũng có thể mạnh về luận điểm mà những cô cậu bé kia không so sánh được đâu.

- Haaa..., cứ cho là vậy!

- Anh có bận gì không? Vì em có nhiều điều muốn hỏi nhưng tùy vào lịch trình của anh.

- Ô, không! Giờ anh chỉ ăn uống, tán gẫu và nghỉ ngơi chờ tới lúc bắn pháo hoa chính thức thôi. Chờ chút nữa đây khi trời thật sự tối xuống, pháo hoa nổ điếc tai đến nửa đêm. Khổ nỗi, mùa hè, ngày dài quá nên phải chờ lâu.

- Em cũng muốn được điếc tai một lần. Em thì sao Steve? Có muốn đi đâu không hay ở lại đây tám chuyện với anh Eric?

- Em là vệ sĩ của anh mà! Anh đâu thì em đó! Heee...!  
*Steve nhìn Carlos cười tươi rói.*

- Cảm ơn em, Steve! *Carlos nhẹ vỗ vai Steve.*

- Sao? Anh chàng Brazil có chung gốc gác Mỹ bản địa với anh, em tính hỏi gì thêm? *Eric nhìn Carlos với ánh mắt thân thiện.*

- Ba điều mà người dân Mỹ bản địa bị đối xử bất công ở thời điểm hiện tại, theo anh là gì?

- ... Một, chính quyền Mỹ được thành lập từ di sản của chính sách thực dân tàn bạo nhưng luôn ra rả rằng họ đi khám phá vùng đất mới. Hai, chính quyền Mỹ không ngại chôn giấu sự thật vì lợi ích chính trị của họ. Họ dạy trẻ em rằng Columbus là người đầu tiên khám phá ra châu Mỹ vì họ không coi sự có mặt của hàng triệu cư dân bản địa từ vô số bộ tộc tại đây có giá trị gì. Thực dân gốc Âu giết người bản địa hàng loạt, chặt đầu đàn ông để đổi lấy đồng tiền rẻ mạt. Họ bắt phụ nữ và trẻ em làm nô lệ. Thế nhưng, sự thật ấy chưa bao giờ được đề cập chính thức trong môn lịch sử tại trường tiểu học và trung học. Họ quên rằng, trong số học sinh ấy có con em của các bộ tộc bản địa, người săn sàng đối chất với thầy cô giáo và cả giáo sư ở trường đại học nếu người dạy học cố tình thay đổi dữ kiện lịch sử để làm đẹp mặt chính quyền da trắng. Thứ ba, di sản của các chính sách mà chính quyền Mỹ để lại cho những cộng đồng người bản địa là sự chênh lệch về cuộc

sống. Đói nghèo vì bị thiệt thòi khi tiếp cận giáo dục, y tế, cơ hội việc làm, dịch vụ xã hội, cơ hội sở hữu tài sản và các cơ hội khác. Cuối cùng thì, hình ảnh người Mỹ bản địa thường phổ biến trong mắt công chúng là béo phì, say xỉn, dốt nát, lạc hậu man rợ và nghiện bài bạc. Người bản địa trở thành kẻ sống bên lề xã hội hôm nay chỉ vì ông bà tổ tiên của họ đã cắm dùi trên mảnh đất này hàng chục ngàn năm về trước. Điểm tréo ngoe là, trong khi chính quyền Mỹ luôn muốn tách biệt văn hóa người “da đen” gốc Phi ra khỏi dòng chảy văn hóa chính của số đông người “da trắng”, nhưng lại muốn đồng hóa người “da đỏ” bản địa để trở nên “văn minh như người da trắng”. Kiểu gì thì cũng... bất bình thường, bất bình đẳng và nực cười! Từ ngày xa xưa, tất cả các cấp độ thị tộc, bào tộc, bộ lạc, bộ tộc hay liên minh bộ tộc của nhiều cộng đồng bản địa đã cho phép phụ nữ bầu cử, phụ nữ nắm quyền hành và người có xu hướng tính dục “lạ” cũng được tôn trọng. “Người văn minh da trắng” bây giờ vẫn còn đang loay hoay đấu tranh giành quyền bình đẳng cho phụ nữ và cộng đồng LGBTQ.

- ... Buồn quá anh ạ, em không biết nói gì hơn về sự bất công này! Anh kể thêm về văn hóa của bộ lạc Crow đi! Cũng như, anh tự hào điều gì về cộng đồng người dân Mỹ bản địa nói chung?

- Thấy cái lêu tipi đẳng kia không? *Anh chàng hương mặt và chỉ tay về phía đông, nơi có cái chòi màu trắng*. Cái lêu từng được dựng bằng cột gỗ và phủ bằng lớp da động vật thành hình chóp nón, có cái lỗ phía trên để khói bếp bốc

lên. Không phải bộ lạc Mỹ bản địa nào cũng dùng nó, chỉ khoảng 10 bộ lạc, trong đó có Crow. Nay thì người ta dựng tipi bằng chất liệu khác đơn giản hơn để trang trí hoặc dùng cho vài nghi lễ nếu cần thôi. Biết sao không? Tipi là linh hồn của bộ lạc, không đơn giản chỉ là nơi ngủ nghỉ thông thường. Tipi che chở cho người bản địa mỗi khi họ di cư đến vùng đất mới. Họ đi đến đâu thì đều khai thác nguồn nước, nguồn thức ăn tự nhiên một cách hài hòa. Thấy đủ rồi thì họ lại lên đường. Niềm tin tâm linh của họ gắn liền với sự tôn trọng thiên nhiên đất trời. Không ai hiểu từng bông hoa, ngọn cỏ, cây làm thuốc chữa bệnh, cây làm thức ăn, và mạch nước ngầm như chính người bản địa. Ngoài ra, các bộ lạc hay bộ tộc Mỹ bản địa có hệ thống quản lý dân chủ. Toàn thể thành viên luôn đoàn kết, bảo vệ nhau trước kẻ thù bên ngoài, tự do bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ lẫn nhau. Anh tự hào với nguồn gốc của mình vì anh tin tưởng vào tinh thần độc lập, kiên định, có lòng tự trọng cao và lối sống thuận theo tự nhiên của ông bà tổ tiên.

- Em nghe nói có nhiêu cuộc biểu tình của cộng đồng Mỹ bản địa chống lại các dự án khai thác năng lượng? *Steve chau mày thắc mắc.*

- Nói thật, người gốc Âu từ ngày tới đây đã và đang khai thác cạn kiệt nguồn tài nguyên trên lục địa này rồi. Không những khai thác mà còn phá hoại thiên nhiên, để lại tàn tích thảm thương. Chính phủ chỉ cần quân đội hùng mạnh và doanh nghiệp giàu có, họ sẵn sàng đánh đổi sức khỏe của môi trường thiên nhiên để kiếm tiền. Người

dân bản địa đâu dẽ bỏ qua! Các em có nghe vụ Dakota Access không?

- Ôm, vụ này em có nghe này! *Giọng Steve đầy kích tính.*

- Vụ này mang tầm quốc tế nên độ phủ sóng cao. Steve biết gì thì kể trước đi em, thấy gì thiếu thì anh mà bổ sung thêm. *Eric nhìn Steve cười.*

- Thật ra em có biết qua bài viết trên Facebook mà bạn em chia sẻ lại. Thông tin em nhớ được chung chung thôi. Kiểu là cộng đồng bản địa Sioux biểu tình rất mạnh mẽ chống lại doanh nghiệp vì gây ô nhiễm nguồn nước của họ. Người ủng hộ khắp nơi đổ về đồng hành trong cuộc biểu tình kéo dài nhiều tháng trời. Chi tiết thế nào thì em tin là anh hiểu rõ hơn nhiều!

- Haaa...! Vì anh mà có mặt ở đó, ngay trong cuộc biểu tình, nên đúng là có trải nghiệm thú vị. Vừa chua cay mà cũng có chút vị ngọt.

- Wow! Anh kể thêm đi. *Carlos có vẻ phấn khích.*

- Một công ty năng lượng có trụ sở ở Texas đưa ra đề xuất dự án vào năm 2014. Theo dự án, phía công ty sẽ xây dựng một đường ống dẫn dầu dài 1.886 km trị giá 4 tỷ đô la đi xuyên qua 4 bang. Dự kiến là 570.000 thùng dầu thô sẽ được vận chuyển mỗi ngày từ North Dakota cho đến trung tâm

phân phối ở Illinois. Vấn đề chết người ở đây là gì? Đường ống đi qua sông Missouri, con sông dài nhất nước Mỹ! Biết bao nhiêu con người sống phụ thuộc vào nguồn nước này, đặc biệt là bộ tộc Standing Rock Sioux với khoảng 10.000 cư dân sống ở giữa hai bang North Dakota và South Dakota. Dĩ nhiên, lý luận của phía công ty năng lượng là họ có phương thức đặc biệt để quá trình vận chuyển dầu được an toàn. Nói như đùa! Nói như thể người dân bản địa là trẻ em hết! Đường ống dẫn dầu và khí đốt nào mà chẳng bị rò rỉ ít nhiều, đó là chưa kể bị vỡ đường ống?! Dầu mà tràn vào con sông thì chỉ có thể là thảm họa! Đó là chưa kể, đường ống cũng đi qua khu chôn cất thiêng liêng của ông bà tổ tiên bản địa, biểu tượng của văn hóa và sự tồn tại của họ. Phía công ty đòi xây dựng công trình trên vùng đất của khu bảo tồn Standing Rock Sioux nhưng lại không trao đổi với phía bộ tộc một lời là vi phạm luật pháp Liên bang rồi còn gì! Ai chẳng biết rằng sản xuất năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch gây tổn hại đến môi trường, gây nên biến đổi khí hậu. Thế nhưng, vì lợi ích vật chất trước mắt, họ giả lơ như kẻ mù, hoặc tự huyễn hoặc bản thân tin vào điều trái với khoa học và sự thật. Người Mỹ bản địa thì không! Họ quyết tâm bảo vệ nguồn nước, không khí, mảnh đất quê hương của họ. Họ vừa biểu tình vừa nộp hồ sơ kiện tụng công ty và các đơn vị cấp phép có liên quan để kéo dài sự tranh chấp, và như thế, đường ống sẽ không được tạo nên. Giữa mùa đông lạnh lẽo, nhiệt độ xuống tới gần âm 20 độ C, cộng đồng dân cư bản địa vẫn kiên định cắm lều trại và dựng tipi trên khu vực đất mà đường ống dự kiến đi ngang qua. Dẫu rét mướt, dầu da mặt đỏ gay vì bỏng lạnh thì họ vẫn chịu đựng! Họ không bỏ cuộc vì họ tin vào quyền được

sử dụng nước sạch, không khí sạch và vẻ đẹp của thiên nhiên. Hơn nữa, cuộc biểu tình kéo dài từ tháng này sang năm nọ của thành viên bộ lạc Standing Rock Sioux không đơn độc. Họ nhận được sự ủng hộ từ các bộ lạc khác gần xa, có người tận Alaska hay Hawaii cũng kéo đến để tiếp thêm sức mạnh cho họ. Người nổi tiếng và những nhà hoạt động môi trường trên thế giới cũng đồng hành cùng họ. Hành trình đấu tranh vì lẽ phải đã trở thành sự kiện chấn động toàn cầu nhờ mạng xã hội Facebook, Twitter, Youtube. Thành viên Standing Rock Sioux truyền cảm hứng và sức mạnh tinh thần cho rất nhiều cộng đồng yếu thế trên thế giới thực hiện những cuộc đấu tranh vì môi trường, vì công lý. Tất nhiên, cuộc đấu tranh nào cũng phải trả giá! Ở thời điểm căng thẳng, cảnh sát không ngại sử dụng bình xịt hơi cay, đạn cao su, vòi rồng, thả chó cắn và bắt giam người biểu tình. Kể cả phóng viên đã thành danh đã ghi hình thực địa cũng bị tống giam vào tù mà! Bà ấy được trở về nhà sớm thôi nhưng giới truyền thông Mỹ nhận được một cú sốc nặng nề. Sau tất cả, hỏi người bản địa có sợ hãi không? Không! Với bản chất kiên định, dũng cảm từ trong máu cả hàng ngàn năm nay, họ không bỏ cuộc. Dẫu bị xem là thành phần “thấp cổ bé họng” trong xã hội, họ vẫn đứng lên đấu tranh! Họ vẫn biểu tình miệt mài; nhờ thế mà đường ống dẫn dầu thuộc dự án Dakota Access vẫn đang bị treo. Anh đã tham gia biểu tình trực tiếp mấy lần cùng người dân. Thật lòng, cảm được sự hi sinh và tâm huyết của mọi người xung quanh với môi trường, anh thấy trong người nóng lên. Anh vừa khàn giọng hô to khẩu hiệu mà vừa rơi nước mắt! Khoảnh khắc chống đối những kẻ tấn công thiên nhiên đất Mẹ thiêng liêng kinh khủng lắm! Trong trường

hợp này, tất cả mọi người muốn được nhớ tới là Người Bảo Vệ hơn là Người Biểu Tình. Nhiều câu chuyện của Người Bảo Vệ như thế không hiếm trên nước Mỹ này. Như người bản địa Tlingit ở Alaska đấu tranh để bảo vệ việc phá hoại rừng quốc gia lớn nhất nước Mỹ Tongass National Forest. Như cộng đồng Hawaii bản địa một lòng chống lại việc xây công trình kính thiên văn khổng lồ trên ngọn núi thiêng của họ. Không phải việc chống đối nào cũng thành công nhưng thiên nhiên đáng được bảo vệ như thế, môi trường sống đáng được quan tâm như thế....

Buổi chiều cuối cùng ở South Dakota, Carlos dạo bộ với Steve dọc những con đường ở trung tâm thành phố Rapid ngắm những bức tượng Tổng thống màu đồng lần cuối. Không gian thưa vắng, yên ả. Carlos hỏi Steve:

- Em nghĩ gì về chủ nghĩa dân tộc của người Mỹ nói chung?

- Ừmm... Em tự hào khi là công dân của đất nước hùng mạnh nhất thế giới, biết bao nhiêu người trên thế giới phải ngưỡng mộ. Mỹ cũng là cái nôi của nền dân chủ cho quyền con người. Người dân Mỹ tin tưởng vào giá trị ấy nên đã đứng lên đấu tranh và tạo nền tảng cho quyền phụ nữ, quyền người khuyết tật, quyền người đồng tính, song tính và chuyển giới, v.v.. Những thành công này lan tỏa và ảnh hưởng đến thế giới không phải là nhỏ. Dẫu biết là, cuộc chiến chống sự bất bình đẳng vẫn chưa lúc nào ngừng vì đặc thù chính trị xã hội không bao giờ là hoàn hảo. Lợi ích

của thiểu số tương phản với lợi ích đa số, lợi ích của nhóm này là thiệt thòi của nhóm kia và ngược lại. Dẫu rằng Mỹ là một Hợp chúng quốc còn hết sức trẻ trung và đầy phức tạp về chủng tộc, em tin chủ nghĩa dân tộc thấm khá sâu trong lòng xã hội. Người dân nói chung tôn trọng sự riêng tư và tính cá nhân, nhưng khi nhận ra phải đấu tranh, phải cất lên tiếng nói của mình để thay đổi chính sách nào đó, luật lệ nào đó thì họ đoàn kết và tiến lên cho những giá trị họ tin tưởng. Tuy nhiên, ấy cũng là con dao hai lưỡi đúng không anh? Chẳng hạn, nếu bộ lạc Standing Rock Sioux biểu tình chống đối việc xây dựng ống dẫn dầu, thì nhóm công nhân làm việc cho công ty dầu khí cũng có quyền biểu tình đòi quyền cho dự án được thực thi. Cũng... lộn xộn lắm cơ! Được cái, những gì là lẽ phải và chân lý thì thường được đám đông ủng hộ. Nếu không, Ác Quỷ chiến thắng Thiên Thần thì nước Mỹ này chỉ có hoảng loạn anh à! Ủm...m, mà không hẳn lúc nào em cũng tự hào về Mỹ đâu. Có những điều em lo ngại lắm!

- Vẽ điêu gì?

- Vẽ cỗ máy kiếm tiền anh à! Khi lợi nhuận đồng tiên được đặt lên trên hết, nhiều chủ doanh nghiệp tìm mọi cách để bóc lột sức lao động của nhân viên, mua chuộc chính trị gia, nhà hành pháp và kể cả một số kênh truyền thông. Họ coi việc đấu tranh chống sự bất bình đẳng hay chống ô nhiễm môi trường của người dân trở thành rào cản cho mục tiêu của họ. Họ sẵn sàng tung tin giả, họ sẵn sàng làm bất cứ điều gì để bảo vệ cỗ máy kiếm tiền của mình

mà bất chấp hết những giá trị nền tảng mà nước Mỹ đang hướng tới trong Hiến pháp. Mặc dù Mỹ được xem là đất nước phát triển nhưng em thấy cuộc sống của đa số người dân và môi trường sống thật dễ bị tổn thương so với các nước phát triển khác. Ông nội em nói xã hội Mỹ bây giờ khác ngày xưa nhiều lắm!

- Anh hiểu ý em. Quả là... đáng tiếc! Là con cháu gốc Âu trên đất nước Mỹ, em nghĩ gì về quan điểm cho rằng đất nước này hình thành từ sự xâm lược cướp bóc?

- Ủm... Đúng là khi biết về nạn diệt chủng các bộ lạc bản địa hay chính sách đồng hóa của thực dân châu Âu, em sốc lắm! Dĩ nhiên là em ước gì những điều đó không xảy ra vì đúng là quá sức chịu đựng của con người. Tuy nhiên, chúng ta không thể thay đổi điều gì trong quá khứ, phải không anh? Quy luật tàn nhẫn trong cuộc sống này vẫn là “mạnh sống, yếu chết” ở mọi ngóc ngách trên thế giới. Em chợt nghĩ, nếu thực dân châu Âu không đặt chân đến châu Mỹ ở thời điểm đó thì thật khó hình dung Mỹ sẽ như thế nào ở thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, em tin là người bản địa sẽ hạnh phúc hơn bây giờ nhiều. Chắc chắn là xã hội không rơi vào hệ thống chủ nghĩa tiêu dùng và chủ nghĩa thực dụng cực đoan như hiện nay. Chắc chắn là không nhiều triệu phú hay tỷ phú nhưng nguồn nước sẽ sạch hơn, biển cả bớt ô nhiễm hơn, rừng sẽ xanh hơn. Điều em lo ngại nhất là nguồn rác của đất nước này thải ra. Em nhớ số liệu trong một nghiên cứu chỉ ra rằng, dân số Mỹ chiếm chỉ 4% dân số thế giới nhưng lượng rác thải ra hơn 30% tổng lượng trên toàn cầu.

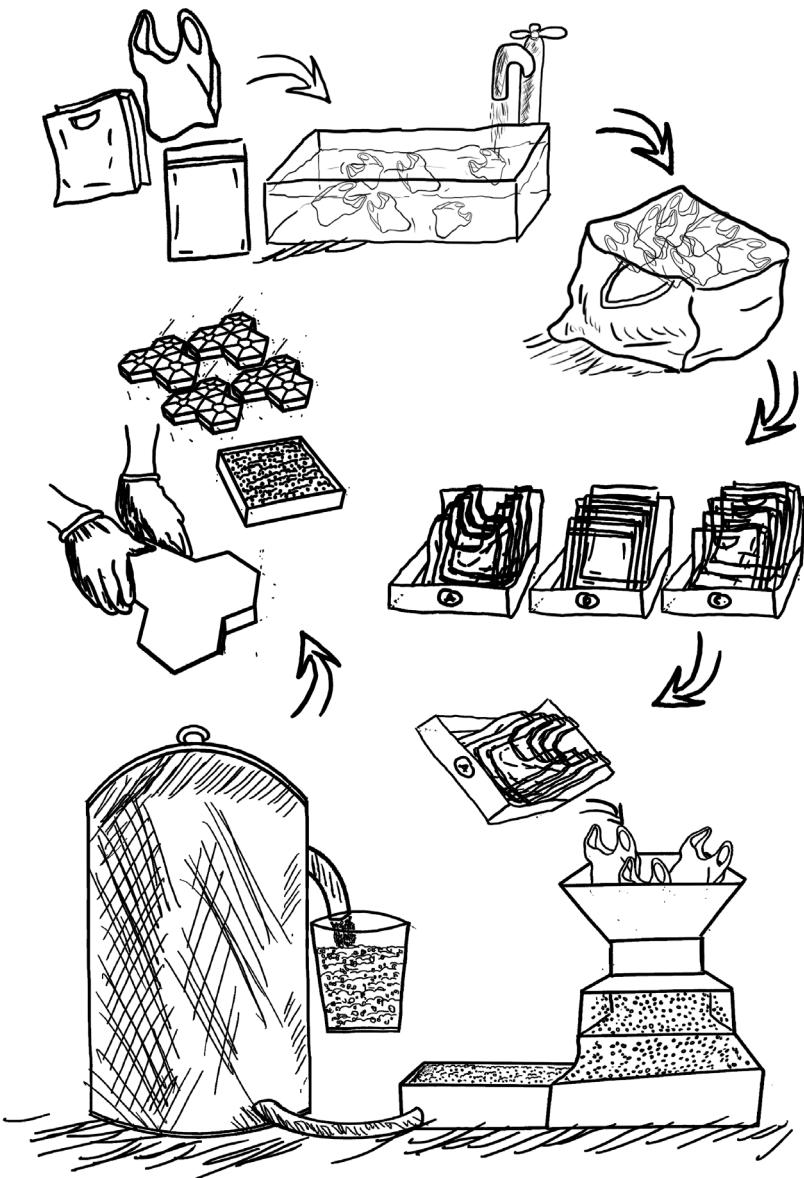
Wow! Em đọc xong mà hoa mắt! Mặc dù công nghệ và hệ thống tái chế rác thải có tiến bộ hơn nhiều quốc gia khác thật, nhưng trong số 75% tổng lượng rác có thể tái chế, Mỹ chỉ thật sự tái chế được chừng 30% mà thôi! Con số tụt xa so với các quốc gia bắc Âu khác. Phần lớn lượng rác đều bị chôn vùi ở các bãi rác trên mặt đất hoặc kể cả bãi rác “lệnh đênh” siêu lớn ngoài Thái Bình Dương. Mỹ vẫn đang dẫn đầu phong trào chủ nghĩa tiêu dùng trên toàn cầu và càng ngày thì các quốc gia đang phát triển cũng bị ảnh hưởng bởi văn hóa tiêu thụ từ Mỹ. Em không dám hình dung được trái đất của 50 năm nữa sẽ ra sao khi từ động vật tới con người đều ăn uống đầy những mảnh nhựa tí hon và chất độc vào người. Bởi vậy, em nghĩ, ở phương diện về môi sinh, tốt hơn thì Mỹ nên thuộc về người dân bản địa. Để họ làm chủ vùng đất này, có lẽ sẽ thấy mảng màu tươi sáng hơn. Vì em tin, người dân bản địa có nguyên tắc sống của riêng họ.

Carlos vỗ vai Steve thật mạnh như thể đồng tình với tâm tư này. Cả hai ngồi trên ghế công viên lặng im nhìn những tia nắng cuối ngày ở phía tòa nhà trước mặt. Nước Mỹ của những giọt nước mắt khổ đau, nụ cười hạnh phúc và không ngừng hướng tới tương lai đầy hy vọng! Nước Mỹ khiến tôi nhớ đến món lẩu thập cẩm bốc khói nghi ngút đầy hấp dẫn mà tôi từng thấy người ta ăn trên bàn nhậu ở Việt Nam và nhà hàng sang trọng ở Thái Lan. Người ta nói nó có vị chua chua, cay cay, ngọt ngọt. Có nhiều nguyên liệu trộn lẫn trong đó, mỗi thứ một ít với màu sắc riêng. Có người ăn hết tất tần tật từ nước đến cái. Có người chỉ lựa chọn ăn thứ họ thích trong nồi lẩu, chê bài thứ họ không thích. Có người không ăn

nhưng vẫn bị mùi hương và màu sắc hấp dẫn cùng hơi nóng bốc lên khiến họ chảy nước miếng. Mỹ là vậy! Một nồi lẩu thập cẩm hòa lẫn sự phức tạp và mâu thuẫn khiến người ta ngạc nhiên lẫn thích thú để bàn về nó, dù bụng người có đói hay không! Chỉ mong khi ăn món lẩu, con người đừng để lại thức ăn thừa thãi vương vãi trên mặt bàn hay dưới đất.

Và cũng chưa bao giờ tôi có trải nghiệm “người thật việc thật” đặc biệt đến như thế! Những người dân bản địa Mỹ dù bị đòn áp và chà đạp đến tận cùng theo dòng lịch sử thì họ vẫn chưa bao giờ bỏ cuộc. Sức sống mãnh liệt của những con người tôn kính Thiên Nhiên, yêu thương trọn vẹn từng ngọn cây con nước đã thổi vào họ tinh thần đấu tranh bất khuất. Vì thế, họ không ngại bị áp bức một cách bạo lực từ chính quyền nhằm chống lại sự xâm hại môi trường từ những công ty, tập đoàn kinh doanh chỉ chăm chăm nghĩ tới lợi nhuận, và kể cả tổ chức nhân danh khoa học. Không phải ai yêu môi trường sống cũng có thể hành động như họ, thế nên tôi thật sự ngưỡng mộ hình ảnh đẹp này của người dân bản địa Mỹ! Tôi học được rằng: khi bị rơi vào đáy xã hội và bị tổn thương sâu sắc, con người có thể vùng lên mạnh mẽ như Phượng Hoàng Lửa vì lợi ích của Hành Tinh Xanh!

Chụp xong những bức tượng tổng thống nơi góc phố, Carlos bỏ máy ảnh vào ba lô rồi đeo lên lưng. Anh chàng đã sẵn sàng quay trở về dùng bữa tối với gia đình chị gái. Dẫu chưa đi nhiều nơi ở Mỹ trong chuyến hành trình này nhưng đã tạm thỏa mãn và đủ đây. Chị của anh chàng sống ở đây mà, kiểu gì chẳng còn nhiều dịp để quay trở lại!



## CHƯƠNG 7

# TRỎ VỀ VÀ CHUYỂN HÓA

*Dù không còn cơ hội đi chu du bốn phương  
trời như cánh chim kia, tôi vẫn cảm thấy ấm áp  
vì vòng tròn trái đất trở nên nhỏ bé hơn, thân  
thương hơn.*

Tôi mở mắt ra, thấy mình trên chiếc thuyền mộc đơn sơ giản dị giữa dòng nước lớn. Đã bao tháng năm rong ruổi theo lũ khách băng đường bay, đường bộ, đường biển và tự thân vượt qua vạn dặm băng “đường gió trời” từ đất nước này đến đất nước khác. Đã bao ngày trôi qua, tôi không còn đong đếm được. Chỉ biết là, để không bị loài người ném vào sọt rác, tôi đã phải dùng mọi cách để lẩn trốn băng nhiêu cách tinh vi khác nhau. Càng ngày thì kỹ năng sống còn của tôi lại càng điêu luyện. Lang bạt khắp phương trời đủ để mảnh ni lông tôi đây cảm nhận được thế nào là cuộc sống khắc nghiệt và bất bình đẳng của số đông người, cũng như cuộc sống quyền lực và vàng son của số ít người.

Bâng quơ ngắm nhìn làn sóng bập bênh lướt nhẹ

dưới mạn thuyền, những hình ảnh chắp nối đó đây hiện về trong trí nhớ tôi, ẩn hiện trong hàng vạn bong bóng nước. Tôi thấy những người chị, người mẹ và trẻ em gái ở Uganda và Rwanda phải vượt qua quãng đường thật dài để khiêng nước về sử dụng. Những cậu bé tươi cười và la hét om sòm hòa vào trận đá bóng dưới nắng chói chang. Những dòng mồ hôi bóng nhẫy trên thân hình bé nhỏ màu socola đậm đà. Cách đó không xa là núi rác với hàng tấn chai nhựa đang được nhóm thiếu niên chọn lọc và thu gom. Một cô gái nhỏ ngồi xuống nghỉ mệt, quét ánh mắt mơ màng qua không gian xung quanh với toàn rác và rác, rộng bát ngát mênh mông.

Đó là đất nước Dubai không một bóng cây xanh nhưng kiêu hãnh vì giàu có. Người dân dùng vàng để bọc xe hơi, bọc điện thoại và dát vào cả thức ăn. Họ tận hưởng cuộc sống bằng những buổi tiệc tùng xa hoa nơi sân thượng trên tòa nhà đâm thẳng lên các tầng mây, rong chơi bằng trực thăng như thú vui thông thường khi đã chán các loại siêu xe. Thậm chí, nhiều năm trước, họ còn được phép nuôi hổ hay chim ưng làm thú cưng cho đời thú vị. Để có được lối sống “dát vàng” ấy, phân lớn, họ đã khai thác triệt để nguồn “vàng đen” – dầu mỏ – ở sâu dưới tầng cát sa mạc mênh mông tại vùng đất Trung Đông này. Dầu mỏ trở thành mặt hàng nóng hổi khiến nhiều quốc gia khắp các châu lục phải cạnh tranh gay gắt để phục vụ nhu cầu sử dụng năng lượng ngày càng tăng cao. Dầu các nhà khoa học luôn cảnh báo sự nguy hiểm của khí carbon dioxide thải ra từ nguồn dầu mỏ ảnh hưởng đến sức khỏe của vạn vật

và môi trường, dẫu những người quan tâm tới môi trường luôn kêu gọi việc thay thế nguồn năng lượng dầu mỏ bằng năng lượng xanh từ gió và ánh sáng mặt trời, việc chuyển tiếp này chưa bao giờ dễ dàng. Ấy là vì thói quen vận hành với những gì đang có, ngại đầu tư và thay đổi. Ấy là sự xung đột lợi ích của những người đang làm giàu trong ngành dầu khí, không chịu buông. Ấy còn là hàng tá lý do khác của loài người mà tôi chưa bao giờ hiểu hết.

Mặt khác, tôi hiểu ma lực của đồng tiền mạnh khủng khiếp đến mức nào. Đủ để người ta chặt phá, san bằng khu vực rộng tương đương hai triệu mẫu tại rừng nhiệt đới Amazon – lá phổi của hành tinh – để lấy đất phát triển nông nghiệp lấn công nghiệp. Chính quyền Brazil đã nhắm mắt làm ngơ như thể “lá phổi xanh” này không ảnh hưởng gì đến vận mệnh của cư dân toàn cầu. Tiên cũng là động lực cho việc chặt phá, đốt rừng cây trên đảo Borneo và Sumatra khiến Indonesia và các nước lân cận ngập trong khói bụi. Người ở đó cần đất để trồng cây cọ lấy dầu xuất khẩu và người ta không ngại tự châm lửa đốt để quét sạch cây rừng. Người nghèo lấy kế sinh nhai làm lý do để tận diệt rừng; người giàu thì bảo rằng, chỉ có cách san bằng rừng để công nghiệp hóa những khu vực chậm phát triển nhằm giúp người dân bản địa văn minh hơn.

Ở nơi này hạn hán khiến mặt đất nứt nẻ không sự sống, ở nơi kia mưa lũ ngập ngựa lút mái nhà. Mà cũng có nơi, khô hạn mùa này, lũ lụt mùa khác. Nhà ven biển cứ lần lượt bị sạt lở và chìm xuống sâu. Đất đai phong hóa

hoặc nhiễm độc tố. Người chết vì muôn vàn lý do. Nóng quá hay lạnh quá mà chết; bão lũ, sóng thần, cháy rừng mà chết; ăn uống đê nhiễm hóa chất mà chết, hít thở không khí ô nhiễm mà chết. Có người trực tiếp phá hoại thiên nhiên nên bị trả giá đắt đành, nhiều người một lòng ra sức bảo vệ môi trường vẫn phải nhận cái kết đau lòng. Không chỉ con người mà tới muôn vật cũng chết. Hàng loạt động vật biến mất. Nhiều loài cây cối bị tận diệt. Còn những thứ rác rưởi như tôi đây thì lại “tràn trề” khắp nơi nỗi. Từ trên cao (thỉnh thoảng nhìn lên cây sẽ thấy vài túi ni lông như tôi treo vắt veo), xuống mặt đất, trôi xuống cống rãnh sông hồ rồi tràn ra biển khơi. Từ bãi biển nơi có người sinh sống, đến những khu vực xa xôi giữa lòng đại dương, hay tận hai cực bán cầu đều có đồng loại của tôi. Tôi tự hỏi, con người sống chết vì đồng tiền; nhưng rồi, đồng tiền có mua được tương lai tốt đẹp hơn cho quả địa cầu này chăng?

Liệu những vùng đất tuyệt đẹp như Bắc Âu với thiên nhiên trong lành, con người sống văn minh, hạnh phúc, đủ đây có giữ mãi được “phong độ” khi rừng Amazon bị san phẳng, khi các quốc gia thuộc “thế giới thứ ba” bắt đầu đi vào công cuộc công nghiệp hóa? Nói cho cùng, quả địa cầu có rộng lớn thế nào đối với sinh vật sống trên ấy thì cũng chỉ là một chấm siêu bé nhỏ trong vũ trụ. Vòng tròn ấy tưởng đâu to mà hóa nhỏ đến bất ngờ. Muôn người, muôn loài sinh vật cộng sinh lẫn nhau để tồn tại và phát triển. Tiếc thay, dù có một số người đấu tranh bảo vệ môi trường sống, trong khi hàng vạn người thi nhau phá hoại với quy mô lớn thì khó mà mang lại kết quả như mong đợi.

Tiếc thay, nhiều người thật sự muốn sống xanh hoàn toàn nhưng có dễ dàng chăng khi hệ thống hàng hóa và dịch vụ trong xã hội chỉ tăng mãi chứ không giảm bao giờ?

Thời nay, có mấy ai sống cực kỳ tối giản: không phương tiện xe cộ, không thiết bị điện tử, không sản phẩm bằng nhựa và tự cung tự cấp nguồn ăn mặc? Đến cư dân của các bộ tộc xa xôi ở châu Phi cũng phải đổi diện với rác thải nhựa. Cư dân của đất nước trong lành hạnh phúc Bhutan cũng không kiềm chế được trước sức hấp dẫn của điện thoại thông minh và các sản phẩm công nghệ đang ngày càng trở nên thông dụng trên thị trường thế giới. Giờ đây, kể cả cư dân các bộ lạc sống theo phong cách nguyên thủy ở sâu trong rừng Amazon cũng bị đe dọa bởi người hiện đại xâm lấn. Không nơi nào trên trái đất này có thể tránh khỏi sức ảnh hưởng của hệ thống hàng hóa dịch vụ ngày càng gia tăng nhằm phục vụ con người từ chân đến tóc, từ nhu cầu căn bản đến nhu cầu thể hiện đẳng cấp. Con người thông minh, sáng tạo nhưng cũng đầy lòng tham đắm. Cả một hệ thống xã hội thế giới tham đắm thì dù muốn hay không, mỗi cá nhân đều bị cuốn vào hệ thống ấy và khó tìm thấy lối thoát. Cứ thế, tương lai sinh tồn của muôn loài trên hành tinh này còn được mấy khi!

Trên dòng sông rộng, hình ảnh những con cá chết nằm ngửa phơi bụng bập bênh theo sóng nước trước mặt khiến tôi không khỏi rùng mình khi nghĩ về khoảng thời gian trước. Một loại dịch bệnh mà loài người hay gọi là Covid-19 đã quét qua thế giới với hậu quả khôn lường.

Loài virus vô hình và tàn nhẫn lây truyền qua đường hô hấp này quá mới mẻ khiến cho loài người lúng túng và căng thẳng. Người ta từng nghĩ rằng trẻ em không bị ảnh hưởng nhiều bởi virus gây bệnh này, hóa ra có những trẻ em nhiễm bệnh nặng phải đặt ống thở. Người ta cũng bảo rằng cá nhân nào có hệ thống miễn dịch tốt thì sẽ an toàn thôi, hóa ra là kể cả những vận động viên thể thao trẻ tuổi tráng kiện đã phải vật vã đấu tranh sinh tử khi nhiễm virus này vào người. Một sự thật không thể tranh cãi là số người tử vong nhiều đến khủng khiếp, xác người chất chồng chất đống ở Trung Quốc, Ý, rồi Mỹ, Brazil, Ấn Độ, v.v.. Xác người được chôn hoặc đốt tập thể không người thân đưa tiễn. Con người sớm muộn gì cũng chết nhưng có những cái chết quá đỗi ngậm ngùi!

Tình hình khủng hoảng dịch bệnh lên cao, năm người mười ý khiến cho xã hội toàn cầu càng loạn. Chính trị gia tranh cãi, nhân viên y tế tranh luận, doanh nhân thì gay gắt chống đối các quy định hạn chế kinh doanh, hàng tỷ dân tình oán than giữa vô vàn tin tức thật giả lẫn lộn. Vấn đề sức khỏe tài chính, sức khỏe tinh thần, sức khỏe thể chất của muôn người như ngàn cân treo sợi tóc. Giữa thời loạn, không ngạc nhiên khi ai đó tận dụng cơ hội để đổ thêm dầu vào lửa vì lợi ích cá nhân. Sự hiềm khích thù hận của loài người giữa phe này và phe kia chưa bao giờ trở nên căng thẳng hơn thế. Nếu khu vực nào may mắn xử lý được dịch bệnh tốt thì sự thấp thỏm lo âu vẫn còn đó, một chút bất ổn của một người nhiễm bệnh có thể gây ra hoảng loạn cho cả cộng đồng. Hơn nữa, với sự giao thương trong thời

đại thế giới phẳng, sự cộng hưởng giữa cư dân toàn cầu lại càng ảnh hưởng lớn đến nhau.

Đặc biệt hơn bao giờ hết, dịch bệnh cũng là dịp “vàng thử lửa” để quan sát sự đổi diện và xử lý với khủng hoảng như thế nào giữa các quốc gia. Không ngỡ ngàng khi một số khu vực ở châu Phi – được xem là “thế giới thứ 3” vì sự nghèo đói, lạc hậu – lại xử lý dịch bệnh tốt hơn rất nhiều so với các quốc gia phát triển phương Tây. Người dân châu Phi sống trong điều kiện khó khăn vốn dĩ đã quen, sự chịu đựng của họ cao hơn, kinh nghiệm đối phó với nhiều loại dịch bệnh trong quá khứ mang lại bài học về sự đoàn kết và kỷ cương nghiêm túc.

Ngược lại, không ai ngờ một cường quốc như Mỹ lại bị tổn thương nghiêm trọng đến thế! Số lượng người Mỹ tử vong vì dịch bệnh nhiều hơn cả tổng số lính Mỹ chết trận trong hai cuộc Thế Chiến. Số người nhiễm thì không thể nào đo đếm được vì biết bao người nhiễm không triệu chứng vẫn chưa bao giờ đi xét nghiệm. Hàng chục triệu người sống trong lòng “miền đất hứa” phải chật vật với miếng cơm manh áo và nuốt nước mắt nhận hàng cứu trợ, lòng dạ thì thấp thỏm lo sợ bị đuổi ra đường vì không đủ tiền trả nhà thuê hoặc nhà trả góp. Giữa lòng khủng hoảng dịch bệnh, sự bất mãn vì nạn phân biệt đối xử chủng tộc ngày càng gia tăng. Đồng nghĩa với cán cân giàu nghèo trong xã hội ngày càng chênh lệch. Kẻ giàu thì thêm giàu, người nghèo lại càng bị lún sâu vào hố đen của tuyệt vọng. Đã có trẻ em trầm cảm mà tự tử, nhân viên y tế quá tải và

ám ảnh với người chết mà kết thúc đời mình, người già sống đau đớn những thời khắc cuối cùng trong bệnh viện không được gặp gỡ người thân, những người là trụ cột gia đình phải quẹt nước mắt đi để mạnh mẽ đối diện với bao khó khăn chồng chất trong dòng đời vẫn cứ thế trôi đi.

Thương nhất là những người dân Mỹ vẫn chưa bao giờ tin vào sự tồn tại của dịch bệnh Covid-19! Họ sống trong một thế giới ảo tưởng với những thuyết âm mưu ảo tưởng mà ngõ là thật. Với niềm tin vững chắc từ thế giới phi thực tế ấy, họ tấn công một cách dữ dội những ai chống đối lại quan điểm của họ. Thậm chí, khi ai trong số họ nằm trong bệnh viện đấu tranh sinh tử với dịch bệnh đang mắc phải, họ vẫn một mực không tin rằng bản thân đang nhiễm virus đáng sợ.

Sự thiếu hiểu biết kết hợp với niềm tin mù quáng và ngạo mạn thái quá của người dân luôn là kẻ thù của bất cứ xã hội nào. Mỹ là một quốc gia khá đặc thù khi luôn tồn tại sự xung đột giữa hai thái cực gần như song song: thông minh – ngu muội, giàu lòng nhân ái – phân biệt đối xử, hòa bình – tham chiến, văn minh – lạc hậu. Không hoàn toàn hào nhoáng, văn minh và thông thái như thế giới vẫn tưởng! “Vết thương” của dịch bệnh vẫn còn đó, dù có lành bệnh thì “vết sẹo” vẫn sẽ rất to và sâu đậm. Một cường quốc trở nên thống khổ vì dịch bệnh hoành hành, bão lũ liên tục ở bờ Đông, cháy rừng liên tiếp ở bờ Tây, lòng người chất chứa hận thù chia rẽ. Thế mới nói, nếu không đối xử với đất Mẹ tử tế, danh tiếng cường quốc cũng không giúp ích

gì cho sự an toàn của loài người!

Cho tới giờ phút này, hầu hết con người trên trái đất đều rất quen thuộc với lý do khiến dịch bệnh lây lùng bùng phát. Loại virus này được cho là xuất phát từ chợ động vật hoang dã ở Trung Quốc mà ra. Virus lây từ động vật hoang dã truyền sang một vài người. Từ một vài người đã lây lan xuyên lục địa đến các khu vực khác nhau trên quả địa cầu trong thời gian cực kỳ ngắn. Vận mệnh của hàng tỷ con người nằm trong tay của một số cá nhân có thú vui ăn uống “khác người”. Những nhà khoa học hàng đầu đã nỗ lực rất nhiều để chế ra vaccine phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong thời gian ngắn nhất so với các dịch bệnh nghiêm trọng khác trong quá khứ. Thời gian trôi qua, Covid-19 sẽ trở thành một câu chuyện bi kịch của lịch sử loài người. Vấn đề là bi kịch có thể kết thúc chăng?!

Ngày nào loài người còn tranh giành đất sống với các loài thú hoang dã, chúng buộc phải sinh sống gần đồn điền trang trại của con người. Từ đó, những virus gây bệnh lây truyền từ thú hoang dã sang thú nuôi lấy thịt và truyền sang người; hoặc thậm chí truyền trực tiếp như dịch bệnh vừa qua. Loài người thấy được tương lai này, nhưng loài người liệu có cách nào ngăn ngừa hoàn toàn? Tôi tin là câu trả lời về ra một bức tranh phức tạp khác. Cư dân trên thế giới này quá đồng đúc, không phải ai cũng hiểu về một vấn đề giống như nhau và hành động giống như nhau. Xây dựng lúc nào cũng khó, phá bỏ thì dễ hơn rất nhiều. Biết dù thay đổi khó, lòng tham thì mấy người vượt qua. Chọn đường

gian truân để đi một cách hợp pháp mới khó, chọn đường tà đạo phi pháp mới là cám dỗ muôn vàn. Vì lẽ ấy, không lạ khi nghe tin con người trên trái đất tiếp tục đốt cây rừng làm đòn điên, doanh nghiệp lớn hạ hàng trăm ngàn mẫu đất rừng làm xí nghiệp nông trại, nơi này ăn thịt động vật rừng, nơi kia giết các loài thú hoang làm thuốc. Và như thế, nếu nghe tin về dịch bệnh nào khác bùng phát trong tương lai,ắt hẳn không phải do “số xui” mà ra. Là vì con người ngày ngày cần mẫn tự đào mồ chôn chính mình!

Con thuyền nhỏ vẫn nhẹ nhàng di chuyển theo dòng nước, thỉnh thoảng đi qua đoạn xanh rì những đám bèo bập bênh hai bên mạn thuyền. Người đàn ông lái thuyền mặc trên người bộ đồ xanh đậm đã bạc thêch, ống quần ngắn trên mắt cá chân đã sờn chỉ và vài chỗ vá ngang dọc. Mỗi khi gió tạt ngang qua, quần áo trên người ông bay theo chiều gió lách phạch như cờ phất phơ, thân hình gầy gò của ông liêu xiêu. Khuôn mặt dài đầy những nếp nhăn, cộng thêm những chấm đen đồi môi làm nước da ông vốn dĩ đã sạm màu bởi nắng mưa sương gió lại càng thêm tối. Tuy vậy, ánh mắt ông vẫn sắc lẹm và những thao tác của ông trên thuyền đều vững chãi và điêu luyện.

Thuyền nhỏ tiến về một khu vực nhiều cây vươn lên từ mặt nước. Một khu rừng ngập nước. Bên dưới lênh láng nước và bên trên thì đầy những tán cây xanh rì. Những thân cây lớn nhỏ vươn lên từ mặt nước rồi té ra nhiều nhánh với hình thù thú vị. Ngay trên mặt nước, đám bèo xanh lửng lơ khắp mọi nơi. Các loài chim lớn chim nhỏ, loài trông quen

thuộc, loài trông có vẻ dị dạng di chuyển quanh các tán cây trên cao. Có lúc chúng chuyên cành thi nhau cất tiếng hát véo von, có khi hứng lên thì chí chóe kể chuyện hài cho nhau nghe rồi di chuyển xa dần. Âm thanh to rõ và ôn ào còn lại là tiếng côn trùng râm ran không ngừng nghỉ.

Ông cụ dừng lại ở một vị trí khá trống trải giữa những cái cây. Ông quăng cái lưỡi màu vàng nâu xuống mặt nước rất dứt khoát. Nhanh chóng ngay sau đó, một khoảng tròn to hơn cái nia bắn nước lên lóng lánh. Trong lúc chờ, ông cụ thong dong ngồi trên thuyền giữ cân câu cá trước mặt. Lâu lâu, tiếng cá mắc câu vẫy vùng bắn nước lách tách, ông kéo cân lên. Con cá nào nhỏ cỡ bằng bàn tay thì ông mở ra và thả xuống lại mặt nước. May con cá to hơn thì ông ném vào cái vại chứa nước để ở giữa thuyền. Thỉnh thoảng ông lại cất lên vài âm điệu ư ử trong cổ họng giữa trời trong mây trắng ra vẻ tận hưởng cuộc sống dung dị đây bình yên.

Khi mở hộp thức ăn mang theo để ăn trưa, ông rắc một thia đầy cơm xuống nước, miệng lẩm bẩm những lời cảm ơn và câu xin đất trời cho điều tốt đẹp nhất đến với cư dân làng ông. Trời về chiều cũng là lúc vại nước của ông chứa đầy cá. Chúng quẫy mình trong không gian chật chội khiến nước văng tứ tung. Ông đây nắp vại rồi bình thản chèo thuyền đi. Chẳng mấy chốc, thuyền gỗ đã ra khỏi bìa rừng.

Ông trở về ngôi làng với những ngôi nhà ngập nước. Nơi ông ở là nhà sàn với nền nhà chính cao hơn mặt nước một đoạn. Mái tôn đỏ, tường nhà gỗ, một cái cầu thang cũ

kỹ nối liền câu phao nhỏ để trèo lên nhà. Những ngôi nhà xung quanh đều có những “cái chân” cao lêu nghêu ở bốn góc để thích ứng với mùa nước ngập.

Vài hôm trước, tôi theo chân một đoàn khách du lịch đến khu vực mang tên Tonle Sap tại Campuchia. Lang thang vài ngày, tôi để ý ông cụ ở chợ chiêu khi mang giỏ cá tươi ra bán. Khác với những người phụ nữ xung quanh rất nhanh nhau mời gọi khách mua hàng hoặc trò chuyện liên tục với nhau không ngớt, ông cụ ngồi một góc im lặng và nhẫn耐. Có ai đến mua cá thì ông mỉm cười và vẫy tay chào đón hoặc tạm biệt, khách hỏi thì ông mới trả lời. Tôi đã theo ông về nhà và dần dần hiểu được cuộc sống vất vả ấy. Ngày ngày ông đi bắt cá trong rừng ngập nước rồi mang ra chợ bán. Có lẽ số lượng cá ông bắt không nhiều nên bán trực tiếp cho khách hàng thì thu nhiêu tiền hơn bán cho thương lái. Thời gian còn lại, ông dọn nhà, nấu nướng và chăm sóc người vợ sức khỏe yếu nằm trên giường bệnh. Ông cụ không có nhiều sự lựa chọn cho cuộc sống của mình. Sự vất vả mưu sinh khiến thân ông già nua, khó đoán tuổi. Con cái đi làm ăn xa khiến ông không cho phép mình yếu đuối và ốm đau vì, mỗi ngày trôi qua, ông chính là bờ vai nương tựa về thể chất lẫn tinh thần cho người vợ lúc nào cũng như chực khóc.

Được một cán bộ làng thông báo, hôm sau ông không đi bắt cá mà ở nhà chào đón một đoàn khách ghé thăm. Họ là những cán bộ thuộc dự án Liên hiệp Bảo tồn sông Mekong muốn phỏng vấn cuộc sống những người

dân của làng ngập nước. Họ lần lượt tự giới thiệu là Anong từ Thái Lan, Thiện từ Việt Nam, Simok từ Lào, Bennu từ Myanmar. Người bản địa tại Campuchia có Chhaya là cán bộ từ dự án, Kolthida là phiên dịch viên và Oudom là trưởng làng. Họ thăm hỏi và tặng phần quà cho vợ chồng ông cụ. Xong thì mời ông cụ đến một quán nước nổi gần đó để trò chuyện thêm.

- *Bennu cúi đầu lịch sự và mở lời.* Trước tiên, rất cảm ơn chú vì đã dành thời gian trò chuyện với đoàn chúng cháu hôm nay! Đoàn dự án muốn gặp gỡ với người dân tại các vùng ven sông để tìm hiểu về tác động của sông Mekong đến cuộc sống như thế nào. Thông tin thu thập được, chúng cháu chỉ dùng để làm dữ liệu cho các chương trình vận động chính phủ bảo vệ sông Mekong. Nếu câu hỏi nào chú không muốn trả lời thì bỏ qua, không vấn đề gì đâu chú nha.

Ông cụ nhìn từng người trong đoàn một cách chậm rãi, nở nụ cười hiền hậu và gật đầu.

- Được biết chú sinh ra và lớn lên ở nơi này, điều gì khiến chú gắn bó với Tonle Sap nhiều đến vậy ạ? *Thiện mỉm cười.*

- Thời tuổi trẻ, tôi không thấy nơi nào có thể mang lại cơm áo gạo tiền tốt hơn chỗ này. Bây giờ, khi đã về già, tôi vẫn ở đây thôi.

- *Simok nhìn ông cụ một cách nghiêm túc.* Sông hồ có ích lợi với chú như thế nào ạ?

- Dĩ nhiên là nhiều lắm! Tôi sống với hồ nước quen rồi, xa vài ngày là không chịu được. Cá tôm là thức ăn cả nhà tôi dùng mỗi ngày, cá tôm cũng giúp chúng tôi có tiền trang trải cuộc sống. Nhà cửa, rồi di chuyển, rồi xóm làng gặp gỡ nhau, rồi lễ hội này kia đều liên quan đến sông hồ. Nó là văn hóa, là lối sống của tôi và mọi người quanh đây.

- Các con của chú đều đi làm ăn xa đúng không ạ?  
*Anong diu dàng hỏi ông cụ ra chiêu cảm thông.*

- Chúng nó trẻ trung nên thích bay nhảy chỗ này chỗ kia. Hồi đó cũng có thời gian tôi đến Phnom Penh vì nghĩ cuộc sống ở thành phố thì chắc nhiều việc nhiêu tiền. Chưa tới nửa năm sau, tôi lại quay về đây vì chịu không nổi ở đó. Nhưng mà, con cái tôi đi lần này thì chắc lâu lắm, không giống tôi ngày xưa. Căn bản là mọi thứ đã khác thời của tôi rồi

- *Chhaya tiếp lời.* Khác như thế nào chú nhỉ?

- Lượng nước ở hồ ít hơn và nước đổ về theo mùa không còn đều đặn theo quy luật như ngày xưa nữa. Tôm cá cũng ít đi. Ngày xưa, chỉ cần đi đánh bắt cá một ngày, nhà tôi thức ăn ê hề cả tuần, phần còn lại bán cho thương lái. Tích góp được bao nhiêu, tôi cho đám con hết tiền bạc để chúng nó làm ăn xa. Tôi từng nghĩ, ngày nào tôi còn

bám trụ trên sông nước, tôi không bao giờ đói. Vậy mà giờ đây, đám con của tôi thì chật vật ở phố thị, tôi ở đây thì chỉ mong đánh bắt cá đủ để lo thức ăn và thang thuốc cho bà vợ qua ngày. *Giọng ông đều đều nhưng thốn thức nỗi buồn.*

- Theo chú, tại sao dòng sông lại thay đổi theo chiều hướng xấu như thế ạ? *Chhaya chau mày.*

- *Ông cụ nhìn xa xăm, im lặng một chút rồi trả lời.* Bà con quanh đây bảo rằng những người ở thượng nguồn không coi trọng thân Sông nên thân Sông không chịu chuyển nước về đây nữa. Cán bộ thì bảo là do người ta làm đập nước để sản xuất điện gì đó. Nước bị cản lại nên không chảy về đều đặn như xưa. Tôi nghe vậy thì biết vậy!

- Giả sử một ngày kia nước sông cạn đáy, chú sẽ tính như thế nào? *Anong hỏi tiếp.*

- *Ông cụ nhoẻn miệng cười.* Không sớm đến thế đâu! Nếu ngày đó xảy ra thì... chắc tôi cũng chết lâu rồi. Tôi thì không biết gì để tính toán, nhưng con cháu của dân làng thì chắc cũng nên tính từ bây giờ đi thì vừa.

Nhóm cán bộ dự án hỏi han thêm vài điều liên quan đến trải nghiệm đánh bắt cá của ông, rồi gửi ông một cái phong bì và chia tay.

- *Chhaya đại diện nhóm nói lời cuối.* Chúng cháu phải đi rồi chú ạ! Chúc mọi sự tốt đẹp đến với chú cùng gia

đình! À, 8 giờ sáng mai, chúng cháu có tổ chức một buổi thảo luận lấy ý kiến người dân tại nhà Văn hóa xã về chủ đề bảo vệ Tonle Sap. Chú sắp xếp được thì ghé qua tham dự chú nhé!

- *Ông cụ mỉm cười, gật đầu.* Cảm ơn các cô cậu đã quan tâm tới bà con sông hô chúng tôi! Tôi sẽ ghé qua, nếu bà nhà tôi vẫn ổn. Tôi muốn làm gì cũng phải tùy vào bà ấy nữa.

Ngay lúc chia tay, tôi đã quyết định bay vào giò xách của Anong. Còn gì tuyệt vời hơn khi được lắng nghe thông tin về Tonle Sap và sông Mekong từ những cán bộ dự án như thế này chứ! Trong ngày hôm đó, họ phỏng vấn thêm năm người dân trong làng sau khi tạm biệt ông cụ. Ăn tối cùng nhau, họ cũng trao đổi đến vấn đề bảo tồn nguồn nước. Hôm sau, trong buổi hội thảo, trước cả trăm người dân trong xã, họ cũng bàn luận vấn đề chuyên môn là người dân có thể làm gì để nguồn nước không trở nên tệ hại hơn. Tôi có thể cảm nhận được sự nhiệt huyết đến từ trái tim và giọng nói của nhóm cán bộ này. Tuy sinh sống ở những đất nước khác nhau nhưng họ có chung một bà Mẹ. Đó chính là Mẹ sông Mekong! Họ trăn trở, lo lắng cho tương lai của người dân sống quanh lưu vực sông – những người giữ sinh kế từ nguồn nước vĩ đại này bao đời nay. Sau vài ngày đồng hành cùng nhóm cán bộ, tôi đã hiểu tại sao họ lại nghiêm túc với công việc đến như vậy.

Sông Mekong dài khoảng 4.300 km, có nơi rộng đến

4 km. Sông chảy qua Trung Quốc, Myanmar, Thái Lan, Lào, Campuchia, Việt Nam và thậm chí tạo nên biên giới quốc gia Myanmar – Lào, Lào – Thái Lan. Dòng nước bắt nguồn từ cao nguyên Thanh Hải, Trung Quốc và hơn nữa chiều dài con sông chảy qua các vùng miền tại nước này trước khi đổ xuống các quốc gia Đông Nam Á. Dòng nước băng qua hẻm núi, tạo thành thác nước hùng vĩ và dòng chảy xiết ở nhiều khu vực, được biết đến nhiều là đoạn sông tại Lào. Khi chảy xuống đến Campuchia và Việt Nam thì dòng sông đi qua miền đồng bằng châu thổ, hiền hòa đổ ra biển khơi.

Nơi thật xa ở Nam Mỹ, sông Amazon chưa phải là dòng sông dài nhất thế giới nhưng có giá trị vô cùng to lớn đến rừng mưa nhiệt đới Amazon, vốn là lá phổi của trái đất. Sông Amazon có độ dài gần gấp 2 lần sông Mekong và có lưu vực lớn gấp 10 lần sông Mekong. Thế nhưng, người dân trên sông Mekong vượt qua sản lượng đánh bắt cá so với người dân Amazon; thậm chí, vượt qua tất cả các sông hô nước ngọt trên thế giới. Mỗi năm, cư dân Mekong hưởng lợi về giá trị kinh tế tương ứng 2 triệu tấn cùng 1.000 loại thủy sản đặc hữu. Dòng sông chính là nguồn sống của hơn 66 triệu dân ở các lưu vực, bao gồm phần lớn dân số Lào và Campuchia, một phần ba dân số Thái Lan và gần một phần năm dân số Việt Nam. Hệ thống sinh thái của sông Mekong vốn được hình thành một cách tự nhiên và dồi dào. Đó là nhờ dòng nước chảy xuyên qua núi rừng xuống đồng bằng mang theo lượng phù sa màu mỡ.

Thế nhưng, giờ đây, hơn 150 con đập thủy điện đang vận hành và sẽ vận hành. Từ thượng nguồn đến hạ nguồn, từ quy mô siêu to đến quy mô vừa, từ việc chấn ngang dòng chảy chính của dòng sông Mekong cho đến chấn ngang các nhánh sông phụ. Nước chưa kịp chảy ra khỏi địa phận Trung Quốc thì đã bị giữ lại một khối lượng khổng lồ. Thêm vào đó, chính phủ Lào còn khởi xướng tham vọng muốn trở thành nguồn thủy điện lớn nhất Đông Nam Á và sẵn sàng xuất khẩu điện cho các quốc gia xung quanh. Tham vọng này thậm chí được sự ủng hộ và đầu tư từ một số công ty tại các nước láng giềng.

Lưu vực quanh sông Mekong từ đồi núi cao xuống đồng bằng là nơi sinh sống của nhiều nhóm dân tộc thiểu số. Chẳng hạn, có đến 149 cộng đồng dân tộc thiểu số sống quanh sông Mekong tại Lào từ bao đời nay. Vì mục tiêu xây dựng đập thủy điện, các công ty lớn không ngại san bằng một khoảng rừng vô cùng rộng lớn và thúc ép hàng trăm ngàn người dân bản địa phải rời đi. Chưa kể đến hậu quả nghiêm trọng của nạn phá rừng, giảm lượng nước sông và sản lượng thủy sản, mỗi đập thủy điện được xây lên lại dồn ép bao người phải xa xứ. Sinh sống quanh dòng Mekong vốn giúp người dân không quá lo lắng về miếng cơm manh áo và được tấm gọi trong truyền thống văn hóa của dân tộc mình. Do vậy, càng nhiều đập thủy điện được dựng lên, càng đe dọa đến sự đa dạng các nền văn hóa của nhiều cộng đồng dân tộc thiểu số.

Về mặt sinh kế, nơi bị ảnh hưởng lớn nhất và sâu

rộng nhất chính là đoạn sông hạ nguồn thuộc Campuchia và Việt Nam. Bảo rằng người dân Campuchia ăn “sang nhất” thế giới thì cũng có lý do. Mỗi người tiêu thụ đến 75 kg cá mỗi năm, hơn hẳn người dân ở các nước phát triển phương Tây. Tuy nhiên, thực tế thì ngoài cá tôm ra, người dân xứ này không có nhiều lựa chọn về thức ăn. May mắn là bên cạnh nguồn hải sản nước mặn, Campuchia còn sở hữu Tonle Sap. Đây là hồ nước với sản lượng đánh bắt cá nước ngọt lớn nhất thế giới với 500.000 tấn cá mỗi năm.

Tonle Sap là một phần trong hệ sinh thái đa dạng và quan trọng có vị trí ở trung tâm đất liền Campuchia. Hồ nước là khu vực nằm trong cùng của hệ sinh thái, luôn chứa một nguồn nước ổn định. Vòng ngoài hồ nước được bao quanh bởi hàng loạt cây cối và bụi rậm đã quen sinh trưởng với chu kỳ nước lũ tràn về từ 5 đến 8 tháng mỗi năm vào mùa mưa, tạo thành cánh rừng ngập nước. Nhiều loài cây có thể cao đến 15m và thân có thể ngập sâu trong nước đến 5m. Vùng đất ngoài cùng chính là khu vực người dân dùng để làm nông, nếu có ngập cũng chỉ vài ngày trong năm mà thôi. Dựa vào chất dinh dưỡng từ nước và mùn cây, đất nông nghiệp vì thế mà phì nhiêu. Cây – nước – phù sa – sinh vật – rau củ và cá tôm trở thành một hệ thống sinh thái tương tựa vào nhau để trở nên phong phú, dồi dào và đầy năng suất. Dù là thực vật hay động vật, chúng đều tự tiến hóa để thích ứng với môi trường sống tại Tonle Sap. Chúng biết quy luật trăng tròn trăng khuyết, chừng nào thì mùa mưa tới. Thậm chí các loài cá còn biết khi nào và ở đâu thì những kẻ thù gây nguy hiểm ít xuất hiện nhằm bắt

đầu hành trình di cư. Bằng bản năng sinh tồn tự nhiên, các loài sinh vật quanh khu vực này đã tạo nên một hệ thống dồi dào với hơn 800 loài cá, chim, động vật có vú, bò sát và lưỡng cư. Một đại gia đình thiên nhiên hoang dã đầy sắc màu đã tụ hội về sinh sống từ hàng ngàn năm qua. Voi và cá heo nước ngọt đã từng một thời thịnh vượng dưới thời Vương triều Angkor.

Thế mà, lúc này đây, số lượng cá heo đã giảm sút nghiêm trọng. Mùa nước nổi đã không còn theo quy luật ổn định như xưa. Lượng đánh bắt thủy sản của người dân cũng chòng chành theo con nước. Buổi họp dân do đoàn cán bộ dự án điều phối là về các vấn đề này.

- Chúng tôi ngày càng khó khăn kiếm ăn là vì mấy người đâu nguồn đã xây nhiêu đập nước chứ còn gì nữa! Một hai cái đập là thấy mệt rồi, đằng này cả hàng chục cái ngăn hết nước. Nước có nhiêu cỡ nào mà bị giam cầm lại từ cái đập này sang cái đập khác, thì hỏi tới đây còn lại bao nhiêu? *Một người phụ nữ khá lớn tuổi, quấn chiếc khăn rằn ngang đầu tỏ ra bức xúc.*

Người dân xì xào tán đồng.

- Lúc cần nước nhiều thì nước đổ về không thăm thía gì, tới lúc không ai nghĩ là mùa nước nổi thì nước lại đổ về ào ào. Cái quy luật gì bất nhân vậy trời? Cứ vây, ai biết đâu mà lân! *Một người phụ nữ khác tiếp nối, giọng nghẹn ngào.*

- Tôi thì tôi thấy là do mấy công ty đánh bắt cá thương mại quá đáng! Bắt cá tôm tới mức tận diệt đến như thế thì làm gì đến phần đát dân nghèo chúng tôi nữa. Một người đàn ông ngồi cuối dây vang lên giọng đánh thép.

Xôn xao. Xôn xao. Rồi im lặng.

- Cán bộ Chhaya khuyến khích thêm. Các cô chú anh chị còn điều gì muốn chia sẻ nữa không ạ? Đoàn dự án chúng tôi đến đây là để lắng nghe ý kiến của dân mình, đặc biệt là nỗi niềm bức xúc.

- Một cụ ông râu tóc bạc trắng, dáng còng, cất tiếng khàn đục. Tôi sống ở đây đủ lâu để biết nhiều gia đình, nhiều thế hệ bám trụ sống quanh hố cà đori như tôi. Có người đi làm ăn xa, thất bại cũng phải trở về. Nhưng tôi nhận thấy, càng ngày càng nhiều gương mặt mới mà tôi không biết là ai. Người đồng đúc quá, có phải là lý do khó đánh bắt cá hơn trước đây không cô cậu?

- Bác nhận ra lý do hoàn toàn hợp lý rồi đấy ạ! Cảm ơn bác vì không phải ai cũng nghĩ đến vấn đề dân số. Dân số đông quá khiến nhu cầu đánh bắt cao hơn, ảnh hưởng đến sản lượng của từng hộ dân. Chưa kể, nhu cầu làm nhà liên tục tăng cao khiến chính người dân chúng ta chặt phá cây cối ở rừng ngập mặn. Chính lượng cây này làm hàng rào tự nhiên chống xâm lấn, đặc biệt là những cây già cao lớn có sức bảo vệ đất và nước rất tốt. Rừng cây càng xanh tốt bao nhiêu thì càng giúp ích cho cá tôm có nhiều chất dinh

dưỡng bấy nhiêu. Chúng không ăn cây trực tiếp nhưng sẽ ăn chất mùn từ cây và nhiều loài vi sinh vật vô cùng nhỏ mà chúng ta không nhìn thấy được. Bà con chặt cây có nghĩa là đang phá hủy môi trường sống của động vật dưới nước đấy à! Cảm ơn thông tin rất chính xác từ bác. Còn gì nữa không thưa bà con? *Chhaya diễn giải.*

- Thỉnh thoảng em thấy... nhiều người dân mình đánh bắt cá không theo... quy định đâu à! Quăng lưới to mà... đáng lẽ không được phép. *Một cô gái trẻ với khuôn mặt sạm màu cất tiếng ngập ngừng:*

*- Người đàn ông có giọng đánh thép vụt đứng dậy.* Đúng là tôi có thấy, mà... tôi đây cũng như vậy nhiều lần! Nhưng thử hỏi, nếu các công ty thương mại lớn có thể đánh bắt cá mà không tuân theo luật lệ vẫn được, nếu những người từ xứ khác tới có phuơng tiện tàu thuyền lớn đánh bắt cá bất hợp pháp vẫn không sao, thì tôi gì người dân chúng ta phải nhún nhường mà ngu ngốc làm theo luật lệ? Dùng lưới to mà bắt còn không bằng một góc sản lượng của thời cha tôi, huống chi cứ ngày thơ theo luật thì có đói cho chết à? Đúng không bà con?

Dánh trúng tâm lý đám đông, người đàn ông nhận được tràng pháo tay lớn. Ai nấy đều xì xào bàn tán với nhau thêm về ý kiến của ông.

- Xin bà con trật tự giùm nào!... Cảm ơn bà con đã thẳng thắn nêu lên quan điểm của mình. Điều này vô cùng

quan trọng và cần thiết để đoàn dự án chúng tôi có thể chuyển tiếp suy nghĩ và nguyện vọng của bà con lên các cấp chính quyền cao hơn. Câu hỏi tiếp theo là: bà con thấy mình đã góp phần làm gì để bảo vệ nguồn nước Tonle Sap?

- Chào quý cán bộ, chào bà con! Bà con cũng biết, tôi đây là thành viên bảo vệ khu vực hồ được quy hoạch bảo tồn. Thời ông cha tôi á, nhiều loài cá tra dầu siêu lớn có thể nặng đến 300kg và dài đến hơn 3m, hay cá chép khổng lồ có thể dài hơn 2m và nặng hơn 250kg là đầy nhóc! Bắt được hàng tuần. Bây giờ thì dễ gì gấp được chúng, đúng không bà con? Tôi thấy việc tạo thành các khu bảo tồn cấm đánh bắt cá do chính người dân trong làng đi canh gác như bây giờ là tốt nhất. Mấy tên bảo vệ xứ khác tới làm việc do chính quyền chỉ định, chúng chỉ lo ăn nhậu thôi, lười bỏ xù! Nhưng khi dân làng chúng ta chọn người ra để tình nguyện canh gác và bảo vệ chính miếng cơm manh áo của mình thì khác hẳn. Tôi là tôi thấy mấy tên đi đánh bắt cá trộm nghe lời người làng mình hơn là mấy tên bảo vệ được cử xuống. Haaa...haaaaa! Tôi là tôi thấy người làng mình hơi bị hay ho đấy! Báo cáo là tôi nói hết ạ! *Một người đàn ông trung niên tóc xoăn trông có vẻ hơi phopr pháp so với đám đông đứng dậy, lịch sự cúi đầu các phía với nụ cười hiền hậu.*

Không khí hội trường rộn ràng hơn hẳn. Tiếng ai đó huýt sáo rồi vỗ tay, cả hội trường vỗ tay theo rần rần. Khuôn mặt của Chhaya dần ra đầy tươi tắn. Sau khi nghe phiên dịch xong, các thành viên ngoại quốc trong đoàn dự

án mím cười nhìn nhau và vỗ tay hòa theo dân làng.

Kết lại buổi họp, Chhaya tổng hợp vài điều và cũng là nhấn nhủ đến bà con dân làng. Ảnh hưởng đến sinh kế của người làm nông, người đánh bắt cá, hoặc người làm cả hai nghề trên quanh khu Tonle Sap đến từ nhiều yếu tố. Tất cả những gì bà con chia sẻ đều là một phần chuẩn xác trong bức tranh tổng thể. Có những vấn đề vĩ mô như chống đối việc xây dựng đập thủy điện mới, ủng hộ việc phá bỏ đập thủy điện cũ dọc theo sông Mekong, hay việc xây dựng luật bảo tồn nguồn nước và thực thi luật ở mỗi quốc gia vốn không dễ dàng. Đây là vấn đề ngoại giao, vấn đề liên minh của các hiệp hội và tổ chức xã hội dân sự, chính sách sử dụng năng lượng của mỗi quốc gia hay khu vực, cũng như tiếng nói của người dân được chuyển tiếp đến chính quyền có đủ tạo áp lực hay không, v.v.. Chhaya khuyến khích dân làng đừng từ bỏ niềm tin vì hiện nay cuộc “chiến đấu” bảo vệ môi trường sống của họ Tonle Sap và sông Mekong nói chung đã lan đến quốc tế. Mỗi ngày trôi qua, nhiều dự án xã hội vẫn đang nhiệt huyết làm việc không mệt mỏi.

Sau cùng, Chhaya nhấn mạnh về trách nhiệm mà người dân phải đóng góp để bảo vệ sinh kế cho cộng đồng mình. Tiếp tục canh gác các khu bảo tồn thủy sản một cách hiệu quả. Ra sức bảo vệ cây rừng chính là bảo vệ nguồn thức ăn dồi dào cho cá tôm, cũng là lá chắn bảo vệ nước không ăn sâu vào đất liền. Đặc biệt, tránh đánh bắt theo lối tận diệt vì sẽ tạo hố chôn cho tương lai của thế hệ sau.

Khi người dân lân lượt kéo nhau ra về, tôi thấy ông cụ mà tôi đã theo ông mấy ngày trước. Ông đợi đến lúc tất cả đã ra ngoài hết thì tới cúi đầu bắt tay từng người trong đoàn dự án. Xong, ông nhìn từng cán bộ rồi nói: “Cảm ơn! Cảm ơn các cô cậu! Chúc cô cậu thượng lộ bình an!”. Nước mắt ông ứa ra. Ông vội quay lưng đi. Dáng đi vội vã và đầy nghị lực. Đoàn cán bộ nhìn theo ông thật lâu, không nói lời nào.

Hôm sau, buổi sáng trời đẹp trong xanh, trưởng làng dùng thuyền máy chở đoàn cán bộ dạo chơi trên hồ Tonle Sap. Ông nở nụ cười đầy tự tin: “Gia đình tôi sống sáu đời trên hồ nước này nên biết rõ nơi nào ít hay nhiều cá. Tôi sẽ chở anh chị đến một nơi mà khả năng nhìn thấy mấy con cá heo rất cao!”. Ai nấy đều hân hoan ngóng chờ. Anong kể rằng đã đi nhiều chuyến công tác dọc sông Mekong mà vẫn chưa dịp nào được nhìn thấy tận mắt loài cá heo dễ thương này.

Cá heo đặc hữu của miền nước ngọt này có tên gọi là Irrawaddy. Irrawaddy là một trong số rất ít loài động vật có vú sống được ở cả hai môi trường nước ngọt và nước mặn. Người ta dự đoán chỉ còn khoảng 100 cá thể Irrawaddy vùng nước ngọt và được xếp vào loài động vật có nguy cơ bị tuyệt chủng ở mức độ cực kỳ nguy cấp. Chúng không to như những loài cá heo sống ở môi trường nước mặn. Cá heo Irrawaddy có thể dài 2,8 m và nặng 160kg, thích sống theo nhóm 6 cá thể trở xuống. Cứ mỗi 1 đến 2,5 phút, chúng cần hít thở không khí nên trôi đâu lên mặt nước. Tuy nhiên, chúng không giống như loài cá heo khác thích

“nhảy múa” hay tung thân nhào lộn trên không trung, hiếm ai có thể thấy được toàn bộ thân cá heo Irrawaddy nếu chúng còn sống. Trên dòng Mekong, mùa nước nổi, chúng dễ dàng được tìm thấy ở nhiều nơi khi bơi lội tìm thức ăn. Mùa khô, chúng chỉ tập trung về một số khu vực hồ nước sâu ổn định dọc đoạn sông Mekong từ Campuchia đến Lào chừng 190 km. Loài cá heo này sống được 30 năm tuổi và con cái thường chỉ đẻ con 2-3 năm một lần. Đáng buồn thay, vài chục năm trở lại đây số lượng cá heo đang bị suy giảm vô cùng nghiêm trọng.

Mỗi người ngồi trên thuyền đều tỏ ra bất mãn khi ai đó nêu lên lý do khiến cá heo Irrawaddy bị đe dọa. Trưởng làng bảo rằng vì lỗi đánh bắt cá “tận diệt” hiện nay khiến cá heo không còn nguồn thức ăn ổn định. Thậm chí có người bắt thủy sản bắt hợp pháp bằng điện hoặc chất nổ thì cá heo khó mà giữ được mạng sống. Cán bộ Thiện thì cho rằng hệ thống đập thủy điện đã làm thay đổi dòng chảy, lượng phù sa và lượng các loài cá di cư. Môi trường sống thay đổi khiến cá heo gặp vô vàn khó khăn. Anong thở dài rồi tiếp nối: “Hóa chất ngoài không khí, thẩm vào các tầng đất, nước; hóa chất tràn vào chuỗi thức ăn. Con người còn chết vì ung thư, vì các chứng bệnh do ô nhiễm môi trường, huống chi là cá heo. Vả lại, mình thấy là, dân số tăng nhanh, tàu thuyền qua lại rộn ràng thế này, cá heo chắc cũng căng thẳng lắm đây! Bị làm phiền liên tục, không có sự riêng tư tận hưởng cuộc sống, cá heo bị trầm cảm mà chết nữa đó!”.

- Ủa? Nói vậy chứ, việc tôi chở đoàn cán bộ đi tìm ngắm cá heo như vậy có phải là góp phần giết chết cá heo không? *Trưởng làng nửa thật nửa đùa.*

- À... thì... thật ra là có góp phần, nhưng mà...  
*Anong ngập ngừng.*

- Nhưng chấp nhận được vì chúng ta muốn thấy cá heo để nghiên cứu về sự căng thẳng của cá heo; từ đó bảo vệ chúng tốt hơn, chứ không phải ngắm cho vui, phải không anh chị? *Chhaya cất tiếng cười.*

- Đúng! Đúng vậy! *Cả đoàn vỗ tay cười theo.*

Đoàn cán bộ được trải nghiệm cảm giác đi thuyền gỗ có mái chèo trong khu rừng ngập nước mà tôi đã rất thích thú khi cùng ông cụ đi đánh bắt cá mỗi ngày. Họ cũng ngang qua những ngôi làng với ngôi nhà sàn cao chót vót vượt lên mực nước cao. Những ngôi trường, văn phòng hỗ trợ xã hội hay nhà cộng đồng đều trên mặt nước.

- Nếu sắp xếp được, anh chị ghé lại đây vào mùa khô, khi nước rút xuống thì sẽ thấy mọi thứ rất khác. Thường thường là mùa khô á nha, diện tích hồ nước là 2.700 km vuông. Tới đợt gió mùa, chừng tháng 6 đến tháng 11 á mà, nước đảo ngược dòng chảy từ sông Mekong mà tôi hay nói là “nước được hút về”. Ha ha ha! Toàn khu Tonle Sap này là lênh láng nước, tôi nghe Chhaya nói rộng tới hơn 10.300 km vuông luôn và cực kỳ sâu, tối gần 15 m! Phải

không Chhaya? Có những nơi anh chị đi qua băng thuyền hàng cây số, lúc đó mình hoàn toàn đi được băng ô tô. Giờ nhìn đâu cũng thấy nước, chứ tới mùa khô, có mỗi cái hồ Tonle Sap là nhiêu nước thôi! *Giọng trưởng làng bỗng trùng xuống*. Thật ra, không phải lúc nào hồ Tonle Sap cũng nhiều nước đâu. Vài năm trở lại đây, vào mùa khô, lượng nước ít hơn hẳn. Rồi người dân, người di cư mới tới cũng lợi dụng tình hình hạn hán để đốt phá rừng ở khu đầm lầy làm nông nghiệp. Tôi thật sự lo lắng!

- Ngày nào chúng ta chưa bỏ cuộc trong công tác bảo tồn và bảo vệ Tonle Sap và sông Mekong, ngày đó còn cơ hội cho tương lai! Dù gì, Tonle Sap cũng là Khu dự trữ sinh quyển của UNESCO, thế giới cũng sẽ quan tâm tới chúng ta thôi. *Chhaya an ủi*.

- Tôi hi vọng là vậy! *Trưởng làng thở dài.*

Ăn trưa với bữa đại tiệc toàn cá sông thật ngon miệng, đoàn cán bộ đi thêm một vòng trên hồ. Tuy nhiên, dù đã cố gắng thể hiện sự sành sỏi của mình, trưởng làng rất thất vọng khi không có con cá heo nào xuất hiện cho đoàn cán bộ chiêm ngưỡng theo mong đợi. Simok cười: “Đi tham quan sông nước và được đối xử như khách quý thế này thì chúng em đã vui lắm rồi anh ạ! Không thấy cá heo thì coi như mình xui đi! Nhưng biết đâu, cũng là sự may mắn. Cá heo không thấy loài người như anh em mình, có khi bớt bị căng thẳng hơn, sống lâu hơn! Ha ha...!”.

Cũng đến lúc chia tay nhau, ai về nhà nấy. Thành viên trong đoàn cán bộ lên kế hoạch thực hiện những buổi giới thiệu cuốn sách “Những Ngày Cuối Cùng Của Dòng Sông Mekong Hùng Vĩ” (*Last Days of the Mighty Mekong*) của tác giả Brian Eyler bằng loạt ngôn ngữ bản địa. Đây là cuốn sách chứa rất nhiều dữ liệu khoa học lẫn câu chuyện thực tế được viết bởi một người sống ở nửa bên kia trái đất nhưng yêu thương và quan tâm đến dòng Mekong một cách sâu đậm. Họ hi vọng rằng, càng nhiều người đọc cuốn sách này, nhận thức bảo vệ sông Mekong càng được nâng cao. Cùng nhau, đoàn cán bộ hứa hẹn sẽ làm việc hết sức với sứ mệnh bảo tồn dòng sông thiêng liêng của xứ sở và sẽ gặp lại nhau một dịp khác không xa. Những cái bắt tay và cái ôm lúc chia xa để lại cảm xúc nghẹn ngào cùng những tia hy vọng tươi sáng.

Tôi theo Thiện trở về Việt Nam – nơi tôi đã được “sinh ra” tại một xưởng gia công chuyên sản xuất túi ni lông ở ngoại ô Hà Nội. Mải mê lang bạt giữa đất trời, tôi không còn nhớ mình đã rời Việt Nam từ khi nào.

Đồng bằng sông Cửu Long không giống với bất cứ nơi nào tôi đã từng đi qua khi còn ở Việt Nam. Người dân nơi này có giọng nói hào sảng và hay cười, sự chân chất toát ra ở từng cử chỉ điệu bộ. Khung cảnh thôn quê với đồng ruộng bạt ngàn, vườn cây ăn trái trải dài, kênh rạch chằng chịt. Những đứa trẻ tung bay lên không trung rồi thả người xuống mặt nước. Ủm! “Há há há! Nhớ lộn thành vòng rồi mới tiếp nước nha! Đã lắm! Há há há!”.

Tôi thả mình trôi theo dòng nước, cảm thấy mê man với sự nâng đỡ phía dưới, gió trời lướt qua lướt lại trêu đùa trong không gian, và trên kia là trời xanh mây trắng lâng lâng trôi. Vài bầy cò trắng sải cánh dài bay tới bay lui kể chuyện nhau nghe việc nuôi con như thế nào là tốt nhất.

- Nay, làm gì mà trông hờn hở thế? *Một âm thanh vang lên bên cạnh. Hóa ra là một con cá.*

- Ngày đẹp trời mà! Đằng ấy thì sao?

- He he, tôi cũng đang thoái mái tâm trạng lăm đây. Chỉ mong sống dai sống thọ để tận hưởng cuộc sống hơn.

- Ừa, cuộc sống bây giờ nguy hiểm lắm phải không?

- Vốn dĩ nguy hiểm, càng ngày chỉ càng nguy hiểm hơn thôi.

- Đằng ấy là loài cá gì?

- À, con người gọi chúng tôi là loài cá chim trắng. Tôi có bay trên trời như loài chim đâu mà gọi tôi là cá chim chứ?! Vừa là cá mà vừa là chim, hài hước quá phải không? Ha ha...

- Ừa, loài người luôn có nhiều ý tưởng mới lạ ý mà!

- Cái đó thì chắc rồi! Tôi đoán là họ cũng nhiều ý

tưởng về nấu ăn lăm. Bao nhiêu loài cá chúng tôi bị bắt bằng đủ thứ chiêu trò của loài người. Ông bà tôi kể là ngày xưa, giống nòi chúng tôi to và dài lăm cơ. Càng ngày, loài người càng không cho chúng tôi cơ hội để trưởng thành, nhỏ to gì cũng bắt ráo trọi. Chúng tôi tự nhủ với nhau, còn sống ngày nào thì may mắn ngày đó. Tùy vào số phận vậy!

- Tôi nghe là, dạo này cuộc sống của loài người ở khu đồng bằng này khó khăn lăm phải không?

- Tôi nghĩ là tình hình chung của muôn loài luôn đó chứ! Thỉnh thoảng tôi nghe thấy mấy người trên ghe nói chuyện với nhau. Họ nói thời tiết bây giờ cực đoan dữ lăm, vì biến đổi khí hậu gì đó. Vài năm gần đây, không ai có thể tưởng tượng là vùng đồng bằng sông nước với kênh rạch chằng chịt này có ngày bị khô hạn. Khô hạn một lần, hai lần rồi lâm vào cảnh thường xuyên luôn mà! Những loài sống dưới nước như chúng tôi cũng phải chặt vật lăm để tìm cách thoát thân, di chuyển từ khắp dòng nhỏ khô nước về dòng sông chính. Nhiều nơi trông ngập nước vây á, mà là nước biển tràn vê, mặn chát hả!

- Vào mùa khô cằn nước mặn như vậy, rồi sao sống?

- Tôi tự thấy may mắn là mình thích ứng nhanh và còn có vây để bơi lội về vùng nước an toàn. Chứ á hả? Trâu bò này nọ, không đủ nước mà uống. Cây cối là chết khô! Ngày nào con người cũng phải tất bật chở nước ngọt cả thùng thùng để mua bán với nhau. Con người mà không có

nước ngọt, họ cũng chết queo như các loài chúng tôi thôi. Đằng ấy... tính ra là sướng nha! Chẳng phải lo ăn uống gì.

- Ủ, thì cũng chỉ là kiếp rác rưởi chẳng ai đoái hoài ấy mà! *Tôi bắt cười và hỏi tiếp*. Nhưng mà, nghe con người nói chuyện qua lại cũng thấy đáng sợ! Hình như một thời gian nữa thôi thì nguyên vùng đất đồng bằng sông Cửu Long này bị nước biển cuốn ngập hết, đúng không đằng ấy?

- Ồ... Cũng nghe là vậy nhưng thật hay không thì chỉ có thời gian mới trả lời được thôi. Đám cá chúng tôi cũng loan báo tin cho nhau về một số nơi đã bị lở đất chìm xuống nước rồi đó! Ghê hông? Cứ từ từ diễn ra như vậy thì sớm muộn gì cũng tới ngày ấy. Cái chính là loài người nổi tiếng vừa phá hoại vừa thông minh, để xem họ sẽ làm gì cho tương lai của họ! Chào đằng ấy nhá! Tôi phải đi gặp nhóm bạn đây.

Cá chim trắng lướt đi nhanh dưới làn nước mát lạnh, không chắc là có nghe thấy lời chào tạm biệt của tôi.

Tôi trôi dạt đến một khu chợ nổi. Người người trên thuyền ghe di chuyển qua lại rộn rã nhộn nhịp. Họ chào hỏi nhau, trò chuyện thân tình với nhau, mời gọi nhau mua hàng hóa chất đầy trên thuyền. Hoa cúc vàng. Dưa hấu xanh. Phong bì đỏ. Các loại nước uống. Các loại thức ăn nóng hổi. Tràn ngập nhiều loại hoa kiểng, trái cây, đồ trang trí và nguyên vật liệu nấu ăn. Những đứa trẻ xung xinh thử quần áo mới cười đùa ới. Dòng sông cứ trôi, thuyền ghe

cứ tấp nập. Mùa xuân đã về rộn ràng trên khắp vùng đồng bằng sông Cửu Long và đất Việt nói chung. Dù hạn hán, dù ngập lụt, dù cuộc sống vừa qua có khó khăn thế nào thì người ta vẫn dẹp qua hết một bên để tận hưởng vài ngày sung túc và tràn đầy hy vọng trong năm mới. Nhìn nét mặt hân hoan của đám trẻ con khiến tôi khoái lạ kỳ.

Một ngày nọ, trong lúc ham ngủ, tôi đã bị một nhóm thanh niên đi gom rác trên sông bắt được. Lần này, họ dùng một loại thiết bị rất lạ mà tôi chưa bao giờ thấy. Tôi bị hút vào trong máy cùng với rất nhiều túi ni lông, ly xốp, chai nhựa và hằng hà sa số các loại rác thải mà con người ném xuống từ phía chợ nổi và nhà cửa hai bên bờ sông. Tôi bị chuyên qua cái ống tối tăm với sự rung lắc và nóng bức dữ dội. Cuối cùng thì tôi rớt xuống một cái thùng xanh với nhiều đồng loại bằng nhựa, ni lông một cách khô ráo. Các loại rác thải khác theo đường ống khác rớt xuống cái thùng màu đỏ thật to bên cạnh. Ở đường ống cuối cùng, nước tuôn chảy vào một cái thùng trắng và nhanh chóng được đổ xuống sông khi đây. Tất cả đám rác chúng tôi đều ngơ ngác, rồi bàn tán.

Ngạc nhiên thay, ở cuối chặng hành trình của một mảnh ni lông bị cào nát, tôi thấy được giá trị của mình trong thế giới này. Một nhóm sinh viên đã thành công trong việc thiết kế những ngôi nhà nổi để đương đầu với bão lũ diễn ra ngày càng nghiêm trọng mỗi năm tại miền Trung Việt Nam. Vật liệu thiết kế những ngôi nhà này chính là từ vật dụng có nguồn gốc nhựa như tôi. Họ chuyển hóa chúng

tôi trong những chiếc máy được thiết kế đặc biệt. Đầu vào, chúng tôi là những mảnh túi nilông, chai nhựa, cốc nhựa, v.v.. Sau một thời gian phân loại, xay nhuyễn, trộn với hóa chất khác tạo độ cứng, tạo khối, nén khí với nhiệt độ siêu lạnh rồi siêu nóng, chúng tôi được chuyển tới đâu ra là những khối vật liệu xây dựng nhiều hình dáng và màu sắc. Chúng tôi không còn là chúng tôi của quá khứ nữa! Mỗi viên gạch nhựa được sản xuất ra đều có phân tử của tôi hòa trộn vào phân tử của đồng loại rác khác. Giờ thì chúng tôi được con người dùng để xây tường cho những căn nhà được thiết kế chắc, bền và nhẹ – có thể nổi trên phao khi mùa lũ lụt kéo về hằng năm.

Tôi còn nhớ như in hình ảnh con mèo hung hăng ở chợ năm nào đã xé nát thân tôi ra thành nhiều mảnh nhỏ. Chia tay những bộ phận cơ thể rách nát tả tơi của mình, tôi bắt đầu hành trình khám phá thế giới rộng lớn ngoài kia với thân phận của một mảnh ni lông bé nhỏ mong manh. Tôi học được nhiều kỹ năng để sinh tồn bằng cách nương theo gió trời để bay nhanh hay bay chậm theo ý muốn và bay theo hướng nào. Biết cách uốn thân lại để chui tọt vào giày hay túi áo, túi xách, ba lô của loài người, cũng như biết cách trốn tránh khi con người muốn túm lấy tôi quăng vào sọt rác.

Tôi đã đi qua nhiều vùng đất, lắng nghe âm thanh giọng nói và ngôn ngữ của nhiều nền văn hóa khác nhau. Con người dạy tôi biết bao nhiêu điều mà họ không bao giờ nhận ra điều đó. Động thực vật và đồ vật mà tôi có dịp

trò chuyện đều trở thành thầy của tôi. Đã có thời điểm, tôi từng nghĩ mình thật thông minh, sâu sắc và có tư duy vượt trội so với đồng loại của mình. Tôi đã lâm! Có những túi nilông khác ra đời trước tôi cả mấy chục năm. Họ đi đây đi đó nhiều hơn tôi, hiểu biết nhiều hơn tôi nhưng chưa bao giờ tỏ ra tự hào. Tôi còn nhớ, một bác ni lông ở Nepal chia sẻ rằng: “Ni Lô à, con có cơ hội đi đây đi đó nhiều như chim trời là thành quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, con nên nhớ, phận chúng ta chỉ là ni lông. Loài người dùng một vài lần rồi vứt bỏ không thương tiếc! Dù con biết ít hay nhiều thế nào về cuộc sống này thì chúng ta cũng chỉ là rác thải. Rác thải chúng ta, như con biết rồi đấy, không bao giờ mang lại lợi ích gì cho thiên nhiên ngoài phá hoại môi trường sống. Không có gì đáng tự hào đâu con à!”.

Hôm nay đây, niềm vui trong tôi vỡ òa, niềm vui của đồng loại rác nhựa chúng tôi lan tỏa khắp không gian. Chúng tôi đã tìm thấy giá trị của sự sống; sự tồn tại của chúng tôi mang lại tiện ích bền vững cho loài người vì được tái chế một cách ý nghĩa. Loài người sản xuất, rồi chuyển hóa chúng tôi thành những hình thể khác nhau để phục vụ nhu cầu dài hạn của họ. Ít nhất, chúng tôi không còn cảm thấy tủi thân nữa!

Vòng tròn trái đất này quả thật to lớn khi cần rất lâu để khám phá hết nhiều vùng đất trên khắp các châu lục và đại dương. Nhưng nói cho cùng, ở đâu thì con người và vạn vật cũng phải sử dụng chung tầng khí quyển để thở, ánh nắng mặt trời để sinh sôi, nguồn nước để uống. Vì lẽ ấy, trái

đất này chính là mái nhà chung của muôn loài! Dù không còn cơ hội đi chu du bốn phương trời như cánh chim kia, tôi vẫn cảm thấy ấm áp vì vòng tròn trái đất trở nên nhỏ bé hơn, thân thương hơn.

Ngoài kia, gió reo vi vu; tán lá lay động xào xạc; chim ca hát véo von; nước suối chảy róc rách; cá con nhảy lách tách lay động mặt nước; và không có mảnh ni lông nào trôi dạt. Mẹ thiên nhiên đang hân hoan ôm trọn niềm hạnh phúc vào lòng. Thế nhưng, không bao lâu sau, những viên gạch nhựa chúng tôi đều có chung giấc mơ nhiều ngày liền. Hình ảnh của Thần sông Hằng, Thần sông Mekong, Thần núi Himalaya, Thần núi Hoàng Liên Sơn, Thần biển Thái Bình Dương, Thần Không Khí, Thần Đất, Thần Động vật, v.v. tiến đến với dung mạo kém sắc và sức khỏe yếu ớt vô cùng. Hình tướng kỳ lạ của họ thoắt hiện rõ thoắt biến mất giữa không trung, chập chờn như ngọn đèn dầu trước cơn gió bão. Họ cố gắng tiến tới chúng tôi nhưng có lực vô hình kéo họ lại phía sau. Họ dây dưa kiệt sức và nước mắt lưng tròng: “Loài người! Hãy bảo loài người dừng lại trước khi quá muộn! Loài người đang hủy hoại sức khỏe của tất cả các vị thần thiên nhiên trên quả địa cầu này. Loài người còn giết dân giết mòn chính vị Thần Nhân Mạng luôn yêu thương và bảo vệ họ. Làm gì đó đi, làm ơn hãy làm gì đó đi... !!! Á... á... !!!”. Từng vị thần lần lượt tan vào hư không, để lại một luồng khí đen ngòm. Chúng tôi sợ hãi giật mình tỉnh giấc. Ngày này sang tháng nọ, mỗi lần giấc mơ xuất hiện, chúng tôi càng quyết tâm bàn cho ra cách để giao tiếp với con người, làm sao cho con người hiểu được

lời gởi gắm từ các vị thần. Các vị thần đang ngày càng mờ dần... nhạt dần.

Ấy vậy mà, bàn luận mãi vẫn chưa ra!



1950  
2,3  
TRIỆU TẤN

SẢN LƯỢNG  
**NHỰA**  
TĂNG THEO  
CẤP SỐ NHÂN

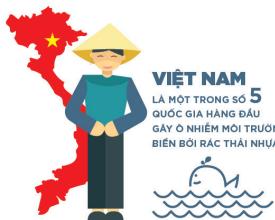
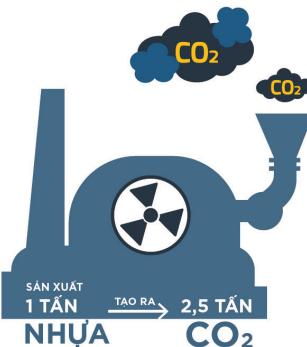
2015  
448  
TRIỆU TẤN

2050  
TĂNG  
GẤP ĐÔI

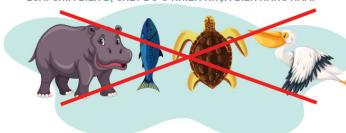
DỰ ĐOÁN  
2050? >



1 NĂM  
SỬ DỤNG  
**500, TY**  
TÚI NHỰA



**100.000**  
ĐONG VẬT CÓ VÙ, RÙA BIỂN VÀ  
**1 TRIỆU**  
LOÀI CHIM BIỂN BỊ CHẾT DO Ô NHÔM NHỰA BIỂN HÀNG NĂM.



Nguồn:  
Ocean Crusaders / Surfers Against Sewage / National Geographic / Global Citizen

# GIA ĐÌNH NHÀ NHỰA

LOẠI NHỰA			
VẬT DỤNG	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chai nước khoáng</li> <li>- Chai nước ngọt</li> <li>- Chai nước trái cây</li> <li>- Chai dầu ăn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chai đựng sữa tắm</li> <li>- Chai dầu gội đầu, dầu xả</li> <li>- Bình sữa</li> <li>- Chai đựng chất tẩy rửa.</li> <li>- Bình nhựa cứng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống nước</li> <li>- Màng bọc thức ăn</li> <li>- Một số hộp nhựa</li> <li>- Áo mưa</li> </ul>
TÁI SỬ DỤNG	Không nên	Nên, nhưng chú ý: không đựng đồ nóng thường xuyên	Không nên
TÁI CHẾ	Có thể nhưng tỷ lệ thấp (tháo nắp chai ra)	Hoàn toàn có thể (tháo nắp chai ra)	Có thể nhưng rất hiếm
TÍNH NGUY HIỂM	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứa chất antimon trioxide gây ung thư mỏ sống</li> <li>- Chất lỏng càng được chứa lâu trong chai, càng nguy hiểm</li> <li>- Ở nhiệt độ càng nóng, càng nguy hiểm</li> <li>- Khả năng có thể chịu nóng 200°C và chịu lạnh -90°C trong khoảng 2 phút</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- An toàn và bền khi chứa thức ăn, đồ uống ở nhiệt độ thường</li> <li>- Tiềm ẩn khả năng phá vỡ hệ thống nội tiết tố ở nhiệt độ cao</li> <li>- Khả năng chịu nóng ở 110°C</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứa rất nhiều độc tố gây ung thư và phá vỡ hệ thống nội tiết tố</li> <li>- Mức độ nguy hiểm cực kỳ cao</li> </ul>

\*Chú ý:

Có thể nhận biết loại nhựa bằng cách nhìn vào dấu tam giác ở mặt dưới của sản phẩm nhựa.

# GIA ĐÌNH NHÀ NHỰA

			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi/găng tay nylon</li> <li>- Hộp đựng mì ăn liền</li> <li>- Bao bì đựng thực phẩm</li> <li>- Một số chai đựng hóa chất</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận xe hơi</li> <li>- Hộp nhựa đựng thức ăn</li> <li>- Bình đựng sữa</li> <li>- Một số chai lọ</li> </ul>	<p>Tất cả vật dụng làm bằng xốp như hộp đựng thức ăn nhanh, ly nước, bát đĩa dùng một lần</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bình đựng nước</li> <li>- Các thùng nhựa đựng hóa chất</li> <li>- Hộp đựng sữa chua</li> <li>- Hộp đựng mì, bơ</li> <li>- Bình sữa trẻ em</li> </ul>
Nên, nhưng chú ý: không nên đựng đồ ăn, thức uống	Nên	Không nên	Tùy loại
Có thể nhưng hiếm	Có thể nhưng tỷ lệ thấp	Gần như không thể	Tùy loại Nói chung, tỷ lệ tái chế rất thấp
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệt độ cao quá mức thì dễ nóng chảy và giải phóng chất gây rối loạn nội tiết tố</li> <li>- Khả năng chịu nhiệt dưới 95°C</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiềm ẩn khả năng gây bệnh hen suyễn và rối loạn nội tiết tố ở người</li> <li>- Độ bền cao, khả năng chịu nhiệt cao từ 130°C đến 170°C</li> </ul>	<p>Khi tiếp xúc với thức ăn nóng (<math>70^{\circ}\text{C}</math> trở lên) và nhiều dầu mỡ hay chất chua, chất styrene bị rửa trôi gây độc hại cho não và hệ thần kinh, gen, phổi, gan và hệ thống miễn dịch</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng chứa chất bisphenol A (BPA) cực kỳ nguy hiểm, đặc biệt khi quá mức cho phép. BPA gây ra ung thư, rối loạn nội tiết tố, vô sinh, béo phì, v.v.</li> <li>- Cần chọn sản phẩm có nhãn "BPA Free"</li> </ul>

*Nguồn tư liệu:*

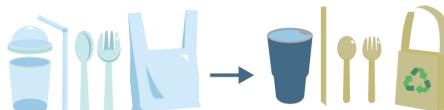
- Bài viết “Bảy loại nhựa”, trường Đại học Mở - Liên hiệp Anh,
- Bài viết “Bảy loại nhựa bạn cần biết”, công ty Waste4change - Indonesia,
- Bài viết “Phân biệt nhựa tốt, xấu và cách tái sử dụng an toàn”, công ty Hộp Nhựa Bình Minh – VN.

# CHIẾN ĐẤU VỚI RÁC THẢI NHỰA



## PHÂN LOẠI RÁC TẠI NGUỒN

nhằm nâng cao tỷ lệ tái chế nhựa.



## HẠN CHẾ SỬ DỤNG SẢN PHẨM NHỰA

Ưu tiên thay thế sản phẩm nhựa dùng một lần bằng vật liệu khác.

## TÀI SỬ DỤNG CHAI LỌ NHỰA

Tài sử dụng chai lọ nhựa cho các mục đích sử dụng khác (trồng cây, tạo sản phẩm nghệ thuật, đựng vật dụng, v.v.).



Ý thức việc bỏ rác đúng nơi quy định  
chốn công cộng.

## BỎ RÁC ĐÚNG NƠI QUY ĐỊNH



## HƯỚNG DẪN TÁI CHẾ

Hướng dẫn cho người nhà và tạo cảm hứng cho cộng đồng cách sử dụng và tái chế sản phẩm nhựa, cũng như hạn chế sử dụng đồ nhựa.

Thay một Ni Lô, mình  
cầu mong quý tộc già thán  
tâm, khỏe mạnh và tràn đầy  
nhiệt huyết trong cuộc chiến  
bảo vệ môi trường sống đây  
cam go!

RITA

30/04/2021

*Vòng Tròn To, Vòng Tròn Nhỏ  
(Rita Nguyễn)*

*Chịu trách nhiệm nội dung:  
Rita Nguyễn*

*Biên tập: Rita Nguyễn và Lê Thị Hải  
Thiết kế bìa: Nguyễn Thị Phương Mai  
Trình bày: Lê Thị Hải*

*Năm xuất bản sách điện tử và sách nói: 2021*



Trong nhiều năm công tác ở lĩnh vực bảo tồn động vật hoang dã, tại các bài nói chuyện cho giới trẻ, chúng tôi thường nhắc đến câu này: "Nếu bạn không phải là một phần của ván đề, hãy là một phần của giải pháp" nhằm khuyễn khích các bạn thanh niên tham gia nhiều hơn nữa vào các hoạt động bảo vệ thiên nhiên, môi trường và động vật hoang dã. Tôi chắc rằng Rita Nguyễn cũng từng nói như vậy. Tôi vẫn nhớ hình ảnh của em khi còn công tác tại ENV: sôi nổi, tràn đầy nhiệt huyết khi "truyền lửa" cho hàng trăm sinh viên ở các buổi tọa đàm về bảo vệ động vật hoang dã nhiều năm trước.

Rita Nguyễn đã làm được hơn cả thế và tôi cảm phục em. Em chọn cuốn sách đầu tay, đưa con tinh thần của mình là một tác phẩm ký sự lồng ghép ván đề môi trường ở các vùng đất khác nhau.

Có lẽ do sinh ra ở vùng đất cao nguyên phong khoáng, đầy nắng gió, những trang viết đầu tiên đã rất bay bổng, đầy cảm xúc xen lẫn những đoạn hội thoại rất đời thường. Tôi bị cuốn đi theo hành trình của Ni Lô, với giấc mơ được giang rộng đôi cánh ngắm thế giới tươi đẹp. Thế nhưng thế giới thiên nhiên ấy chẳng thể mãi đẹp tươi vì sự ích kỷ của con người. Bằng tinh thần học hỏi và cả sự trải nghiệm của bản thân ở những vùng đất khác nhau, thông qua nhân vật chính được nhân cách hóa, tác giả chia sẻ hiểu biết của mình về các vấn đề môi trường, xã hội. Kiến thức không được đưa đến bằng các bài dịch thuật khô khan chỉ toàn con số, ở đó có sự trahi trả, xót xa của chính tác giả. Câu chuyện về gấu mẹ giết con rồi tự sát vẫn luôn ám ảnh... Rồi đến ván đề ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước, rác thải tại các khu du lịch... Giữa những kiến thức đã thu nhận được từ trang sách, đâu đó ta cảm nhận được sự bất an của chính tác giả về một thế giới đầy biến động, đặc biệt trong bối cảnh Covid như bây giờ.

Ni Lô đã trải qua một "vòng tròn to", một hành trình dài để tìm thấy ý nghĩa sự sống của mình. Niềm tin yêu vào cuộc sống được khơi gợi bởi những "chiến binh xanh" như trong tác phẩm và được bồi đắp bởi thấy mình sống có ý nghĩa.

Vòng tròn to đã trở thành vòng tròn nhỏ vì TRÁI ĐẤT luôn là ngôi nhà thân thương cho những người biết trân trọng!

**Nguyễn Thị Phương Dung**

Phó Giám đốc

Trung Tâm Giáo dục Thiên nhiên - ENV